釋迦牟尼佛

Thích Ca Mâu Ni Phật

Hòa Thượng khai thị cho
tứ chúng tại chánh điện
Vạn Phật Thánh Thành

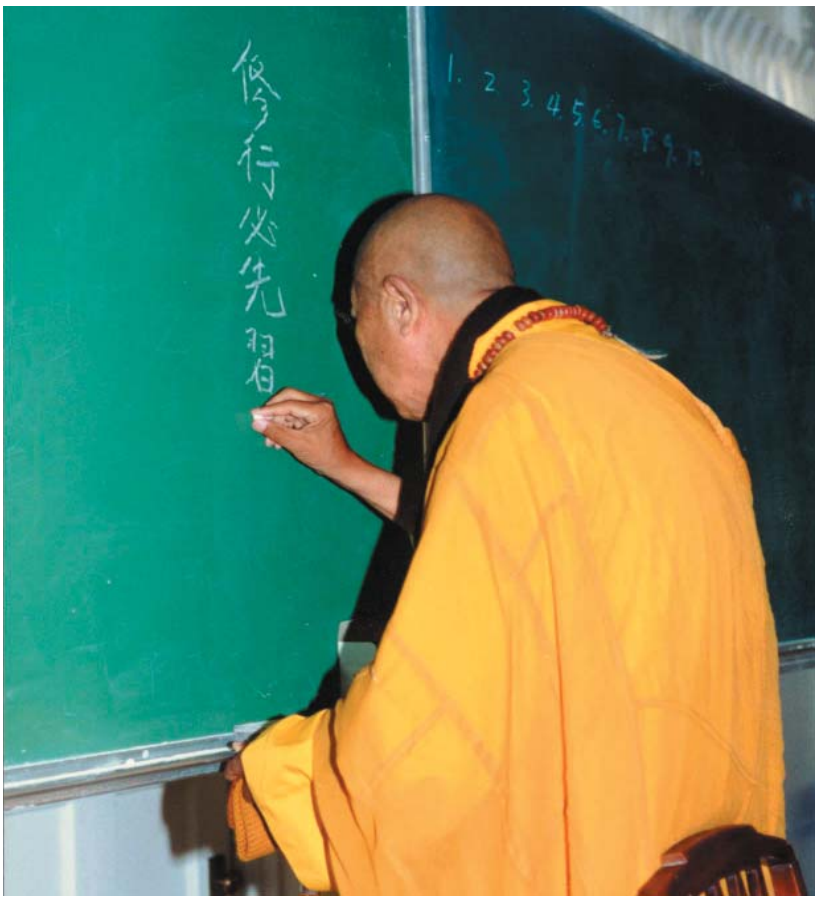

Hòa Thượng dạy lớp
Đối Liễn tại Diệu Ngữ Đường,
Vạn Phật Thánh Thành

語 錄

Ngữ Lục

Hòa Thượng Tuyên Hóa

Xuất Bản
Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới
Vạn Phật Thánh Thành
Mỹ Quốc, California, 2007

Nguyên Bản: 宣公上人語錄
Tuyên Công Thượng Nhân Ngữ Lục

Phiên Dịch và Xuất Bản:
Buddhist Text Translation Society
Vạn Phật Thánh Thành
1777 Murchison Drive
Burlingame, CA 94010-4504

©2007 Ban Phiên Dịch Kinh Điển
Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới
Vạn Phật Thánh Thành

Việt Ngữ – In lần thứ nhất 2007
Ngữ Lục
Hòa Thượng Tuyên Hóa

13 12 11 10 09 08 07 10 9 8 7 6 5 4 3 2 1

ISBN 978-0-88139-812-0
In tại Đài Loan

Tám Qui Luật
của Viện Phiên Dịch Kinh Điển

1. Dịch giả phải thoát mình ra khỏi động cơ tự truy cầu danh lợi.

2. Dịch giả phải tu tâm dưỡng tánh, dứt bỏ đi thói cao ngạo.

3. Dịch giả phải tự chế, không được tự khen rồi chê bai kẻ khác.

4. Dịch giả không được tự cho mình là tiêu chuẩn, là thước đo, rồi hạ thấp kẻ khác bằng cách tìm lỗi lầm nơi tác phẩm của họ.

5. Dịch giả phải lấy tâm Phật làm tâm mình.

6. Dịch giả phải dùng Trạch Pháp Nhãn để phán xét đâu là chân lý.

7. Dịch giả phải cung kính cầu thỉnh Cao Tăng, Đại Đức ở mười phương chứng minh cho bản dịch của mình.

8. Dịch giả phải hoan hỷ truyền bá giáo nghĩa nhà Phật bằng cách in Kinh, Luật, Luận một khi phần phiên dịch của mình được chứng minh là đúng đắn.

Hòa Thượng Tuyên Hóa
(Ảnh chụp tại Đông Bắc, TQ)

Vạn Phật Thánh Thành - Vô Ngôn Đường,
nơi thờ phượng Xá Lợi Phật, Tổ
và Xá Lợi của Hòa Thượng Tuyên Hóa.

Lời Tựa

Ngữ Lục là sự trích dịch kết tập những phần tinh hoa rất cô động về những lời răn dạy của các bậc đạo cao đức trọng và được xem như những bài học vô cùng quý giá. Không ngoài ý trên, nội dung quyển Ngữ Lục này cũng bao gồm một số lời dạy nêu cao tinh thần luân lý đạo đức, thấm nhuần đạo hạnh của HT Tuyên Hóa, vị sáng lập chùa Vạn Phật Thành. Hòa Thượng vốn rất chú trọng đến nhân cách, đạo lý, nhất là về việc tu sửa mình và giác tỉnh nhân tâm. Vì vậy trong suốt quá trình hành đạo, Hòa Thượng luôn nhắc nhở và chỉ dẫn nhiều bí quyết tu hành cho tất cả chúng ta, những người chưa, hoặc đã và đang phát tâm muốn học hỏi để trở thành một phần tử thiện hảo, ngõ hầu sống một cuộc đời an vui, tự tại hơn.

Căn tánh chúng sanh vốn bất đồng, không ai giống ai. Cho nên, Hòa Thượng thường đánh thức những người có tâm hồn mê muội bằng câu nói như: "Ba thứ độc: tham, sân, si so với bạch phiến, rượu say hoặc với các chất độc dược cực độc còn nguy hại hơn gấp bội. Vì những thứ thuốc ghiền, rươu say hay độc dược là những độc tố hữu hình chỉ có hại cho thân thể con người, nhưng tham, sân, si thì sẽ hại cho pháp thân huệ mạng của chúng ta. Bởi vậy, chúng mới chính là thứ tối chướng ngại của sự tu hành." Ngoài ra, Ngài cũng thường khuyên nhắc mọi người nên biết cách đối xử với nhau trong cuộc sống hằng ngày như: "Học Phật thì chúng ta cần phải học lòng từ bi, đạo đức và biết tha thứ cho kẻ khác. Chớ mình không nên có tâm so sánh hơn thua và cũng chẳng nên cùng người tranh chấp, cãi vã."

Mặc dù Hòa Thượng nói những lời ngắn gọn, thẳng thắn, lắm lúc như quá khắt khe, nhưng đó lại bao hàm nghĩa cử của một người cha, lúc nào cũng quan tâm và muốn cho đàn con dại tự biết sửa đổi những thói hư tật xấu của mình, và biết nhận thức đâu là chân lý để có thể tiến bước vững vàng trên con đường giải thoát.

Quyển Ngữ Lục này ví như kim chỉ nam hướng đường dẫn lối, nên sẽ mang lại rất nhiều ích lợi cho những ai thật lòng muốn tiến tu và chịu thực hành theo. Cũng như Hòa Thượng đã từng nhấn mạnh rằng: "Sư Phụ chỉ dẫn dắt đệ tử tới cửa đạo, còn tu hay không là do tự ở mỗi người."

Ban Việt Ngữ

Vì sao con người ai cũng ở trong trạng thái mê mờ? Đó là do họ không hiểu được mình từ đâu tới, chết đi về đâu. Mỗi ngày tự soi gương thấy bóng dáng quý vị nhưng nào phải là quý vị.
Nếu quý vị muốn biết bản lai diện mục (chân tâm) thì phải hồi quang phản chiếu, tìm nơi tự tâm. Người đời thì bị ngũ dục làm mê mờ, ngày ngày bị tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ kềm tỏa đến ngột ngạt khó thở, song họ vẫn cứ cam tâm tình nguyện làm nô lệ cho những thứ ấy.

Lòng tham của ta thì cao hơn trời, dầy hơn đất, sâu hơn biển, như thùng không đáy, bỏ vào bao nhiêu cũng chẳng đầy.

Con người không có đạo đức mới thật là nghèo cùng.

Phải tìm đâu ra ngọc ngà châu báu mà mình sẵn có? Hãy tìm ở kinh Hoa Nghiêm. Có câu rằng: Không đọc kinh Hoa Nghiêm, không biết được sự giàu có của chư Phật. Kinh Hoa Nghiêm là vua của tất cả các vị vua Kinh điển (tức là kinh đứng hàng đầu của những bộ kinh tuyệt diệu nhất mà Phật thuyết).

Nếu dùng ba độc: tham, sân, si để xử lý mọi việc thì kết quả là trời đất sẽ u ám, sinh đủ tai nạn. Nếu dùng Giới, Định, Huệ để giải quyết vấn đề thì trời đất trong sáng, phát sanh kiết tường. Cho nên nói: Nơi nào nhiều kẻ ác, nơi ấy nhiều tai nạn; chốn nào nhiều người thiện, chốn ấy thường an vui. Tóm lại, tai nạn hay kiết tường đều do nơi

người mà ra cả.

Người ta không thành Phật là bởi vì cứ dụng công nơi miệng (nói mà không tu, không thực hành).

Mọi sự việc đều là Phật Pháp, không thể chấp trước, và không thể nắm bắt. Trên đời vạn sự, vạn vật, chuyện gì xảy ra cũng chính như là thuyết Pháp (hiển bày chân lý), giảng Kinh cho chúng ta nghe. Mỗi người chúng ta cũng nên đem bộ kinh của đời mình ra đọc cho kỹ, học cho thuộc, chớ làm việc sai lầm với đạo lý nhân quả. Vì vậy cuộc đời ta mới chính là bộ Kinh điển chân chính nhất.

Nếu quý vị cứ nhìn thấy lỗi lầm của kẻ khác hoài thì quý vị vẫn còn khổ. Nếu quý vị đã hết khổ thì quý vị nhìn ai cũng thấy họ là Phật. Nhìn người nào, quý vị cũng thấy họ giống như Phật. Thật là đơn giản, thật là cạn cợt như thế mà quý vị vẫn làm không xong!

Con người ta không phải sống để mà ăn. Sống: Ta phải lập công với đời, có đức với người và làm lợi cho thiên hạ. Mình phải: Từ bi thay trời dạy dỗ; trung hiếu vì nước cứu dân.

Một ngày chẳng sửa lỗi lầm là một ngày chẳng tiến bộ.

Phiền não tức Bồ-đề: Nghĩa là, ngay lúc phiền não mà mình chẳng sanh phiền não và mình có thể nhận biết được nó, thì ngay lúc đó gọi là Bồ-đề. Chẳng phải rằng: vất bỏ

phiền não đó đi rồi, sau mới tìm một cái Bồ-đề nào khác.

Bịnh ái tử, AIDS là một loại bịnh gây diệt chủng, làm mất nước. Tôi hy vọng người Trung Hoa vì không muốn mất nước, nên chớ học theo thứ hành vi gây bịnh này của người Tây phương.

Người học Phật Pháp, cần phải tiết dục, giữ lòng trong sạch, ít ham muốn, chớ nên có nhiều dục vọng. Đó là điều quan trọng, vì nó là gốc rễ của vấn đề sức khỏe.

Quý vị ngày nay được quy y Tam Bảo và họp mặt lại với nhau như vầy, ấy là vì quý vị đã trồng nhiều căn lành trong quá khứ. Vì thế đại chúng nên phát tâm Bồ-đề, cầu đạo vô thượng. Không nên làm loài sâu bọ trong Phật giáo, không nên làm kẻ hư đốn bại hoại. Hễ quý vị thấy ai hủy báng Phật giáo, chớ cùng họ tranh biện. Quý vị hãy tu hành với hành động thực tế và dùng sự tu hành để chứng minh lời Phật dạy. Đừng nên dùng lời nói ngoài miệng (khẩu đầu thiền) để làm họ tin mình mà cần phải chân thật tu hành.

Chiến tranh ở trên thế giới đều do những chiến tranh nho nhỏ phát khởi trong tâm mình.
Cổ nhân nói: Thiên hạ hưng vong, thất phu hữu trách (Sự thạnh suy của một nước, ngay kẻ tầm thường cũng phải có trách nhiệm). Chẳng nên nghĩ rằng: Đó là chuyện của người khác, chẳng phải chuyện của mình. Nếu mỗi người, ai cũng chẳng có chiến tranh, thì thế chiến cũng sẽ chấm dứt.

Đừng nên đem ánh sáng chiếu rọi bên ngoài. Lúc nào cũng phải biết xoay ánh sáng lại soi lòng mình. Quán chiếu xem mình là súc vật, là quỷ, hay là gì?

Thế nào là đạo đức? Tức là lấy sự lợi lạc của chúng sanh làm chủ, lấy sự không cản trở người khác làm tông chỉ. Đạo đức cũng có nghĩa là trong lòng mình tràn ngập lòng nhân, nghĩa, lễ, trí và tín.

Vì sao mình không tương ưng với Đạo? Vì tâm cuồng chưa ngừng (tâm cuồng là tâm đầy vọng tưởng).

Việc tốt là do tâm khởi đầu. Việc xấu cũng từ tâm khởi điểm.

Ba thứ độc: tham, sân, si so với bạch phiến, rượu mạnh hay với các chất độc dược cực độc còn nguy hại hơn gấp bội. Vì thuốc ghiền, rượu say hay độc dược là những độc tố hữu hình chỉ có hại cho thân thể con người, nhưng tham sân si thì sẽ hại cho Pháp thân huệ mạng của chúng ta. Bởi vậy, chúng mới chính là thứ tối chướng ngại của sự tu hành.

Tu hành Phật pháp tức là: Đừng làm việc ác, làm toàn việc thiện.

Nhìn xuyên thủng thì mình rõ ràng, hễ buông bỏ thì mình giải thoát. Giải thoát là tự tại. Khi tự mình không tại (không ở đây) thì sẽ bị giặc xâm phạm và bị cảnh giới

chuyển lay.

Người tu nếu không có tiền bạc gì cả thì còn có thể tu hành. Một khi có tiền thì tuyệt đối chẳng thể tu hành đặng. Đó là điều tôi dám quả quyết.

Sự khoái lạc chân chính thì chẳng có gì mong cầu. Khi tới chỗ không còn mong cầu thì ta sẽ chẳng có âu lo. Khi quý vị chẳng mong cầu điều gì, thì đó mới là sự vui sướng chân chính, cũng là sự bình an, yên ổn thật sự của tự tánh.

Cái tật xấu lớn nhất của chúng sanh là lòng si ái (yêu đương si mê). Ngày đêm ở trong vòng si ái mà chẳng buông bỏ phút nào cho đặng. Nếu mình có thể đem lòng háo sắc biến thành lòng ham học Phật; giờ phút nào cũng chẳng quên học Phật, thì mình có thể thành Phật rất mau.

Hãy đem sự thông minh, trí huệ nhỏ bé để qua một bên. Đừng nên nghĩ rằng chuyện gì mình cũng biết, cũng hiểu. Nếu quý vị nghĩ rằng việc gì mình cũng biết thì quý vị không phải là người chân chính hiểu Phật Pháp.

Ở Vạn Phật Thánh Thành, không ai được phép nịnh hót, nói những lời dua nịnh, vuốt ve kẻ khác.

Trong chùa, nơi Đạo tràng, việc xấu xa nhất là ta chẳng chịu tu hành. Ai chẳng tu hành thì tương lai đều phải đọa lạc.

Tu hành tức cần ta phải "dưỡng chuyết", chuyết nghĩa là "khù khờ." Càng ngu ngơ khù khờ càng tốt. Khù khờ đến chỗ rằng, một vọng tưởng cũng chẳng còn.

Người tu hành đừng nên có cái TA. Hãy vất cái ngã vô thùng rác. Đến đâu cũng vì việc công mà phục vụ. Phải biết hòa quang (hòa đồng với mọi người), dùng sự nhượng bộ làm bước tiến. Việc gì cũng giữ gìn, chẳng đua đòi tranh giành, chơi nổi. Một khi muốn nổi bậc thì quý vị sẽ gặp rắc rối ngay.

Nếu đồ ăn thức uống không thanh đạm thì thà đừng ăn. Trách nhiệm của người tu là hoằng Pháp chớ không phải đi xã giao. (Đây là ý nói về chuyện người xuất gia hay đi ra tiệm ăn uống để tiếp đãi, hoặc bàn bạc chuyện đời, chuyện danh lợi, chuyện riêng tư.)

Có người cư ngụ tại Vạn Phật Thánh Thành, nhưng chờ Sư Phụ tới mới chịu đi nghe giảng, còn bình thường thì chẳng chịu tham gia hai thời công phu sáng chiều, cũng không tùy hỷ tới nghe giảng kinh. Đó thật là ích kỷ. Họ chỉ muốn tới *lấy* mà chẳng phải tới *cho*, đi ngược lại với tinh thần căn bản của chùa Vạn Phật. Đại chúng là một thể, quý vị không thể làm việc riêng tư ích kỷ, chẳng đếm xỉa gì tới toàn thể đại chúng.

Ai là kẻ thù của người tu? Chẳng phải ma vương đâu, chính là lòng ích kỷ. Làm việc với lòng ích kỷ thì vạn sự chẳng thành; dẫu có thành công cũng chỉ là hư vọng.

Người dụng công tu Đạo thì một tích tắc cũng không thể khởi vọng tưởng. Rằng: Đại sự chưa xong, khổ như có tang. Việc sanh tử đại sự chưa giải quyết xong thì cũng bi ai đau khổ hệt như người con khóc cha mẹ mới chết vậy.

Phật Pháp sâu rộng như biển lớn: Phải dũng mãnh tinh tấn, siêng năng tu tập thì mới có thể thành tựu được.

Người tu Đạo cần phải có sự hiểu biết đúng đắn và cái nhìn đúng đắn (chánh tri, chánh kiến). Không nên điên đảo thị phi. Trắng đen phải phân cho rõ, chẳng thể lầm mắt cá là hạt ngọc. Chẳng thể trà trộn vào, làm có lệ. Nếu làm vậy thì quý vị sẽ có sự hiểu biết và cái nhìn lệch lạc (tà tri tà kiến) vĩnh viễn chẳng thể thành Phật đặng.

Vọng tưởng, suy nghĩ vẩn vơ: Nếu quý vị biết chắc chuyện đó chẳng thể làm được thì sao cứ cố ý nghĩ đến nó hoài? Nếu biết đó là vọng tưởng thì sao quý vị không dẹp nó qua một bên? Đây là thói quen xấu của nhiều người: Biết sai mà cứ cố ý làm. Nói trắng ra, thì đó là quý vị không nhìn thủng, chẳng buông bỏ (chấp trước). Quý vị không chấp trước bên này thì cũng chấp trước bên nọ; không dính món này lại dính món khác; không chấp đàn ông thì cũng chấp trước đàn bà. Thế là quý vị lãng phí hết thời gian quý báu.

Lòng từ bi bắt nguồn nơi tự tánh. Nó chẳng cần bất kỳ sự tạo tác gì mới có. Mình không cần phải đi nịnh hót

(mới có lòng từ bi); nịnh hót là việc giả dối. Người ta từ từ trưởng thành, thế nào họ cũng sẽ hiểu đạo lý này. Khi ấy tâm họ sẽ tự nhiên phát sinh lòng từ bi, mà không cần phải cố ý làm bất kỳ việc gì. Cố ý ra vẻ từ bi thì quý vị sẽ rơi vào chỗ yếu mềm, nịnh bợ. Cố ý làm ra vẻ không từ bi, thì quý vị sẽ trở nên rất lạnh lùng, xa cách. Làm quá mức (thái quá) thì cũng chẳng khác làm chưa đủ, không vừa (bất cập). Chuyện gì cũng phải giữ trung đạo, cũng tức là vô tâm, vô niệm.

Học Phật là không nên ham muốn nhưng việc cao xa viễn vọng, mà chỉ cần nhận thức ra đạo lý trong các sinh hoạt hằng ngày. "Tâm bình thường là đạo, tâm ngay thẳng là đạo tràng." Cầu viễn vọng ắt là thiển cận, cầu cao xa ắt là tự hạ mình. Tức là hằng ngày trong mọi hành động nên thường tự rèn luyện mình, chớ giống như những kẻ phàm thường. Nếu được vậy, tức là một Phật tử thuần thành.

Là đệ tử của Phật, mình phải cẩn thận chuyện nhân quả. Chớ tùy tiện hủy báng, chửi rủa người khác.

Khi một niệm chẳng sanh, quỷ gì cũng chẳng có. Tới lúc chẳng còn thứ gì (hết tham sân si, vọng tưởng phiền não) thì lúc ấy, cái gì cũng có: Phật, Bồ Tát đều tới. Vì sao? Vì rằng, quý vị chẳng có gì cả nên Phật mới tới. Nếu quý vị hãy còn có một thứ gì (phiền não chấp trước), thì Phật sẽ chẳng đến. Lúc tới cảnh giới "không" thì quý vị phải tận hết tánh (phiền não, chấp trước) của mình, của người, của vật, cũng tới tận cùng lý tánh của trời đất. Chư

Phật chính là quý vị, mà quý vị cũng là chư Phật. Khi bốn tướng chấp trước đều hết thì còn gì để phiền não!

Nếu quý vị hiểu (giác ngộ) thì chuyện gì cũng là ý của Tổ sư. Nếu quý vị không hiểu thì chuyện gì cũng nổi nóng được.

Một niệm lành, trời đất kiết tường. Một niệm ác, trời đất cuồng phong bão táp. Do đó, nước nào dân chúng lương thiện, biết giữ Ngũ giới, tu Thập thiện, thì nước ấy chẳng có việc gì (hung hiểm).

Nếu có người chân chính tu hành thì Phật giáo mới hưng thạnh. Nếu chẳng có ai tu hành chân chính thì Phật giáo sẽ bị hủy diệt.

Lúc tu hành, quý vị đừng sợ khó, đừng sợ khổ, đừng sợ chẳng có tiền, cũng đừng sợ không có cơm ăn. Nếu có lòng sợ hãi thì quý vị chẳng thể tu hành đặng. Người tu Đạo phải trái ngược với kẻ thế tục, vì người đời thì cầu ngũ dục (tiền tài, sắc dục, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ), chẳng thể nào buông bỏ chúng được.

Nếu quý vị có thể nhẫn dục (nhẫn nhịn không khởi lòng ham muốn), đó tức là trì giới. Chẳng thể nhẫn dục thì chẳng phải trì giới.

Trong sinh hoạt của Tùng lâm thì giữ quy củ là việc trước tiên. Lên chánh điện theo công khóa, lễ lạy, cúng ngọ, là việc nhất định phải làm. Việc này quan trọng hơn tất cả

việc khác. Quý vị phải tùy chúng (làm theo mọi người) không được biệt chúng (làm khác hẳn đại chúng). Nếu không thì quý vị không được ở chung với đại chúng.

Nếu quý vị tu hành mà không hiểu Đạo, thì một mặt tu, một mặt tiêu (mất công đức). Ví như nói quý vị đừng nổi lòng tham dục, quý vị lại nổi tham dục nhiều hơn. Từ sáng đến chiều cứ nghĩ đến cái ái, cái dục, toàn là các ý nghĩ không thanh tịnh này. Như vậy, nước trí huệ trong tâm quý vị sẽ vẩn đục, quý vị sẽ chẳng còn trí huệ nào nữa, vì bị sự ô trược khuấy lên rồi. Do vì quý vị chẳng hiểu Đạo nên cứ tu tới tu lui mà chẳng chứng quả, chẳng thấy Đạo. Đó là vì sao? Bởi vì quý vị có lòng ái dục. Nếu không có lòng ái dục thì quý vị sẽ thấy Đạo rất mau.

Nếu quý vị không dụng công, không tu hành thì quý vị cũng giống như cục đá mài dao. Tuy không thấy cục đá bị hư hao gì, nhưng để lâu ngày, mới hay là đá ngày càng mòn nhỏ lại.

Vô minh là một cái phòng tối đen. Nếu có trí huệ thì phòng tối sẽ biến thành sáng sủa. Trên đời này, hai chữ TÀI và SẮC đã hại không biết bao nhiêu người tu Đạo. Nếu người tu không buông bỏ được tiền tài thì sẽ sanh lòng tham tiền tài, của cải; không buông bỏ được sắc đẹp thì sẽ ham sắc. Các vị tham tài, háo sắc thì đạo nghiệp tuyệt đối chẳng thể nào thành tựu.

Nếu tinh đầy đủ, quý vị chẳng cảm thấy lạnh; nếu khí đầy đủ, quý vị chẳng thấy đói; nếu thần đầy đủ, quý vị

chẳng buồn ngủ. Tinh, Khí, Thần (theo Đạo giáo) là Tam Bảo - tương tợ như Phật, Pháp, Tăng vậy.

Tu Đạo là sai một ly, đi một dặm, cho nên không được bê bối tùy tiện mảy may nào. Nếu quý vị khởi vọng tưởng, không tu luật nghi, không nghiêm chỉnh học Đạo, thì có thể quý vị sẽ lập tức chiêu cảm quả báo hay sự trừng phạt vô cùng nghiêm trọng.

Xuất gia là vì muốn tu hạnh thanh tịnh. Nếu sau khi xuất gia rồi, lại chẳng muốn xuất trần, tới đâu cũng giao tế, đãi đằng, thù tạc thì làm sao gọi là người xuất gia?

Quý vị chớ nên quá chấp trước, gồng gánh các thứ lôi thôi trên người mãi. Sao gọi là lôi thôi? Tức là những thứ thói hư tật xấu. Nếu quý vị có những thứ lôi thôi luộm thuộm đó thì chẳng thể nào rút chân ra khỏi bùn lầy và chẳng thể nào tới bờ bên kia đặng.

Người tu Đạo chân thật thì đi tới đâu cũng chẳng nên có tư tưởng, mong người ta cúng thức ăn ngon, có chỗ ở tốt. Vì đó là hạt giống đọa lạc.
Tới đâu, hễ có đồ bình thường là đủ rồi, chớ nên tham cầu hưởng thụ. Chớ nên có thái độ vui vẻ khi người đối xử tốt với mình, và tỏ vẻ không vui khi người ta đối với mình không tốt.

Hễ ai không nổi nóng tức giận thì người ấy sẽ tương ưng với đạo lý Phật dạy, và sẽ rất thuận lợi trên đường tu hành thành Phật.

Con người mình ai cũng bỏ gốc theo ngọn, đem việc tu hành sắp tại hạng nhì, còn việc kiếm tiền thì nâng lên hạng nhất, mà quên mất đạo lý căn bản làm người, chỉ dụng công nơi cái ngọn. Chúng ta nên biết, nếu lo làm ăn kiếm tiền thì chỉ duy trì sanh hoạt cuộc sống, còn học tập Phật Pháp mới nuôi dưỡng Pháp thân huệ mạng, tăng trưởng trí huệ của mình. Cho nên, mình nên chọn một bộ Kinh thích hợp với mình nhất để học hỏi, chớ nên ngày ngày chỉ chuyên tâm lo chuyện kiếm tiền.

Học trì chú, trước hết cần phải có tâm ngay thẳng, lòng chân thành. Nếu tâm không ngay thẳng thì học chú gì, mình cũng biến thành tà. Học trì chú với tâm ngay thẳng tức mới được cảm ứng.

Trong tự tánh quang minh của mình, chẳng hề có chút tham lam. Mà trong sự linh cảm, trong trí huệ cũng không hề tồn tại mảy may tham lam. Do đó, khi mình nổi lòng tham thì cũng như nơi mặt gương mà bị phủ lên một lớp bụi. Vì vậy, chúng ta những kẻ dụng công tu hành phải luôn ghi nhớ: Chớ tham nhiều, chớ tham mau, chớ tham tiện nghi, dễ chịu.

Nếu trong tâm người ta có quỷ thì người mới sợ quỷ. Nếu trong tâm người ta không có quỷ thì quỷ sẽ sợ người.

Bây giờ mình đắc được thân người, nếu không mượn nó để tu hành thì mình còn chờ tới lúc nào? Chờ tới lúc thân này mất rồi, lúc ấy muốn tu thì đã quá muộn rồi!

Quý vị chẳng nên tìm cầu ở chỗ xa xôi, chẳng cần phải tìm pháp môn cao thâm gì. Khi quý vị nghe đọc tới câu *Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp* thì quý vị nghĩ phải tìm pháp môn vi diệu thậm thâm vô thượng. Sự thật thì pháp cao sâu vô thượng cách quý vị quá xa, mà bước đầu tiên quý vị chưa bước gì cả. Vì sao mình phải bỏ cái gần, chạy theo cái xa xôi? Vì sao bỏ gốc, theo ngọn? Tại sao mình không dụng công tu hành ở nơi chỗ gần kề nơi thân, chỗ mình sinh hoạt hàng ngày. Vì sao cứ chạy theo truy tìm thứ quá xa xăm diệu vợi? Người xưa nói: Đạo ở cạnh bên nhưng cứ cầu ngoài xa; việc vốn dễ nhưng cứ tìm cái khó.

Nếu quý vị thật sự không dối trá thì quý vị gọi trời, trời ứng (đáp); quý vị gọi đất, đất linh (thiêng).

Không tranh, không tham, không truy cầu, không ích kỷ, không tự lợi và không nói dối là phương pháp tu hành hữu hiệu nhất.

Một khi phạm giới dâm, quý vị sẽ dễ phạm giới sát, cũng dễ dàng phạm giới trộm cắp và vọng ngữ. Bởi vậy, phạm giới dâm thì các giới sát sanh, trộm cắp, dối trá đều bao hàm trong đó.

Vì sao quý vị khởi phiền não? Bởi vì lòng tham lam của quý vị chưa ngừng. Quý vị chưa nhìn thấu, chưa buông xả được. Cho nên, chốn nào cũng gai góc, nơi nào cũng đụng tường. (Gai góc là ví dụ cho phiền não. Có phiền

não thì có chướng ngại, giống như ta đi đụng vào tường vậy). Khi quý vị không còn bốn tướng (bốn sự chấp trước vào quan niệm về cái tôi, về người khác, về chúng sanh và về thọ mạng) thì ai chịu đau khổ? Nếu người đau khổ chẳng tồn tại, thì phiền não từ đâu mà sinh ra chứ?

Quý vị nên làm long tượng (đại nhân tài) trong pháp môn; chớ nên làm chuột nhắt trong Đạo pháp.

Trên trời có tám vạn bốn ngàn ngôi sao, người ta thì có tám vạn bốn ngàn sợi lông. Con người và thế giới đều có điểm tương thông. Nguyên do thế giới hủy diệt là vì con người có vô minh. Không khí trong trời đất và không khí nơi mỗi người cũng tương thông, bởi vì hai thứ không khí ấy không thể nào tách rời. Không khí của mỗi cá nhân đều có nguồn gốc của nó.

Khi lòng người ta giữ niệm thiện thì sẽ bù giúp thêm vào cái chánh khí của trời đất, còn một khi nổi nóng tức giận sinh ra một niệm phiền não tức khiến tăng thêm khí ô trược trong vũ trụ. Nếu cứ dùng toàn lòng tham lam, sân giận, ngu si để hành sự thì trong trời đất sẽ có rất nhiều tai nạn. Một người là thế, mà nhiều người cũng vậy. Nơi nào có kẻ ác tụ tập thì nơi ấy, tai ương hoạn nạn nhiều một chút. Do đó trong thế giới chỗ này tốt, chỗ kia xấu, đều không thể tách rời với tình trạng của mỗi người chúng ta.

Niềm vui ở trên đời thì ngắn ngủi nhưng khoái lạc cứu cánh thì vĩnh cửu. Vì thế nên ta mới tu Đạo.

Học Phật thì cần phải học lòng từ bi, đạo đức, biết tha thứ cho kẻ khác. Chẳng nên sinh lòng so sánh, hơn thua, chẳng nên cùng người tranh chấp cãi vã.

Lòng cung kính sẽ biến tánh cang cường, ngang ngạnh thành tánh ôn hòa, nhã nhặn. Lạy Phật là lạy Phật trong tự tánh. Tương lai thành Phật cũng là thành Phật của tự tánh.

Người xưa nói: Bậc quân tử có năng lực cải tạo vận mạng. Người có đạo đức, bậc chính nhân quân tử thì có thể sửa đổi cuộc đời của họ, vượt ra khỏi vòng số mạng. Vì sao có chuyện bất hạnh, chẳng lành? Là vì trong tâm mình có ý nghĩ xấu ác, chẳng lành.
Một khi đã gieo xuống hạt giống xấu ác, thì đương nhiên sẽ gặt quả báo xấu ác. Nếu mình biết sửa lỗi, làm lành thì sẽ gặp chuyện tốt, tránh hẳn việc xấu.

Vì sao người ta gặp phải ma nghiệp? Bởi vì khi xưa họ không chịu nghe lời dạy bảo của bậc Thiện tri thức, không chịu tiếp thu lời khuyên răn của bậc Thiện tri thức. Họ cứ mặc sức dấy khởi vọng tưởng, tạo đủ ác nghiệp. Do vậy giờ đây họ thường bị ma nghiệp quấy nhiễu. Làm chuyện gì cũng không được tùy tâm mãn nguyện.

Tôi muốn quý vị bố thí cho tôi, tôi muốn hóa duyên lớn với quý vị: Hãy bố thí cho tôi tất cả lòng nóng giận, cũng như mọi cái vô minh, phiền não, ngu si của quý vị.

Vạn Phật Thành là thành phố đại bi, là thành Lăng Nghiêm, là thành có Vạn Phật, là thành kiên cố, là thành Thủ Nhãn, là thành mà chánh pháp cửu trụ, là thành phố châu báu. Nó cũng là thành phố của người muốn tu hành, cầu phước, cầu huệ, cũng là nơi tụ hội của mười phương chư Phật.

Khi dụng công tu hành, dù mệt mỏi tới đâu mình cũng chịu đựng, nhẫn nại được hết thì đó mới là có sự thành tâm.

Khi tu hành, mình phải tận lực tiết kiệm, chớ nên lãng phí tiền tài của thí chủ. Nếu lãng phí vật chất, tham lam hưởng thụ thì mình vĩnh viễn chẳng bao giờ thành tựu đạo nghiệp - bởi vì mình chẳng chịu tu phước, tu huệ.

Thế nào là trí? Là không ích kỷ. Thế nào là vọng tưởng? Chính là lòng ích kỷ. Hễ dấy khởi ích kỷ thì vọng tưởng sẽ đến.

Bản thân mình trong tận hư không biến Pháp giới là cái gì? Nó vốn chẳng có xưa có nay, chẳng có trên, có dưới, chẳng có mình, chẳng có người, chẳng có chúng sanh, chẳng có thọ giả. Con người ta vốn từ trong Đại Quang Minh Tạng biến hiện ra.

Muốn Phật giáo phát dương rạng rỡ, mình phải cần nhìn xa nhìn rộng. Phải làm sao truyền bá Phật giáo tới mỗi quốc gia, tới mỗi thôn xóm, thậm chí tới cả mỗi hạt

bụi. Ở nơi ấy mình chuyển đại Pháp luân, giáo hóa chúng sanh, khiến cho mỗi chúng sanh ai nấy đều được ly khổ, đắc lạc, liễu sanh thoát tử.

Tu hành là tu cái gì? Là tu sao cho hết vọng tưởng, hết dục vọng. Đó chính là công phu đấy.

Vì sao con người có lo âu, sợ hãi? Là vì người ta còn có ái dục. Khi ái dục đoạn dứt thì chẳng còn âu lo, sợ hãi nữa.

Trai gái yêu nhau, rốt cuộc có ý nghĩa gì? Tướng mạo dù có đẹp bao nhiêu cũng chỉ là da bọc đồ thối, chứa toàn phân tiểu. Chín lỗ trong thân thường chảy ra những thứ bất tịnh: Mắt thì có nước mắt, tai thì có cứt ráy, mũi thì có cứt mũi, miệng thì có nước dãi, thêm đại tiểu tiện .v.v... Quý vị nghĩ coi, cuối cùng rồi thân này có sạch sẽ chăng?

Nếu như quý vị chẳng tu hành thì dù đức Phật Thích Ca Mâu Ni có làm Sư Phụ của quý vị đi nữa cũng chẳng có ích lợi gì!

Khi mình niệm danh hiệu Đức Quán Âm Bồ Tát, chớ nên thấy ai, mình cũng nhìn lỗi lầm của họ. Nếu mình cứ chuyên môn tìm chuyện xấu của người thì cái khổ của mình chưa trừ hết và gốc khổ chưa dứt tận.

Lòng ham tiền làm người ta điên đảo. Lòng háo sắc cũng làm người điên đảo. Tham danh cũng làm họ điêu

đứng. Tham ăn cũng làm người ta đảo điên. Mà tham ngủ nghỉ hưởng thụ cũng làm người ta quay cuồng. Tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ hưởng thụ là năm cái gốc của địa ngục. Nhưng chúng ta ai ai cũng chôn sâu cái gốc ấy trong lòng. Gốc lành thì mình chẳng trồng sâu lại đi trồng thật sâu năm thứ dục vọng. Còn rằng: A! Chắc nó chưa đủ sâu, mình cứ tiếp tục chôn cho nó sâu thêm.

Vì sao thế giới sẽ có ngày bị hủy diệt? Vì người ta có tâm niệm thiện thì ít, mà tâm niệm ác thì nhiều. Khởi một ý niệm tốt thì trời đất sanh thêm chánh khí. Khởi một niệm ác thì trời đất tăng thêm khí xấu. Mình phải biến khí xấu thành khí tốt lành.

Tu hành thì nơi nào mình cũng phải có đạo đức. Lấy sự không ngăn ngại đạo đức làm giới điều căn bản.

Những ai đối với mình không có thái độ từ bi, hoặc không nói chuyện đạo lý, đều là Thiện tri thức của mình. Nếu quý vị có thể - điều gì nghịch lòng tới mà mình cứ theo đó nhẫn chịu, tức là gặp chuyện trái ý khó chịu vô cùng mà quý vị vẫn có thể điềm nhiên xử lý thì mới thấy được công phu nhẫn nhục của quý vị. Đừng nên vì một lời nói mà tâm mình liền bị dao động. Nếu quý vị tu tới chỗ chẳng bị dao động và có thể nhẫn nại điều người khác không thể nhẫn nại, thì đó mới chính thật là công phu chân chính. Nếu chẳng được như vậy, quý vị phải luyện tập lại từ đầu.

Người tu Đạo thì giống như nước, lúc nào cũng có lòng khiêm tốn hạ mình, chẳng tranh công, chẳng tham đức. Chuyện gì tốt thì nhường cho người khác, việc gì xấu thì mình nhận chịu.

Vì sao người ta sanh làm người? Bởi vì có ái (lòng yêu đương) nên mới đầu thai vào thế giới *ngũ trược* này. Nếu lòng yêu đương ấy mà giảm thiểu bớt đi thì mình mới sanh tới nơi khác được, như cõi Cực Lạc, cõi Lưu Ly hay thế giới khác. Người xưa nói rằng: Ái không nặng, không sanh Ta Bà; Nghiệp chẳng hết, chẳng sanh Cực Lạc.

Tinh tấn là thân tinh tấn và tâm tinh tấn. Thân tinh tấn thì phải tụng kinh, lễ lạy, tọa thiền, trì chú, nghĩa là cần phải dùng thân thể để tu hành.
Tâm tinh tấn thì trong mọi nơi, mọi lúc, quý vị phải siêng tu giới định huệ, diệt trừ tham sân si. Ngày cũng tinh tấn mà đêm cũng tinh tấn, lúc nào cũng nhắm về phía trước mà tiến bước, chẳng hề lười biếng. Mọi nơi, mọi lúc, đều phải tu hành, hướng tới trước dõng mãnh tinh tấn, ngày cũng tinh tấn mà đêm cũng tinh tấn, ngày đêm đều tinh tấn. Đối với người tu, tinh tấn là yếu tố vô cùng quan trọng.
Chúng ta chẳng thể nào không tinh tấn, vì không tinh tấn thì chẳng thể thành Phật. Cho nên, nếu muốn thành Phật thì phải tinh tấn.

Thân thể của mỗi người chúng ta là một cái ngục tù, chẳng qua mình không biết đó thôi!

Quán Thế Âm Bồ Tát thì nhìn vào trong, còn quý vị thì nhìn ra ngoài. Quán Thế Âm Bồ Tát thì nhìn vào tự tánh. Tự tánh của Ngài và của mỗi chúng sanh đều có làn sóng điện nên chúng sanh nào khởi vọng tưởng gì, Ngài đều biết cả.

Người trì giới thì làm tự tánh thanh tịnh: Quét sạch mọi thứ đen đúa xấu xa trong tự tánh đi.

Khi dụng công, mình đừng sợ khổ, sợ khó, sợ mệt mỏi, thì mới thành công đặng.

Bà mẹ sanh ra bom nguyên tử, bom khinh khí, tia phóng xạ là ai? Chính là tham, sân, si. Do vậy nếu mình diệt trừ tham, sân, si thì bom nguyên tử sẽ không nổ, bom khinh khí cũng chẳng bạo phát, mà tia phóng xạ cũng chẳng còn dùng được.

Tu hành thì hằng ngày phải giữ trạng thái quân bằng như cái cân vậy. Làm thế nào để quân bằng? Tức là lúc nào cũng giữ thái độ điềm đạm, yên tĩnh, chẳng một chút gợn sóng xao động trong tự tánh. Đây chính là "phiền não tức Bồ-đề, và sanh tử là Niết Bàn vậy.

Người tu Đạo thì càng tu càng tổn thiệt, tổn thất tới chỗ chẳng còn gì nữa cả. Chớ nên theo thói người đời, cái gì cũng muốn cho nhiều.

Muốn dứt sanh tử thì phải đem hai chữ sanh tử treo nơi

giữa chân mày. Mở mắt nhìn thì thấy vấn đề sanh tử, mà nhắm mắt cũng nhìn thấy vấn đề sanh tử. Lúc nào, nơi nào cũng dụng công tu hành thì mới cắt đứt được sanh tử.

Việc đầu tiên người học Phật phải làm là trừ bỏ tánh nóng giận. Tánh nóng giận không ngừng thì học bao nhiêu Phật Pháp cũng chỉ là trồng nhân A-tu-la, sau này bị quả báo làm A-tu-la.

Người tu hành chẳng nên khi thấy kẻ khác thì làm ra vẻ trơ trơ chẳng thèm chú ý tới họ. Làm vậy là thiếu lễ độ. Người xuất gia và tại gia đều phải học phép lịch sự trong cách đối xử với người. Thiếu lễ phép tức là chẳng có văn hóa. Mình nên phải *văn chất bân bân* tức khí chất nho nhã, ôn hòa, lịch sự mà chẳng nên thô lỗ, xấc xược.

Nếu quý vị có thể chẳng khởi vọng tưởng trong một thoáng chốc để thanh tịnh tâm ý, thì lâu dần, tâm của quý vị sẽ trở nên *trạm nhiên thường tịch,* trong lặng yên tĩnh.

Đạo đức thì như mặt trời, mặt trăng, hay trời, đất vậy. Nó cũng là tánh mạng của mỗi người. Người không có đạo đức thì cũng giống như người chẳng có tánh mạng, chẳng có nhật nguyệt thiên địa vậy.

Tham Thiền hay niệm Phật đều tốt cả. Chỉ cần mình chân thật tu hành thì có thể vượt qua được cửa sanh tử. Đến khi lâm chung sẽ chẳng có thống khổ, lòng không

tham luyến, như nhập thiền định, tươi cười mà vãng sanh.

Người tu Đạo cần phải làm việc "vô sự," nghĩa là tích lũy công hạnh nhưng chẳng được chấp trước vào nó.

Quý vị quy y Tam Bảo, tức là quy y Phật, Pháp và Tăng. Nhưng quý vị cũng phải quy y thêm Giới.
Sau khi quy y rồi, quý vị phải tin sâu vào Tam Bảo. Trong phạm vi giáo lý của Phật quý vị phải làm những việc cho có ý nghĩa. Không nên vì lòng tham lam mà tin tưởng vào Phật Pháp.

Khi học Phật Pháp, việc chủ yếu là phải có con mắt chọn pháp, *trạch pháp nhãn*. Nếu quý vị cứ: chuyện này cũng tin, chuyện kia cũng tin, kết quả là quý vị sẽ không làm nên trò trống gì.

Thanh tịnh tức là không muốn tiền, cũng chẳng muốn sắc.

Khi có ai dạy thứ pháp làm phát tài thì quý vị hãy quan sát xem y đã phát tài chưa? Nếu y có tiền, hẳn là do quý vị đem tiền cho y để học pháp phát tài, nên y mới có tiền. Cũng như mua cổ phần, quý vị phải mua bao nhiêu cổ phần thì mới hy vọng có lời. Đây tức như quý vị phải trả tiền, cúng dường cho y trước, có thể là một ngàn, mười ngàn, trăm ngàn, do vậy mà y có đầy tiền. Rồi y nói, nào là phóng hào quang màu đỏ, màu vàng, màu đen, màu tím… Đó toàn là chuyện lừa bịp. Chính bởi vì tôi không

biết làm sao truyền pháp phát tài nên tôi phải nói toạt ra cái bí mật này.

Thiên tai không có nghĩa là tai ương của trời, vì trời không có tai ương mà chính loài người chúng ta mới chịu tai ương. Nhân họa là việc mình tự làm tự thọ.

Khi tu hành không nên đi tìm Đạo ở Nam Sơn, Bắc Hải hoặc ở Tây Thiên, Đông Độ. Đạo thì ở ngay nơi thân mình. Do vậy chẳng nên hướng ngoại tìm cầu. Nhưng con người ta lúc nào cũng *háo cao vụ (theo) viễn*, thích tìm kiếm nơi chốn cao xa, diệu vợi.

Tánh tình người ta thì ích kỷ lắm. Biết rõ rằng chuyện đó không đúng, nhưng nếu có lợi cho mình thì họ cứ cắm đầu mà làm. Do đó:

Khuyến quân vi thiện, viết vô tiền: hữu dã vô.
Họa đáo lâm đầu, dụng vạn thiên: vô dã hữu.
Nhược yếu dữ quân đàm thiện sự: khứ dã mang.
Nhất triều mệnh tận, tán hoàng tuyền: mang dã khứ.

Nghĩa là:
Khuyên ngài làm lành, ngài rằng, chẳng có tiền: có tiền cũng nói không.
Họa rớt xuống đầu, dùng trăm ngàn: không tiền cũng phải có.
Nếu muốn cùng ngài bàn việc lành: viện cớ bận không đi.
Ngày kia mạng hết xuống suối vàng: bận rộn cũng phải đi.

Người học Phật nên trước tiên học chịu bị thua thiệt, không tham chiếm tiện nghi, muốn chiếm phần hơn. Chuyện gì cũng phải biết buông xả. Vì có xả, buông bỏ mới có đắc được.

Mọi pháp đều là Phật Pháp, đều không thể đắc được. Nhưng ta cũng có thể nói rằng mọi pháp đều chẳng phải là Phật Pháp. Tóm lại, khi học Phật, ta cần buông xả tất cả mọi chấp trước, quét sạch hết mọi pháp, rời bỏ mọi hình tướng. "*Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng, giai bất khả đắc. Nhược kiến chư tướng phi tướng, tức kiến Như Lai,*" nghĩa là phàm cái gì có hình tướng, đều là hư vọng, chẳng thể nắm bắt. Nếu thấy mọi sắc tướng là không có tướng, tức là thấy đặng Như Lai.

Điều tối kỵ của người học Phật là chấp trước. Khi chưa học Phật thì chẳng mấy gì chấp trước; sau khi học Phật rồi thì lại chấp trước nhiều hơn! Thật ra vạn sự vật lúc nào cũng như đang thuyết pháp. Nếu quý vị hiểu được thì *hoảng nhiên quán thông*, chợt thấu suốt mọi sự. Nếu quý vị chẳng hiểu ra thì càng chấp trước, càng lún sâu, và càng chấp trước thì càng mê muội.

Mỗi tín đồ Phật giáo đều phải gánh trách nhiệm - làm cho Phật giáo hưng thạnh.

Nghiệp lực lớn nhất trên thế giới là nghiệp sát sanh. Quả báo của nghiệp sát sanh thì nặng hơn các nghiệp khác. Chúng sanh cứ hỗ tương tàn sát lẫn nhau, hỗ tương

báo thù nhau, thật là việc bi thảm nhất trên thế giới này vậy.

Người tu phải luyện công phu nhẫn nhục. Nhẫn lạnh, nhẫn nóng, nhẫn gió, nhẫn mưa, nhịn đói, nhịn khát, chịu chửi, chịu đánh. Mình nên học tinh thần của Bồ Tát Thường Bất Khinh: Bất luận ai đối với mình không tốt, mình cũng chẳng sinh lòng sân hận, mà chỉ đem tâm thành đối xử với họ, khiến họ tự nhiên cảm hóa, như biến vũ khí thành ngọc, lụa (là).

Vì sao cần phải tu hành? Vì ta ngu si, chỉ làm toàn chuyện điên đảo, nên mới chịu khổ trong luân hồi, không được tự tại.

Vận mệnh của nhân sanh là do nghiệp lực chiêu cảm mà ra. Chúng ta không nên để tập khí bó buộc mình, cũng đừng để dục vọng, vật chất che lấp. Mình cần phải sáng tạo vận mệnh, lèo lái vận mạng.
Muốn sửa đổi vận mạng thì phải tạo nhiều công đức. Lúc ấy, khi quý vị gặp nạn, tự nhiên điều lành sẽ tới, điều dữ sẽ biến thành điều kiết tường. Rằng: Hãy làm việc tốt, mà chớ hỏi sẽ được kết quả gì trong tương lai.

Ai ai cũng biết nhẫn nhục thì đưa mình tới bờ giải thoát. Nhưng khi gặp phải cảnh giới (chuyện nghịch với lòng mình) thì không thể nhẫn nhịn nổi. Lửa vô minh cao ba thước chỉ trong thoáng chốc đốt sạch hết mọi công đức tích lũy trong bao năm trường.

Mễ quán sát mà được tự tại thì thành Bồ Tát. Quán sát mà không được tự tại thì là phàm phu.

Phải đối xử tốt với mọi người. Dùng lòng từ bi hỷ xả, tứ vô lượng tâm mà đối đãi với tất cả. Với ai mình cũng phải có lòng từ bi. Dù cho y là kẻ xấu xa nhất đi nữa, mình cũng phải tỏ lòng từ bi, để cảm hóa y. Nếu lần này cảm hóa chẳng đặng thì chờ lần sau sẽ cảm hóa. Đời này chẳng thể cảm hóa thì mình phát nguyện đời sau nhất định mình sẽ cảm hóa được y, khiến y sửa ác, làm lành. Quý vị thấy trong Kinh Hoa Nghiêm nói, Bồ Tát phát tâm vì muốn độ một chúng sanh mà đi theo kẻ ấy không biết bao nhiêu đại kiếp, và bất kể là gian nan khốn khổ, nghịch cảnh gì Ngài cũng chẳng thối tâm, một lòng mong muốn cảm hóa kẻ kia mà thôi!

Muốn thành Phật, mình nhất định phải đoạn trừ dục vọng, cắt đứt ái tình, thanh tịnh tâm ý. Ít dục vọng thì mới khai phát đại trí huệ được.

Tu hành là tu cái gì? Chính là tu cái tâm. Tâm phải ra sao? Phải chuyên nhất. Rằng: *Đắc nhất vạn sự tất* là Được MỘT, vạn sự đều xong. Cho nên, chúng ta phải tu cái niệm chuyên nhất của mình. Khi ý niệm chuyên nhất rồi thì trí huệ mới khai mở. Ý niệm không chuyên nhất thì tâm sẽ hướng ngoại truy cầu.

Người tu Đạo cần phải "đừng nổi nóng". Ai chẳng có tánh nóng nảy thì hợp nhất với Đạo, hợp nhất với pháp.

Khi quý vị không nóng nảy thì sẽ chẳng có lòng sân hận; khi lòng sân hận chẳng có thì quý vị chẳng còn ngu si. Vì sao mình ngu si? Bởi vì lòng sân hận của mình quá nặng nề. Một khi nổi nóng thì chuyện gì cũng không sợ. Trời cũng không sợ, đất cũng không sợ. Lúc này lại bài bác nhân quả, điên đảo chuyện trắng đen, làm nhiều việc không hợp với giới luật, không hợp với pháp luật, không hợp với nhân tình đạo lý.

Người học Phật chúng ta trước hết nên siêng năng tu Giới Định Huệ, diệt trừ tham sân si. Đây là việc mỗi người cá nhân mình phải thực hành, áp dụng tự nơi thân thể này mà thật sự dụng công. Không phải rằng, mình bảo kẻ khác siêng năng tu giới định huệ, diệt trừ tham sân si, mà chính mình phải chân thật tu hành mới đúng.

Không nên có tâm cuồng vọng, dã tâm, ngu si vọng tưởng nhiều như vậy. Nếu cứ suy nghĩ loạn xạ tức chẳng giúp gì trong chuyện tu hành.

Muốn hiểu thấu cái hồ đồ mê muội của chính mình thì phải biết phản văn, văn tự tánh—xoay cái nghe lại để lắng nghe tự tánh.

Tu thì phải biết từ tâm hạ khí. *Từ tâm* nghĩa là đối với ai, mình cũng hiền hòa, từ bi. *Hạ khí* nghĩa là không cống cao ngã mạn, không chấp trước vào bốn tướng. Phá trừ hết tất cả các chấp trước đó thì mới tu Bồ Tát đạo được.

Quý vị hãy tụng kinh Không Nổi Nóng, tụng kinh Không Chửi Bới, tụng kinh Không Sân Giận. Khi tụng được ba bộ kinh này rồi thì sẽ thành Phật rất mau vậy.

Người chân chính tu Đạo thì: Cử động hành vi tự kiểm thúc, đi đứng nằm ngồi chẳng rời "nhà". Đừng nên làm cái gương, chỉ chuyên môn phản chiếu ảnh người ta (hiện lên trên gương) nhưng không tự phản chiếu chính mình.

Người tu tập thiền định thì nơi nào, lúc nào cũng phải tu tập thiền định. Nghĩa là luôn phải thu nhiếp thân tâm, không buông lung, không tán loạn.

Người xuất gia là gương tốt cho kẻ tại gia. Nếu quý vị không làm gương tốt thì người tại gia sẽ không có lòng tin tưởng. Lúc ấy sức ảnh hưởng của quý vị sẽ chẳng còn. Do đó, người xuất gia cần phải có đúng phong cách của người xuất gia.

Người tu chúng ta nên ăn đồ đạm bạc, không có mùi vị gì. Vậy mới phá được chấp trước mà trừ đi tật xấu của mình.

Nếu mình không hao tán tinh, khí, thần thì có ăn uống hay không, cũng không thành vấn đề. Chính bởi vì mình, ngày ngày cứ xoay chuyển trong cảnh giới hữu lậu nên mới cần phải ăn uống.

Quý vị nên thâm nhập tu trì một pháp môn: Người tọa

thiền thì phải chuyên tâm trì chí học Thiền tông.
Người học giáo thì phải chuyên tâm trì chí học Giáo tông.
Người học luật thì phải chuyên môn học Luật tông.
Người tu Mật (trì chú) thì phải chuyên tâm học Mật tông.
Người tu niệm Phật thì cũng phải chuyên tâm niệm Phật. Khi niệm tới chỗ nhất tâm bất loạn thì quý vị tuyệt đối sẽ vãng sanh thế giới Cực Lạc. Quý vị chớ nên vừa học Thiền, lại muốn học Giáo, lại muốn học Luật, lại muốn học Mật, lại muốn học Tịnh. Khi quý vị tham nhiều món thì khó mà nhai cho kỹ. Mình phải chuyên nhất tâm chí, dụng công tu hành thì mới thành tựu. Giống như quý vị chỉ có một cái miệng mà ngậm đầy mồm thức ăn, thì không làm sao nhai cho nát được. Miệng quá đầy, muốn ăn cơm cũng không ăn được. Học Phật cũng vậy: Quý vị phải từ từ từng bước từng bước tuần tự, chầm chậm tiến lên. Đừng ham mau, ham lẹ.
Có câu: *Dục tốc tắc bất đạt* tức muốn mau thì chẳng tới nơi, là vậy.

Chân chính nhẫn nhục là sao? Đối với những người không bằng như quý vị, địa vị của họ thấp hơn quý vị, trí huệ của họ cũng kém quý vị, học vấn cũng chẳng bằng: Thứ gì họ cũng thua quý vị. Khi họ đối xử với quý vị chẳng lịch sự, nhã nhặn tử tế mà quý vị có thể nhẫn nại được thì mới gọi là nhẫn nhục.
Sự nhẫn nhục này không phải là nhẫn chịu đối với kẻ có địa vị cao hơn quý vị. Vì đối với kẻ địa vị cao hơn,

quý vị khuất phục bởi thế lực của họ chớ không phải chân chính nhẫn nhục.

Nổi nóng là ác. Không nổi nóng là thiện.

Người học Phật không nên hướng ngoại: Đông tây nam bắc, chỗ nào cũng đi đây đi đó mà lãng phí mất hết thời giờ.

Vì sao người ta có bịnh? Vì lúc bình thường không chú trọng đến sức khỏe. Người tại gia nên bớt việc dâm dục, tăng cường việc thể dục, vận động. Đó là căn bản của sự khỏe mạnh. Nếu quý vị cứ suốt ngày hành dâm, không giữ phép tắc quy củ thì thân thể vĩnh viễn không thể khỏe khoắn được.

Vật cực tất phản, bĩ cực thái lai—việc phát triển tới cực điểm thì sẽ chuyển hóa theo hướng ngược lại, khi bế tắc đến cực điểm thì sẽ hanh thông. Hết xấu thì đến tốt.
Phản giả Đạo chi động, nhược giả Đạo chi dụng—có việc phản nghịch thì (Đạo) mới có chuyển động, cái tác dụng (của Đạo) nằm trong sự hạ mình, mềm yếu. Nếu quý vị có thể nhìn bề trái của mọi chuyện để tìm điều hay, điều tốt thì mọi sự sẽ ô kê, không có gì rắc rối. Everything is OK, no problem!

Lúc ăn uống, bất luận là đồ sống, đồ chín, đồ ngon, đồ dở, đều không nên chấp trước vào mùi vị của nó.

Người tu Đạo ở nơi nào cũng phải biết tiết kiệm giữ

phước, không nên lãng phí tiền bạc vật chất. Kiệm phước lâu ngày chày tháng như vậy tức sẽ tích lũy đức hạnh cho chính mình. Do hạt giống tiết kiệm đó, sẽ sinh ra cây lá rậm rạp, quả trái cũng sum sê. Nếu không phân bón, tưới nước chăm sóc thì cây lá rất dễ khô héo rồi chết mất. Do đó, người tu Đạo phải "chú trọng đến đức hạnh," là giới điều căn bản đệ nhất.

Ở đời này, kẻ muốn cái giả thì sẽ vất bỏ cái thật đi. Nếu quý vị muốn tìm cái thật, tức phải buông bỏ cái giả trước. Chẳng thể vừa muốn tu pháp xuất thế mà vừa chẳng muốn buông xả pháp thế gian.

Phật Pháp là tôn giáo đề xướng lý vô ngã, không tán thành việc xem tướng, coi tử vi, bói toán, càng không tin vào phong thủy. Bởi vì những thứ ấy đi ngược lại với Phật Pháp, ngược với Đạo nên mới ngăn cấm không được phổ biến. Khi mình tin vào những thứ ấy thì sẽ tồn tại cái ngã. Từ đó tất mọi chuyện đều từ cái ngã này mà có, đều vì cái ngã này mà tính toán. Có ngã, không có người, là lý chẳng phù hợp với Phật Pháp.

Pháp tôi thuyết rất giản dị cạn cợt. Là Pháp gì? Là pháp ăn uống, mặc áo quần và ngủ nghỉ. Do đó, có người tới cầu pháp, tôi liền dạy họ nên ăn ít một chút, mặc ít một chút, ngủ ít một chút. Bởi vì, "bớt mặc thì tăng phước, bớt ăn thì tăng thọ, bớt ngủ thì tăng lộc." Nếu ba ngôi sao (phước lộc thọ) này cùng chiếu vào, đó cũng chẳng phải là Phật Pháp sao?

Trong gan nếu không lửa (không nổi giận),
Bịnh gì cũng tránh thoát.
Đây là thuốc nhiệm mầu,
Lại cất đi một xó (không chịu dùng).
Ta bà ha!

Chấp trước nghĩa là gì? Tức không tin vào nhân quả nên mới sinh lòng chấp trước sâu dày. Thứ chấp trước này đưa tới việc hủy báng. Cho rằng, chẳng có lý nhân quả. Do vậy người Phật tử phải nhận diện rõ lý nhân quả. Vì sao cần tin sâu nhân quả? Không tin nhân quả, quý vị khó làm người Phật tử. Và không đọc tụng kinh điển Đại thừa, thì sẽ không khai trí huệ.

Thế nào là vọng tưởng? Tức là dục vọng tràn ngập.

Siêng năng trì giới cần thực hành ở chỗ người ta không thể thấy. Không phải là siêng năng trước mặt kẻ khác, giữ giới trước mặt người ta. Phải là khi, tại nơi chỉ có một mình quý vị đơn độc, mà quý vị vẫn siêng năng trì giới.

Hôm nay tu, nghĩ rằng mai thành Phật! Vừa cuốc đất đã tưởng đào xong giếng! Không có việc đó đâu! Tu hành thì như "mài sắt thành kim, công phu đầy đủ thì tự nhiên thành tựu."

Tôi sửa chữ Phật giáo thành Tâm giáo vì ai ai cũng có tâm. Tu hành là bỏ vọng tâm, tồn chân tâm. Còn vọng tâm thì còn là phàm phu, có chân tâm thì là Phật.

Khi tham thiền tới chỗ chín muồi thì chẳng những không còn vọng tưởng mà cũng bớt nóng giận cùng phiền não, còn nhân phẩm thì cao thượng và khí độ cũng lớn thêm.

Tông chỉ của Phật giáo là ai ai cũng có thể thành Phật. Những chúng sanh trong hiện tại là cha mẹ mình ở quá khứ, đồng thời cũng là chư Phật trong tương lai. Nếu mình sinh lòng sân hận với chúng sanh thì cũng chính là sinh lòng sân hận cha mẹ, chư Phật và sẽ trở thành kẻ đại bất hiếu vậy.

Khi mình đang ở trong thời tai nạn bịnh hoạn nhiễu loạn, mình nên chân thật, thành khẩn dụng công tu hành thì mới biến khí xấu xa thành kiết tường, hóa tai kiếp ra bình an.

Khi ở trong vòng sanh tử, mà muốn thoát ra thì phải bỏ ra chút sức lực vì chẳng dễ dàng thoát sanh tử đâu. Dùng sức lực nghĩa là sao? Tức là làm bất kỳ chuyện gì mình phải làm chân thật. Gặp phải nghịch cảnh, càng khó khăn trắc trở, càng không được động tâm, không nổi giận nóng nảy. Như câu:

Tài bồi tâm thượng địa,
Hàm dưỡng tánh trung thiên.

Đó tức là chăm bón và hàm dưỡng tâm tánh như trời đất của mình. Làm như vậy thì mình sẽ bù vào chánh khí của trời đất. Đó mới đúng là người chân chính tu Đạo, thật sự tin Phật.

Nhìn thủng tức là hiểu suốt; buông xả tức là giải thoát. Có giải thoát thì quý vị mới chân chánh tự tại. Không thể giải thoát thì quý vị không thể tự tại. Tự mà chẳng tại là vậy.

Tu hành chẳng phải chuyện gì khác. Chỉ là dụng công phu ngay nơi thân tâm tính mạng này.

Pháp này là trừ tham sân si, tu Giới Định Huệ. Quý vị cứ muốn đi tìm thứ huyền diệu, thì chỉ đi ngược lại với Đạo. Đạo này là "Tâm bình thường là Đạo, tâm chính trực là Đạo tràng."

Người tu phải nhớ: Chẳng nên có nhân duyên quan hệ ô nhiễm với bất cứ ai. Vì như vậy sẽ sanh sự trói cột với ô trược (triền phược bất tịnh), rốt cuộc sẽ khiến quý vị đọa lạc.

Tôi chỉ hóa duyên lớn, không hóa duyên nhỏ (hóa duyên tức là đi xin). Thế nào là hóa duyên lớn? Tức là tôi muốn xin cái vô minh, nóng giận, phiền não của quý vị.
Khi quý vị không có ba thứ: vô minh, nóng giận, phiền não thì sẽ hưởng kiết tường như ý. Nếu có ba thứ ấy thì có hung thần, việc xấu.
Do vậy, quý vị à! Hãy buông xả chuyện quý vị chẳng thể buông xả, việc quý vị vất bỏ được càng nên vất bỏ gấp! Vất bỏ vô minh, nóng giận, phiền não thì quý vị sẽ được tốt lành.

Mục đích chủ yếu của tu hành là để liễu thoát sanh tử, không phải vì cầu cảm ứng mà tu hành.

Người tham thiền cần nhận thức vấn đề căn bản một cách rõ ràng. Đó là gì? Tức là thói quen tật xấu. Khi chúng ta đả Thiền thất (tham dự khóa thiền), tức là đánh bẹp (đả nghĩa là đánh) thói hư tật xấu đi.

Bất kỳ việc gì, nếu quý vị xem nó thật bình thường, chẳng phải thật quan trọng thì quý vị sẽ chẳng có gì phiền toái.
Khi quý vị cho chuyện này, việc nọ là trọng yếu, là quan trọng thì có rắc rối ngay.

Tu Đạo thì phải tu Đạo đức chân chính, không trở ngại kẻ khác, cũng chẳng lo sợ kẻ khác trở ngại mình.

Việc khó khăn nhất trong lúc tu là chặt đứt phiền não. Chặt đứt không có nghĩa là cố đoạn dứt mà là *biến,* đem phiền não biến thành Bồ-đề.

Xem nhẹ tài sắc danh thực thùy, coi nó chẳng có gì, quên nó đi, đó mới thật là người tu hành chân chính.

Thế giới Cực Lạc cũng là do tâm hiện ra. Tự tâm của ta là Tịnh Độ, tự tánh của ta là đức A Di Đà.
Khi không có vọng tưởng, thì tâm đó chính là Tịnh Độ. Khi không có phiền não và phá được vô minh thì tâm ấy chính là A Di Đà.

Đạo quý tại tâm chuyên nhất. Cũng như dụng binh, quý ở tinh luyện, không phải ở số đông. Mỗi cử chỉ hành vi của mình không được rời xa tự tâm. Khi ở trong đại chúng thì phải giữ gìn lời lẽ, đề phòng sáu tên giặc (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý), đừng để sáu tên giặc đó lôi đi.

Tin Phật thì mình chớ có thành kiến phe phái, coi tôn giáo mình là hơn hết, cho rằng mình đúng (kẻ khác sai), mình thì hay ghê lắm, đặc biệt lắm. Một khi khởi ý niệm như vậy thì mình chẳng học hỏi được gì. Mỗi người con Phật, cần nên có lòng rộng rãi bao dung mọi sự, đùm bọc mọi loài. Trong phạm vi của Đạo Phật, mình không có kẻ thù.

Khi niệm danh hiệu đức Quán Thế Âm Bồ Tát, mình (người dự khóa tu) không nên từ sáng đến tối cứ khởi vọng tưởng, rằng: Sáng ra đã không ăn gì, tối lại cũng chẳng có trà uống, khổ quá, chịu hết được rồi, phải chạy đi thôi! Nếu vậy thì thật không làm nên tích sự gì.

Thiếu nhẫn nại thì tu pháp gì cũng không thành. Không có lòng nhẫn nại thì thường cảm thấy việc này không đúng, chuyện kia không phải. Việc gì cũng trái ý mình. Vậy thì quý vị còn tu hành gì nữa? Đạo thì chẳng có ngã kiến, cũng chẳng có ngã chấp.

Người tu hành phải tu *vô ngã tướng*. Nếu không có ngã tướng, thì có thể nhẫn chịu được mọi chuyện; cảnh giới tới, mình không động tâm, vì mình xem mình như là hư

không. Cảnh giới tới cũng phải tu hành, nghịch cảnh tới, cũng phải tu hành. Nói cách khác, thuận cảnh tới, không vui mừng; nghịch cảnh lại, chẳng lo âu. Bất luận, cảnh nghịch hay thuận, mình phải nhận biết rõ ràng. Nếu có thể *như như bất động* thì mình sẽ không bị cảnh giới lay chuyển. Nếu mình *liễu liễu thường minh* thì mới chuyển xoay được cảnh giới.

Người tu không đắp y thì cũng như đã hoàn tục, chẳng khác gì người thế tục. Cũng không phải do mặc áo tràng, đeo chuỗi hạt… thì chứng minh rằng mình là người xuất gia. Chớ nói mặc áo tràng là như đắp y, mà ngày ngày cứ phạm giới, hoàn toàn chẳng chân thật tu hành, hà huống nếu quý vị không đắp y. Không đắp y thì đã không có tướng Tỳ Kheo rồi.

Ma là thứ giúp đỡ mình tu Đạo. Ma giúp mình ở mặt trái ngược, xem mình thật có chí nguyện kiên cố hay chăng. Nếu quý vị thật kiên cố thì dù có ngàn con ma hại, quý vị cũng không thay đổi, vạn con ma phá, quý vị cũng không thối sụt. Cái gì quý vị cũng không sợ, vì quý vị không có mong cầu chi!

Nếu muốn dưỡng khí, quý vị không nên nói chuyện nhiều như thế. Người tu nếu không biết ít lời thì sẽ chẳng thể tu đặng. Không nuôi dưỡng cái khí lực thì chẳng có pháp. Cứ nói chuyện hoài thì sẽ tiêu mất hết pháp. Bấy giờ xem quý vị còn tu Đạo gì nữa đây?

Thật ra vạn sự vạn vật đều là thuyết Pháp. Cái bàn

nói pháp của cái bàn. Cái ghế nói pháp của cái ghế. Vạn sự vạn vật đều là chuyển Pháp luân. Người chuyển Pháp luân của người. Con mèo chuyển Pháp luân của con mèo. Nếu quý vị hiểu rõ, thì quý vị sẽ nghe được cái Pháp minh bạch. Nếu quý vị không hiểu rõ thì quý vị chỉ nghe phải cái Pháp ngu si.

Đừng để danh lợi mê muội đầu óc, rồi tới chết thì vẫn hai tay trắng. Người xưa nói: "Đừng để tới già mới học Đạo, mộ phần đầy dẫy đám thiếu niên."

Tật xấu của tín đồ Phật giáo là luôn cho mình đúng, chẳng quan tâm đến ai khác. Và không có người nào dám tự nhận là mình sai lầm. Ngược lại, họ còn đi đến chuyện bài xích, dèm pha và nói xấu lẫn nhau.

Trong quá trình tu hành, lúc nào cũng không được lười biếng. Tu Đạo thì phải kiên trì hoài hoài, không thể gián đoạn. Nếu không, thì tu hằng hà sa số kiếp cũng như nấu cát mà muốn thành cơm. Thật chẳng có lợi ích chi!

Có chân chính biện tài vô ngại thì không cần nói lời chải chuốt. Bởi vì lời lẽ phát xuất từ tự tánh quang minh, trong kho tàng trí huệ của Như Lai. Nếu dùng lời chọn lọc, chải chuốt, lại có tác dụng phản nghịch, biến tốt thành xấu. Người xưa nói:

Thông minh là do làm âm đức. (Âm đức là việc tốt mình làm trong im lặng, không cho ai biết.)

Âm đức dẫn vào đường thông minh.

Không làm âm đức để thông minh.
Thông minh sẽ bị thông minh lừa.

Thương thân: đừng để thân mình phạm pháp.
Thương nhà: đừng để gia đình bị tan nát.
Thương nước: hãy hy sinh cho đất nước.

Không phải rằng, ăn chay là giữ giới không sát sanh. Chớ nói rằng: Chính tay tôi không giết chúng sanh nào nên tôi đâu có phạm giới sát. Giữ giới không sát sanh là cần phải trong tâm mình không khởi lòng sân hận đối với chúng sanh.

Khi quý vị có lòng sợ hãi thì dù quý vị không muốn kêu ma lại, ma cũng sẽ tới. Quý vị không có tâm lo sợ, thì dù ma muốn tới cũng không thể nào tới được. Đây là bí quyết quan trọng nhất: đừng có sợ hãi.
Khi quý vị không sợ hãi thì tâm sẽ chánh. Chánh mới có thể hàng phục mọi thứ, bởi vì tà bất thắng chánh. Vì thế ma sợ nhất bốn chữ *Chánh Đại Quang Minh* này.

Người minh tâm thì không ngu si. Kẻ kiến tánh thì không âu sầu. Tâm như gương sáng, lại cũng như nước lặng.

Quý vị nên: Tùy duyên để tiêu nghiệp cũ, chớ tạo thêm tội mới.

Kẻ tự mãn (kiêu ngạo, cho mình quá tốt quá giỏi quá đủ) thì tuyệt đối chẳng thành tựu được gì.

Tôi nay nói "Sáu đừng" cho quý vị nghe:
1) Khi ngồi, đừng rung đùi.
2) Khi đứng, đừng rung quần.
3) Khi đi, đừng ngoái đầu.
4) Khi nói, đừng lộ răng
5) Khi vui, đừng cười lớn.
6) Khi giận, đừng cao giọng.
Cho nên phải tập: "Suy nghĩ chín chắn rồi hãy nói, lòng vui rồi mới cười, và thấy việc ấy có nghĩa rồi mới làm."

Tất cả pháp hữu vi ở cõi đời này, thật sự là hết sức mỏng manh, không chắc chắn gì hết. Chẳng có chuyện gì vĩnh viễn không hoại diệt. Tất cả mọi sự, mọi vật không có thứ gì kiên cố cả.

Chúng ta ai mà thường thường cứ nổi nóng tức giận, nổi lửa vô minh, thì chính là đang ở trong lưới của ma.
Làm sao thoát lưới ma? Có biện pháp rất đơn giản là: Đừng nóng giận, không nổi cáu, không có lửa vô minh, không sân giận thì sẽ thoát khỏi lưới ma ngay.

Thân thể của mình là giả, thế sao mình cứ chấp trước nó hoài thế? Vì sao mà cứ vì nó mà tạo tội nghiệp, chẳng thể buông bỏ?

Người tu Đạo phải tu hạnh viễn ly: Viễn ly tài sắc danh thực thùy, viễn ly mọi thứ xấu ác mà thân cận mọi thứ thiện lành.

Ai có thể hàng phục 18 giới: sáu căn, sáu trần, sáu thức khiến chúng nghe lời, không tạo phản, thì người ấy là Bồ Tát.
Ai có thể quét sạch hết các tình cảm riêng tư, không còn lôi thôi nữa, thì người ấy là Bồ Tát.

Các vị phải thức tỉnh, giác ngộ đời người là vô thường. Con quỷ vô thường lúc nào cũng có thể tới tìm mình được. Đến giờ đi thì: "Ngàn thứ chẳng đem theo đặng, chỉ có nghiệp tùy thân." Nếu bây giờ còn không chịu dụng công thì đợi đến cái đại kiếp nào mới thành tựu đây?

Quý vị nên biết rằng chỉ hai chữ *danh* và *lợi* thôi cũng làm hại chết tất cả người đời.

Không có lòng tham dục thì phiền não gì cũng chẳng có. Một khi có lòng tham dục thì chuyện gì cũng xảy ra. Thế giới, vạn sự, vạn vật, vạn loài, thứ gì cũng do lòng tham dục sinh ra.

Thật ra những thứ sơn yêu, thủy quái, tinh mỵ v.v… không phải là chuyện phù phiếm đâu. Song, nói đi thì cũng nói lại, là nếu mình giữ tâm thanh tịnh, không có tà niệm, thì lúc nào cũng có Thiên Long bảo vệ mình. Hãy kiên cố giữ tâm đừng để sơ hở. Có vậy, ma chướng từ đâu lại nhập vào được!

Người có trí huệ thì không có phiền não.

Dựa vào chân mà có vọng. Khi vọng hết thì chân hiện bày. Vọng chưa dứt thì chân không hiện.

Người học Phật chớ nên, hễ nghe người ta khen là vui vẻ cao hứng lắm; còn nghe một câu không vừa ý thì phiền não vô cùng. Đó là biểu hiện chẳng có định lực. Có công phu định thì quý vị không bị cảnh giới của tám gió làm lay chuyển.

Lúc nào quý vị cũng phải nhất tâm tu hành, lúc nào cũng siêng năng cầu thoát ra khỏi cõi đời trần tục này.

Sanh tử nguy hiểm như vậy mà mình còn dám lười biếng sao! Lại còn ra vẻ như chẳng có chuyện gì, tựa như rằng mình có định lực ghê lắm. Đó chẳng phải là lãng phí thời gian sao?

Bậc Đại đức Cao tăng xưa kia, thường thường tới một cách vô hình mà ra đi cũng không để dấu tích. Tới thì phiêu phiêu, đi thì phiêu phiêu. Tới như gió thoảng, đi cũng như gió thoảng (Đạo phong của các Ngài được lưu truyền muôn thuở). Tới thì vô quái vô ngại, đi cũng vô quái vô ngại, giống như không tới cũng không đi.

Siêng tu giới định huệ tức là người quân tử thì hướng về phía trước mà tiến. Khi trừ diệt tham sân si thì mình không còn sa đọa nữa.

Ma vô cùng thông minh. Nó rình biết người kia có lòng

tham muốn thứ gì thì nó sẽ dùng phương pháp thích hợp để dụ hoặc người đó. Do đó, người tu hành chúng ta không cần thiết phải niệm chú gì đặc biệt, cũng không dùng pháp môn gì. Chỉ cần quý vị chân thật không tranh, không tham, không mong cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối, cứ chăm chỉ khổ tu, thì không có ma gì phá hại được quý vị. Nhưng một khi quý vị có lòng tham, có tâm cầu may, muốn chiếm tiện nghi, muốn tìm đường tu tắt, thì rất dễ bị ma nhập.

Khi sanh tâm ô nhiễm, thì đó là thế giới Ta Bà.

Khi sanh tâm thanh tịnh, thì đó là thế giới Cực Lạc. Thế giới Lưu Ly và thế giới Cực Lạc không có gì khác biệt đâu.

Xây chùa không bằng xây người. Xây người không bằng xây Phật.

Quý vị phải *đương cơ lập đoán*, (ngay lúc chuyện xảy ra mà quyết định kịp thời phải làm gì). Không nên ủy mỵ, chần chừ chẳng quả quyết, rồi cứ dây dưa mãi, khiến mất đi thời cơ quý báu. Chớ nên lôi thôi chẳng cả quyết mà phải mau chặt đứt phiền não, liễu thoát sanh tử.

Trời đất không thể một ngày không hòa khí, lòng người không thể một ngày thiếu thần hỷ (niềm vui). Ngày ngày mình phải mời thần hỷ tới tâm để cùng làm bạn với nhau. Vậy thì mình sẽ không có phiền não. Người tu nên chú trọng đến vấn đề này.

Mình phải dập tắt chiến tranh trên thế giới, chớ không phải là phản đối chiến tranh. Khi quý vị có tâm phản chiến thì nơi thân quý vị đã phát sanh chiến tranh. Khi quý vị phản đối kẻ khác, hay phản kháng bất cứ cuộc chiến nào, tức quý vị đã khởi dậy chiến tranh cho chính mình rồi.

Quý vị không tin nhân quả báo ứng? Chờ tới khi nó đổ xuống đầu quý vị, thì lúc đó dù quý vị có muốn trốn cũng trốn không kịp.

Ngồi kiết già là dạy cho quý vị dễ nhập định. Nếu quý vị có thể nhập định lúc đi, thì ngồi hay không ngồi đều giống như nhau. Cảnh giới nhập định thì không có bất cứ vọng tưởng nào, trong tâm không sanh một niệm, không nhiễm bụi trần. Nếu quý vị có thể, trong lúc đi đứng nằm ngồi không sanh ý niệm nào cũng chẳng nhiễm bụi trần gì thì đó chính là chỗ quý vị dụng công. Không nhất thiết phải ngồi ở một nơi mới gọi là dụng công.

Đừng nên bị những tướng hư giả làm điên đảo.

Không thể nhầm lẫn lý nhân quả, không thể đình trệ việc tu hành.

Người chân chánh tu hành thì lánh xa danh lợi, xem phú quý như những giọt sương giữa khóm hoa, xem công danh như đóm sương trên mái ngói, trong khoảnh khắc sẽ tan biến mất dấu tích. Nếu quý vị muốn trắc nghiệm

xem người nào đó có tu hành hay không thì hãy xem việc làm, hành động của người đó, có phải chăng đều là nhắm về danh với lợi.

Không khóc không cười, đó gọi là định lực. Không có định lực thì mới hay khóc, hay cười.

Nếu thường tinh tấn tức là ở trong định. Nếu quý vị có thể tùy thuận theo duyên bên ngoài mà không biến đổi, không thay đổi chí hướng nhưng có thể thích ứng với hoàn cảnh, thì đó gọi là Kim Cang Định. Kim Cang Định không có một thứ hình tướng gì, nó chỉ là tâm Bồ Đề không biến hoại mà thôi!

Nếu mình thấu suốt được thất tình: Vui, giận, buồn, sợ, yêu, ghét, ham muốn (hỷ, nộ, ai, cụ, ái, ố, dục) mà có thể hàng phục được chúng, không để chúng nó nổi sóng, nổi gió thì tức là đã hàng phục được tâm mình.

Hiện tại chuyện tối quan trọng là thế giới đầy dẫy bọn tiểu quỷ và không biết bao nhiêu mà kể. Vì sao có nhiều tụi tiểu quỷ như vậy? Bởi vì người ta phá thai quá nhiều. Thai nhi chưa thành hình mà đã bị giết rồi, nên khi làm quỷ chúng có tâm báo thù rất nặng nề. Do đó, nếu giữ giới không sát và phóng sanh thì bao hàm không được phá thai. Thật không dễ độ thoát bọn tiểu quỷ này đâu. Cho nên có câu "Diêm Vương dễ gặp, tiểu quỷ khó độ."

Người thiếu đức hạnh thì có tánh nóng rất lớn, vô

minh ngu si cũng sâu dày. Người có đức hạnh thì chẳng có nóng nảy gì cả, vô minh cũng đã hóa trừ thành trí huệ. Do đó người tu hành chúng ta cần phải vun bồi đức hạnh là vậy.

Người thường tự so sánh, cho rằng mình hơn kẻ khác. Kỳ thật, khi thân tâm chưa đạt đến cảnh "không" thì họ đều luôn chấp trước vào ngã tướng mà thôi. Người tham thiền phải trừ bỏ cái ngã. Chẳng những không có tướng mà cần phải không có tâm, không có thân. Khi thân, tâm đều không, quý vị sẽ là "Vô tâm Đạo nhân."

Khi thực sự chẳng có vọng tưởng thì quý vị sẽ vãng sanh thế giới Cực Lạc. Khi không có vọng tưởng thì sẽ không có phiền não, không có thống khổ. Đó chính là thế giới Cực Lạc.

Nên biết *thiểu dục tri túc* (bớt tham muốn, biết đủ). Khi biết đủ thì sẽ không có gì rắc rối.

Mỗi người chúng ta không nên tụng suông Kinh Kim Cang, Kinh A Di Đà, Kinh Pháp Hoa, Kinh Lăng Nghiêm. Mình phải tụng cho rõ ràng bộ Tâm Kinh, kinh trong tâm thì mới tốt. Quý vị tụng bộ kinh chân thật tức là khi tâm chẳng có ganh tỵ, chẳng cống cao ngã mạn, chẳng chấp trước vào cái ngã một cách nặng nề, và chẳng chấp sâu vào kiến giải của mình. Nếu quý vị có những tật xấu trên, thì tuy quý vị có tụng kinh nhưng quý vị đã thật không biết tụng.

Người có tánh nóng nảy thì khổ. Người không có tánh nóng nảy thì vui sướng. Người hay nổi giận thì có phiền não; kẻ không nóng giận thì thường thường có tâm hoan hỷ. Tánh nóng giận là kẻ thù lớn nhất của mình. Vì sao người ta bị nhiều bịnh như vậy? Bởi vì hay nóng giận. Vì sao mọi chuyện không được thuận lợi? Cũng bởi vì có sự nóng giận. Nếu ở trong mọi thời điểm, lúc nào người ta cũng không nóng nảy giận dữ thì họ sẽ luôn được khoái lạc, bình an.

Muốn tu Đạo thì trước phải nuôi dưỡng đạo đức. Không có đức hạnh thì chẳng thể tu đặng.

Tu Đạo cần phải thật thà. Giống như dệt tơ, cần phải từng sợi, từng sợi kéo ra thì mới không bị rối loạn.

Đừng nên tìm phương pháp khoa học để đạt tới giác ngộ. Đừng nên tự làm cách thông minh.

Trên thân thể của mỗi người, ai cũng có vô lượng vô biên chúng sanh. Nếu quý vị có lòng tham thì những chúng sanh ấy cũng có tâm tham, nếu quý vị có lòng tức giận thì mỗi chúng sanh ấy cũng bắt chước nổi giận. Tánh tham sân si của mình có thể ảnh hưởng đến những chúng sanh ấy. Những chúng sanh nhỏ ấy lại biến ra rất nhiều con, những con lớn lại biến thành các con càng lớn hơn. Đó chính trăm ngàn ức hóa thân của quý vị! Do vậy, người tu Đạo, cử tâm động niệm phải sửa đổi thói xấu mà tu thành tánh tốt.

Ngũ ấm là xiềng xích trói cột người ta. Vì bị tứ đại, ngũ ấm che phủ nên mình mới không thể giải thoát.

Nếu không biết hòa nhã, khiêm cung thì làm sao cứu người được. Có lẽ còn chẳng cứu được tự mình nữa là cứu ai.

Quý vị là những đạo hữu đồng tu, thì không được tổn hại nhau mà nên khuyến khích lẫn nhau, để cùng nhau đi trên đường Bồ-đề. Lúc nào mình cũng nên nói Phật Pháp cho nhau nghe. Miệng không nói lời phi lễ, thân không làm chuyện phi lễ.

Tu hành cần phải hồi quang phản chiếu, chớ không phải bảo quý vị phóng quang ra ngoài để kêu người khác nhận thức về mình.

Tu mà không tranh thì chẳng có ma. Có tranh là có ma tới liền.

Khi chọn bạn, mình phải chọn bạn lành, bạn có ích lợi. Không nên chọn bạn xấu để hùa nhau làm bậy, rồi sau này đều cùng phải đọa lạc.

Chưa tu thành thì hào quang còn non nớt yếu đuối, chẳng thể kháng cự lại sóng to bão táp. Khi hào quang viên mãn, không thiếu không dư, thì lúc đó mới phóng quang (phóng quang có nghĩa là lộ xuất, chớ không phải có nghĩa là phóng hào quang hiển thần thông). Quý vị hiện

trong giai đoạn tu hành thì chớ có phóng quang (hàm ý là ẩn tích).

Lúc đang làm người, không chịu tu đàng hoàng. Đến lúc làm trâu ngựa heo dê thì muốn tu cũng chẳng còn cơ hội. Lúc ấy quý vị có quỳ tại cửa nhà đồ tể khóc than sám hối: "Xin Ngài từ bi, đừng giết mạng con!" Chàng đồ tể vẫn cứ sát chẳng tha. Do đó, chỉ cần mình nghe tiếng rên xiết thê thảm ở nhà đồ tể lúc nửa đêm là sẽ hiểu nguyên nhân của tai kiếp, chiến tranh từ đâu mà ra.

Khi tu thì không nên tùy tiện nói bậy. Nếu không thì sẽ bị quả báo câm ngọng.

Địa chấn (tức động đất) có thể gọi là nhân chấn (động người) vì đất và người thì thông nhau. Khi nhân chấn thì địa chấn. Nếu nhân không chấn thì địa cũng không chấn. Quý vị vui vẻ thì địa chấn, quý vị nổi giận thì địa cũng chấn. Quý vị có bi ai, buồn lo, sợ hãi, yêu ghét, thì đều sinh địa chấn. Khi có dục vọng, tình ái thì địa chấn càng lớn hơn.
Nhân bên trong động nên bên ngoài mới động. Có địa chấn bên trong thì mới có địa chấn bên ngoài. Chúng đều có sự quan hệ liên đới với nhau. Vì quý vị trồng nhân gây động đất bên trong nên mới có động đất bên ngoài. Khi trồng nhân động đất thì kết thành quả động đất. Khi trồng nhân thì mình không sợ, đến lúc kết thành quả thì ôi sợ chết khiếp.

Tu hành cần phải vùi đầu kham khổ.

Phương pháp dụng công là phải niệm niệm hồi quang phản chiếu chớ không phải là niệm chú gì đâu. Chỉ cần mình đi đứng nằm ngồi không rời "nhà", không chạy ra ngoài truy đuổi, cũng không phải tìm kiếm nơi sách vở mà chỉ cần chú ý tới cái "không". Nếu quý vị chân chính thể hội được thì chuyện gì quý vị cũng không tham lam, bởi vì tự quý vị xưa nay vốn đầy đủ. Cái *không* này tức là Chân Không, từ trong nó phát sinh ra Diệu Hữu. Vì thế: Không làm các việc ác (là Chân Không), làm hết các việc thiện (là Diệu Hữu). Giới luật là khuôn phép để người tu nương theo tu hành. Khi đạt tới "không" thì tất cả nghiệp chướng vốn không, cũng chẳng có tội, chẳng có phước.

Ma từ bốn phương, tám hướng lại thử thách người tu. Nếu cứ ngay chỗ *nhân ngã thị phi*, vui buồn, yêu ghét mà dụng công thì ma sẽ thừa cơ, nương chỗ sơ hở đó mà nhập vào.

Muốn sanh Cực Lạc thì phải thu nhiếp quét sạch hết mọi tình cảm.

Vì sao thế giới có chiến tranh? Khi người ta bắt đầu ăn thịt thì chiến tranh cũng bắt đầu. Ăn thịt cũng chính là ăn người.

Kẻ thấy lỗi lầm của ta, kẻ ấy là thầy ta. Những ai có thể nói ra thói hư tật xấu của quý vị, người ấy là vị Thiện tri thức của quý vị. Quý vị nên cám ơn người ấy, đừng nên nhìn họ như kẻ thù địch.

Người mê thì tin phong thủy, người trí tin tâm thủy. Tất cả đều do tâm tạo thành. Người đời cho rằng, học thì ở nơi chỗ rộng (như núi), nào hay rằng, học ở ngay chỗ nhỏ xíu (tâm mình) này đây. Nếu ai có đức hạnh thì phong thủy tự nhiên tốt bởi vì tâm họ tốt. Người trí thì nhìn suốt tới cái lý của sự việc, không bị ngăn trệ bởi bề ngoài của sự việc. Người ngu chỉ nhìn thấy tướng trạng bên ngoài của sự việc, chẳng thấy suốt được chân lý bên trong của mọi chuyện.

Nhược nhân dục liễu tri.
Tam thế nhất thiết Phật.
Ưng quán Pháp giới tánh.
Nhất thiết duy tâm tạo.

(Nếu ai muốn biết chư Phật trong ba đời. Hãy quán bản tánh của Pháp giới.Tất cả đều do tâm tạo.)

Muốn có trí huệ, trước hết đừng chửi bới người, cũng đừng đánh đập, giết hại, hay làm tổn hại kẻ khác.

Mình phải lập công với đời, làm lợi cho người. Nếu chỉ toàn là tính toán lợi ích cho mình, lo cho mình được sung sướng, thì đó nào phải là ý nghĩa của việc *làm người.*

Tôi biết được điều gì? Tôi biết thêm nhiều sự thua thiệt, không chiếm tiện nghi, chiếm phần hơn. Nếu quý vị thật sự hiểu rõ thì quý vị sẽ biết rằng: Chịu thua thiệt chính là được tiện nghi (thắng thế), mà chiếm tiện nghi (giành hơn, giành thắng) chính là bị thua thiệt.

Không dễ gì sửa đổi những lỗi lầm tật xấu nho nhỏ của mình. Nhưng nếu quý vị sửa được chúng thì quý vị sẽ có định lực.

Người đời xem chuyện phát tài là vui sướng nhất. Có tiền rồi lại phải dùng óc não tính toán làm sao giữ gìn để nó không mất, không hết. Cứ cho rằng tiền là thật của mình, nên ngày ngày mân mê tính đếm. Song, bất luận tiền nhiều hay ít, chết rồi chẳng đem theo được. Thế rồi lại hai tay trắng! Quý vị xem, như vậy thì có gì vui sướng!

Chúng ta ai cũng bị nghiệp dắt dẫn, rằng: Thân không tự chủ. Mình sanh vào đời này chính là để trả nợ. Bởi vì xưa kia tạo nghiệp không giống nhau, nên đời này chịu quả báo khác nhau. Cho nên, "lưới nghiệp đan kết với nhau" là vậy.

Làm việc quỷ tức là quỷ. Làm việc người thì là người. Làm việc Phật thì là Phật.

Bây giờ mình được nghe mấy chữ chú Đại Bi thì nên sanh lòng hoan hỷ, rằng thật may mắn, thật hân hạnh, thật khó gặp được chú Đại Bi. Thật vậy, rất khó mà quý vị có thể gặp được chú Đại Bi. Nay gặp được thần chú rồi, quý vị nhớ đừng coi thường rồi vất qua một bên.

Người học Phật phải bỏ ít thời gian ra học tập Phật Pháp, không nên hiểu mường tượng chẳng rõ ràng, tợ hồ biết nhưng lại không biết.

Có người nghĩ rằng: Tôi đã không biết, do đó tôi không cần muốn biết. Tôi đã không thông đạt, do đó cứ không thông đạt luôn. Đó là thái độ, tự cho mình đã tới đích, không chịu bước chân tới trước mà tự lầm mê tiền đồ của chính mình.

Chướng ngại lớn nhất cho người mới phát tâm dụng công tu hành là Tâm dâm dục: con trai tham luyến con gái, con gái tham luyến con trai. Đây là vấn đề căn bản nhất.

Giảng kinh là tu huệ; tọa thiền là tu định; không mở miệng nói lăng nhăng là tu giới.

Làm người trên đời, mình phải hành thiện cho đúng lúc, kịp thời. Còn một chút hơi thở, một chút sức lực, mình cũng phải hành thiện, tích đức. Không nên, chỉ mượn căn lành mình đã trồng trong kiếp trước và tận hưởng hết những phước báo ở đời này.

Người tu mà sợ cô độc thì chẳng thể tu hành.

Trong tâm ta, tuyệt đối không được có quỷ. Cũng đừng có sân hận, oán ghét, ảo não, phẫn nộ, phiền hà (hận, oán, não, nộ, phiền). Khi có những thứ ấy thì không xong, tức là bị lũ Ngũ quỷ đó phá nhà rồi vậy.

Làm bậc Thiện tri thức, quý vị không được nịnh hót, tìm cách làm vui lòng người. Nếu thế sẽ khiến bạn bè mê mờ chân lý mà quý vị cũng chẳng hay biết.

Quý vương chuyên môn nổi nóng, không giữ quy củ. Quán Âm Bồ Tát chuyên môn tiếp nhận sự nóng giận, luôn giữ quy củ.

Quý vị suy nghĩ những việc không có giá trị, thì tương lai sẽ gặt những quả báo không có giá trị. Mọi thứ ẩm thực đều chỉ có một mùi vị. Nếu cứ nghĩ về chuyện ăn uống thì tâm sẽ buông lung, không thể kiểm thúc được giặc sáu căn.

Nếu vũ trụ đầy tràn khí kiết tường thì địa cầu sẽ không bị vỡ tung.

Quý vị chú ý: Phàm là cảnh giới từ bên ngoài tới, mình đừng chú ý vào nó, đừng can thiệp tới nó, cứ để tự nhiên, nhưng đừng để nó lay động tâm mình. Trong Kinh Lăng Nghiêm có giảng rất rõ ràng, hy vọng quý vị tham thiền nghiên cứu căn nguyên của phần giảng về năm mươi loại Ấm Ma một cách tường tận.

Buồn một chút là mình dạo chơi địa ngục. Cười một cái tức già biến thành trẻ. Khóc một hồi thì địa ngục có một phòng nhỏ tối đen.

Việc quan trọng đối với người tu là đừng sinh phiền não dù ở bất kỳ tình huống nào cũng vậy. Ngồi cũng không sinh phiền não, nằm cũng không sinh phiền não. Cốt yếu là phải đoạn phiền não. Rằng: Phiền não vô tận thề nguyện biến; mà biến phiền não thành Bồ-đề. Phiền não

tức là không giác ngộ. Bồ-đề tức là giác ngộ.

Chú Đại Bi tức là đại chú của tâm đại bi có thể thông thiên triệt địa. Nếu quý vị có thể kiền thành mỗi ngày trì tụng 108 biến, liên tục trong suốt ba năm, thì sau đó quý vị có thể dùng chú Đại Bi để trị bịnh. Lúc ấy, tay tới là bịnh trừ. Tôi nói về công hiệu của chú Đại Bi là hy vọng quý vị mỗi người dùng sức mạnh của chú Đại Bi để cứu vãn đại nạn của thế giới, khiến cho con người vĩnh viễn không còn tai nạn, và Chánh pháp vĩnh viễn trụ thế.

Thánh nhân ngày xưa luôn tự trách phạt chính mình. Không giống như người đời nay, chuyện gì cũng chẳng bao giờ nhận là mình sai, mà cứ luôn tìm lỗi lầm của kẻ khác.

Chúng ta mỗi ngày phải bớt nói một chút, để niệm Phật nhiều thêm hơn. Đánh chết ý niệm trong tâm thì Pháp thân mới sống đặng. Bớt nói chuyện, niệm Phật nhiều, là chuyện thật dễ như trở bàn tay.

Người tu thì phải làm ngược trở lại. Đó nghĩa là sao? Tức là "chuyện tốt thì nhường kẻ khác, chuyện xấu thì gánh vào mình." Xả bỏ cái *tiểu ngã* để hoàn thành cái *đại ngã*.

Muốn học tốt thì oan nghiệt tìm; muốn thành Phật thì phải gặp ma. Nếu không muốn học Đạo hay, thì oan nghiệt không tới tìm quý vị đâu. Càng muốn học tốt thì oan nghiệt càng tới tìm quý vị, vì nó muốn thanh toán

hết các món nợ cũ.

Năm mới vui vẻ! Happy New Year! Chúng ta cần mỗi năm đều vui vẻ, mỗi tháng đều vui vẻ, mỗi ngày đều vui vẻ, giờ giờ khắc khắc đều vui vẻ. Chớ sinh phiền não thì mới là vun bồi mảnh đất trong tâm, hàm dưỡng khoảng trời tự tánh.

Quý vị là người học Phật thì phải chân thật, bước từng bước chắc thật, niệm niệm không để lãng phí, niệm niệm đều hướng tới đường Đạo dấn bước. Làm được như vậy thì quý vị mới chân chính là người học Phật.

Việc tu Đạo có thể làm tăng trưởng trí huệ, tăng trưởng tâm Bồ-đề, tăng trưởng nguyện lực. Mọi thứ, mọi việc đều được tăng trưởng.

Ngày ngày quý vị chớ quên rằng, con quỷ Vô Thường sẽ tới mời mình đi lúc nào đây?

Thời mạt Pháp là thời mà ma mạnh, pháp yếu. Thế lực của Ma Vương ngày càng lớn mạnh. Thế lực của đức Phật ngày càng thâu nhỏ. Đối với Phật thì không phải nói về thế lực mà là oai đức mới đúng. Khi chúng sanh có phước báo lớn thì Pháp mạnh, ma yếu. Khi phước báo của chúng sanh ít đi thì ma mạnh, Pháp yếu.

Nếu người xuất gia tham đồ cúng dường, rồi kén ăn, chọn mặc, thì còn chánh pháp gì để nói nữa chớ?

Chuyên nhất thì linh cảm, phân tâm thì bế tắc. Làm sao chuyên nhất? Tất phải đoạn dục, bỏ ái. Nếu không cắt bỏ ái dục thì người xuất gia dù tu tám vạn đại kiếp cũng không thể thành tựu. Do đó điểm này rất trọng yếu.

Quý vị không có tâm tham thì mới buông xả đặng. Có buông xả thì quý vị mới tự tại, rồi sau đó mới có thể khai đại trí huệ, đại khai viên giác.

Người tu Đạo chúng ta phải từ có mà hóa ra không, phản bổn hoàn nguyên. Quay về lại với bản hữu Phật tánh của mình.

Giải thoát tức là quý vị tốt nghiệp nơi vòng giới luật. Cũng là tốt nghiệp trong vòng quy củ. Cũng là tốt nghiệp khỏi vòng phiền não. Cũng là tốt nghiệp khỏi vòng vô minh.

Bản thể của Pháp là không, do đó quý vị không nên chấp trước vào Pháp. Nếu đối với Pháp mà quý vị nhìn không thấu, buông không nỡ thì quý vị vẫn chưa được tự tại.

Người có lòng thù hằn, thì sẽ có con quỷ mặt đỏ.
Người có lòng oán ghét, thì sẽ có con quỷ mặt vàng.
Người có lòng ảo não, thì sẽ có con quỷ mặt trắng.
Người có lòng sân nộ, thì sẽ có con quỷ mặt xanh.
Người có lòng phiền toái, thì sẽ có con quỷ mặt đen.
Quý vị thấy không, thật ghê gớm như thế đấy!

Người thù hằn thì hại tim. Người oán ghét thì hại tỳ. Người ảo não thì hại phổi. Người sân nộ thì hại gan. Người phiền muộn thì hại thận.

Trẻ em nhỏ, sinh lý chưa trưởng thành mà đã đi tìm đối tượng yêu đương thì (thân thể và tinh thần) đều bị tổn thương, lại thêm thiệt thòi.

Tu hành không cần tìm kiếm ở đâu cao xa vì Đạo ngay tại trước mắt mình, tức là trong tâm mình. Nếu quý vị có thể nhận thức ra - tâm lăng xăng như ngựa, ý nhảy nhót như vượn khỉ (tâm ngựa, ý viên hầu); rồi cho ngựa vào chuồng, và coi chừng vượn khỉ kỷ lưỡng thì tu hành nhất định mới có cảm ứng.

Có người hỏi tôi, khi tới phương Tây, tôi làm sao hoằng dương Phật Pháp? Tôi xin đáp rằng; Tôi hoàn toàn dựa vào Quán Thế Âm Bồ Tát, Chú Đại Bi và Chú Lăng Nghiêm.

Chùa là chốn nuôi dưỡng người tu hành không phải nuôi dưỡng kẻ làm biếng.

Chúng ta phải tranh nhau học Phật Pháp mà sợ lọt lại ở phía sau. Học Phật Pháp so với đi kiếm tiền còn quan trọng hơn nhiều. Nếu quý vị tu dưỡng Pháp thân huệ mạng cho khỏe mạnh, cho cường tráng thì còn tốt hơn đi kiếm tiền gấp trăm ngàn vạn lần nữa.

Phước thì không thể hưởng hết. Vì hưởng hết sẽ không

còn phước nữa. Khổ thì có thể chịu hết. Vì chịu hết thì sẽ hết khổ.

Suy ngẫm về cái khổ của bịnh tật, thì mạnh khỏe là phước.
Suy ngẫm về cái khổ của tai nạn, thì bình an là phước.
Suy ngẫm về cái khổ khi có tiền, thì không tiền là phước.
Suy ngẫm về cái khổ của giàu sang, thì nghèo cùng là phước.

Từ vô lượng kiếp tới nay, mình bị thứ hư vọng lừa đảo, nên đời đời kiếp kiếp mình phải ở trong vòng sanh tử luân hồi. Cũng như cá trong lưới, bơi ra bơi vào, vĩnh viễn không thoát khỏi lưới. Đó cũng là do mình không chịu phát tâm Bồ-đề, không chịu bị thua thiệt, nên vẫn phải ở mãi trong vòng sanh tử, kẹt trong bánh xe luân hồi mà xoay vần sáu nẻo.

Kẻ chân chính có trí huệ thì không bao giờ tự khen mình, chê người. Ai mà tự khen thì người đó không có tiền đồ gì, và tuy rằng vẫn còn sống nhưng đã như chết rồi.

Đời này người ta cứ tìm thứ giả, còn thứ thật thì lại bỏ đi.

Toàn thế giới tràn ngập khí hắc ám. Ở đâu có người chân chính tu hành, thì ở đó ít bớt tai nạn. Nếu nhiều người cùng tu ở tại một chỗ thì do sức mạnh tập thể có

thể biến khí hắc ám thành khí kiết tường.

Người thuyết Pháp bất luận rằng y có thần thông quảng đại tới đâu, quý vị cũng phải quan sát hắn ta. Nếu y có lòng tham lam, tới đâu cũng kiếm tiền; hoặc có lòng dâm dục, thì y không phải thứ thiệt, mà là thứ giả. Nếu y không có lòng tham, lòng dâm dục, không có mưu đồ, thì y mới là thứ thiệt.

Tu hành không phải là chuyện một sớm một chiều mà thành. Đây đòi hỏi, ngày cũng như vậy mà đêm cũng như vậy: Tâm lúc nào cũng tu trì, kiên định không biến đổi. Sau một thời gian lâu thì sẽ dưỡng thành trí huệ Bát nhã. Nếu quý vị một ngày tu, mười ngày nghỉ thì vĩnh viễn không thể thành tựu.

Trong chùa, quý vị không nên nói chuyện bừa bãi. Không thể tùy tiện cẩu thả. Quy củ là giới luật. Giữ giới luật thì mới thanh tịnh. Có thanh tịnh thì mới gần gũi chư Phật được.

Thân thể của ta cũng giống như một xưởng hóa học, thiên biến vạn hóa. Có lúc nó biến mình thành con trùng, thành con chim hoặc thành con quỷ đói. Khi phản ứng hóa học thành công thì biến mình thành Phật. Nó có thể biến có thành không, biến không thành có; hóa ra vô số sanh mạng khác nhau. Do đó mình phải cẩn thận đừng để nó biến mình thành quỷ đói hay loài súc sanh.
Tại xưởng hóa học này mình phải hun đúc, rèn luyện thành Phật, Bồ Tát, Thanh văn, Duyên giác.

Biến hóa sai một chút thì kết quả sẽ sai khác xa lắc, muốn trở lại thì cũng chẳng phải dễ đâu.

Chẳng bao giờ có chuyện - Không tu hành mà muốn thành Phật.

Vô minh tức là không hiểu biết. Căn bản của vô minh là ái dục.

Quý vị chớ nghĩ rằng mình gặp cảnh giới gì rồi cho rằng đó là tốt. Có cảnh giới nhưng quý vị không nhận biết nó rõ ràng thì sẽ rước ma vào đấy.

Bất luận là quý vị thấy việc gì, đừng nên bị cảnh ấy lay chuyển, đừng nên chạy theo cảnh giới ấy. Phải làm sao? Phải xem nó như không. Gặp cảnh giới và không gặp cảnh giới, tâm quý vị đều phải như nhau: không vui mừng và cũng không ghét bỏ.

Đa số người đời chỉ ăn rồi chờ chết, lãng phí thời giờ. Ai cũng vậy: Sáng sớm ngủ dậy, là bận rộn này nọ cho tới tối rồi lên giường ngủ, đâu cũng chỉ vì ba miếng cơm mà bôn ba. Nếu sống như cục thịt biết đi, chẳng có chút giá trị, ý nghĩa gì, thì sống và chết có gì khác biệt!

Bởi do con người có tâm sân nên mới có hỏa tai (nạn cháy). Có tâm tham nên mới có thủy tai (nạn lụt lội). Có tâm si nên mới có phong tai (nạn gió bão). Ba tai nạn này vốn do ba độc tham sân si mà ra. Chúng ta ai ai cũng có đủ ba độc trong tâm. Nếu tâm ấy một ngày một lớn

mạnh thì tới một lúc nào đó, nó sẽ tạo thành đại tai nạn.

Bên ngoài có máy vi tính (computer), bên trong tự tánh chúng ta cũng có máy vi tính, gọi là thần não, thánh não hay Phật não, cũng tức là đại trí huệ. Tuy khoa học tiến bộ, song phương hướng của nó là hướng ngoại, nên càng truy tìm chân lý thì càng rời xa chân lý. Các vị khoa học gia chỉ dụng công ở ngoài da. Do vậy, dường như có điều sở đắc, nhưng kỳ thật thì đã quên mất trí huệ bổn hữu vốn có của họ. Đó gọi là bỏ gốc, theo ngọn.

Lúc tu Đạo không cần mình phải dùng sức mạnh để đối phó với chướng ngại. Nếu quý vị chân thành thì tự nhiên mọi chuyện sẽ giải quyết êm đẹp.

Không thể tu pháp xuất thế, lại chẳng chịu buông bỏ pháp thế gian. Hai chân bước lên hai chiếc thuyền: một thuyền đi Giang Bắc, một thuyền đi Giang Nam. Đó là chuyện không thể làm đặng.

Nếu muốn tiêu trừ cái độc trong thế giới thì mọi người phải ăn chay, không ăn thịt.

Cái chấp trước đó, không phải nói rằng: "Tôi không chấp trước" lúc mà không có việc gì xảy ra là được. Đây phải xem coi, lúc có việc, cảnh giới tới, thì quý vị sẽ ra sao? Lúc không có việc gì, quý vị không có phiền não, thì đó chưa phải là thiệt. Phải chờ đến lúc cảnh giới tới, nếu quý vị nhận thức được nó, thì đó mới là đáng kể.

Người học Phật chúng ta cần thiết phải thâm nhập Kinh tạng, thì mới có trí huệ rộng lớn như biển. Không thâm nhập Kinh tạng thì trí huệ không sao rộng sâu như biển. Không thâm nhập kinh tạng thì cái gì sẽ như biển? Phiền não của quý vị sẽ rộng như biển. Chấp trước của quý vị cũng sẽ sâu như biển. Tà kiến của quý vị cũng đầy như biển. Do đó, việc đọc tụng Kinh điển Đại thừa thật vô cùng trọng yếu.

Người xưa nói: "Vạn ác, dâm đứng đầu. Đó là đường chết, không thể đi." Quý vị làm chuyện dâm dục thì cũng như đi vào đường chết.

Đừng cho việc thiện nhỏ mà không làm, đừng cho việc ác nhỏ mà làm. Việc tốt dù nhỏ đến đâu, mình cũng phải làm. Việc xấu tuy là nhỏ song mình chớ làm nó.

Tu hành thì phải nhẫn khổ.

Không tranh, không tham, không truy cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối: Đó là việc vốn rất dễ làm và chẳng ai cưỡng bách quý vị làm cả. Nhưng bởi vì quý vị không chịu làm nên nghịch cảnh mới tới. Nghịch cảnh đó là việc tranh giành, việc tham lam, truy cầu, ích kỷ, tự lợi, dối trá. Từ đó mới có tai nạn ngang ngược. Khi gặp nghịch cảnh thì quý vị chịu không nổi. Vậy khi quý vị dối trá, sao quý vị chẳng cảm giác là chịu không nổi chớ?

Giới tức là cử tâm động niệm, quý vị không được khởi sinh niệm xấu ác nào.

Định tức là thành tích của sự tu giới. Nếu quý vị trì giới thì lâu dần sẽ có định lực. Định lực tiếng Phạn gọi là samadhi hay tam muội, nghĩa là chính định hay chính thọ. Chính định thì khác với tà định. Chính thọ thì cũng khác với tà thọ. Chính định, chính thọ thì mới hợp với chánh pháp. Còn tà định và tà thọ thì không phù hợp với Phật pháp.

Do định phát huệ. Có trí huệ mình mới nhận thức được Phật Pháp. Nhận thức được Phật Pháp rồi thì mới có thể thành Phật. Do vậy tu Giới Định Huệ là điều kiện tối căn bản để thành Phật.

Vì sao thế giới càng ngày càng tệ hại? Bởi vì người ta ai cũng tranh. Đây bao gồm tranh danh, tranh lợi, tranh quyền hành, tranh địa vị, nghiêm trọng nhất là tranh sắc.

Quý vị xem, chư đại đức cao tăng từ ngàn xưa đều từ trong khổ hạnh mà tu hành đắc Đạo. Quý vị đọc hết bộ Đại Tạng, cũng tìm không ra một vị nào, do hưởng thụ hay lợi dưỡng mà khai ngộ cả.

Nếu quý vị có thể thanh tịnh tam nghiệp thân khẩu ý, thì niệm Phật giống như bỏ viên ngọc (làm lắng bùn) vào trong nước đục, nước đục không thể nào chẳng lắng trong. Như khi tiếng niệm Phật vào tâm loạn, thì tâm ấy vốn đầy

dẫy vọng niệm, cũng sẽ từ từ theo tiếng niệm Phật mà biến hóa thành duy nhất một tiếng niệm Phật.

Đối với ma, quý vị không nên có tâm xem nó là thù địch, mà phải xem nó là vị Thiện tri thức giúp quý vị tu hành.

Học Phật thì phải đem chân tâm ra mà học. Nhất cử nhất động, mỗi lời nói việc làm đều phải hướng về điều chân thật.

Nhiều đời nhiều kiếp mình tạo nghiệp khác nhau, nên vọng tưởng cũng không giống nhau. Nghiệp nặng thì vọng tưởng nhiều, nghiệp nhẹ thì vọng tưởng ít. Đó là tỷ lệ giữa nghiệp và vọng tưởng.

Trong chùa, mình phải tiết kiệm tất cả mọi thứ. Rằng: Thương tiếc vật của thường trụ (chùa), như bảo vệ con mắt mình.

Không yêu, không ghét là Trung Đạo. Tu Đạo là tu cái gì? Chính là tu Trung Đạo. Đối với ai, mình cũng đối xử bình đẳng, từ bi rộng lượng. Nhưng quý vị phải cẩn thận trong hành động, không để lọt vào lưới tình, rọ ái.

Nơi tâm của mình thì kẻ khác hiện diện (tha tại) mà không phải là mình hiện diện (tự tại). Vì kẻ khác ở, nên dù mình có tại đó nhưng tâm mình không ở tại đó.

Người tu phải làm sao khôi phục trở lại cái "không".

Nghĩa là mình phải phản bổn hoàn nguyên để viên mãn bản tánh là Đại Quang Minh Tạng, là trí huệ tròn đầy như kính, Đại Viên Kính Trí, không có gì thiếu sót.

Thế nào là động đất? Tức là sự phát động của lòng dục vọng. Không động đất tức là Niết Bàn.

Có người nói: Tâm tôi già rồi, mà không biết, tâm này là tâm sinh ra do sự tương giao của căn (giác quan) với trần (cảnh bên ngoài), chớ không phải là cái chân tâm thường trụ, viên minh tịch chiếu. Nếu quý vị thật sự thương yêu chúng sanh, bỏ mình giúp người, thì dù có tuổi tác cao niên tới đâu, cũng biến thành thanh xuân vui tươi.

Ở bất kỳ trường hợp nào người tu cũng phải biết ẩn dấu tài năng, chớ ham nổi bậc, làm vẻ ta đây hay giỏi để người ta thấy.

Có chấp trước thì đó là nhân tâm. Không chấp trước thì mới là Đạo tâm.

Mắt quán tưởng đức Quán Thế Âm Bồ Tát ở trước mặt, ngàn mắt nhìn mình, ngàn tay bảo vệ. Tai nghe danh hiệu Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát vào tận trong tâm. Miệng niệm tên Ngài rõ ràng từng chữ mà ghi nhớ cũng rõ ràng. Nơi sáu căn, tai mắt mũi lưỡi thân ý, quý vị đều phải niệm đức Quán Thế Âm.

Không có công đức thì khi chết sẽ rất đau khổ.

Tu thì không được đeo mặt nạ, ngoài treo đầu dê nhưng trong lại bán thịt chó, làm những chuyện không đúng đạo lý. Tu thì phải chân thật, bước cho chắc chắn, thật sự dụng công tu trì.

Chú Đại Bi và Bồ Tát Quán Thế Âm là hai mà không phải hai. Không hai mà là hai. Không thể tách rời hai thứ ấy được. Tôi hy vọng quý vị Thiện tri thức hãy thành tâm tụng trì chú Đại Bi thì tai nạn tất nhiên sẽ được tiêu trừ.

Tu thì không được rao bán việc tu của mình, cũng không được quảng cáo mình. Một khi rao bán việc tu hành tức sẽ bị ma nhập ngay.

Phật và ma thì chỉ cách nhau một niệm, Phật có lòng từ bi, còn ma thì có lòng háo thắng hơn thua.

Thiên địa sanh ra từ Trung Đạo. Chư Phật, Bồ Tát, La Hán cũng sanh ra từ Trung Đạo. Trung Đạo là mẹ chung cho Phật và chư Thánh hiền. Cho nên, không nghiêng về không, không nghiêng về có, cứ miên mật như vậy mà tu pháp Trung Đạo. Tham thiền, ngồi lắng lòng đều là tu pháp Trung Đạo. Nếu luận theo hình tướng thì Trung Đạo là số một; nếu luận về vô hình tướng thì Trung Đạo là số không (0). Số 0 chính là Trung Đạo Liễu Nghĩa.

Tu hành thì phải trầm lặng, yên tĩnh. Không phiền não, không cống cao ngã mạn.

Người học Phật phải phát dương Phật giáo ngày thêm rạng rỡ. Vậy phải làm sao? Việc đầu tiên là cần phải có phẩm hạnh đạo đức, tâm lượng rộng lớn trùm khắp không gian, bao la như Pháp giới.

Vì sao nói, nếu tâm quý vị không có quỷ thì con quỷ bên ngoài chẳng thể hại quý vị? Có quỷ bên ngoài là do tâm quý vị có quỷ. Trong tâm quý vị không có quỷ thì con quỷ bên ngoài sẽ không tới. Con quỷ bên trong gồm có năm loại: tham lam, sân giận, si mê, kiêu mạn, nghi ngờ (tham, sân, si, mạn, nghi). Cũng là năm thứ: thù hằn, oán ghét, áo não, tức giận, phiền muộn (hận, oán, não, nộ, phiền).

Chúng ta không chịu phát khởi trí huệ vốn có của mình, mà ngày ngày cứ dùng sức mạnh của vô minh phiền não. Hễ đụng một chút là phát nổi lửa giận lên. Nên nói: "Lửa vô minh là ông thần cọp!" Nóng giận là do gốc của nghiệp tội kiếp trước. Không có nghiệp tội thì sẽ không có lửa vô minh. Lửa vô minh mà bộc phát thì tham sân si đều tới đủ. Quý vị thử hồi quang tự chiếu, xem mình có đúng như vậy không?

Vô minh có hai kẻ đồng lõa giúp sức, kết thành một băng đảng. Cuối cùng chúng là ai? Một là tham ăn uống, hai là tham sắc dục. Một cái tham ăn, ham uống. Một cái háo sắc, tham dâm. Hai cái này giúp cho vô mình làm đủ mọi chuyện xấu xa.

Tới chỗ chẳng cầu, sẽ hết lo. Biết chuyện càng ít, bớt phiền não.

Vô luận đối diện với bất kỳ cảnh giới nào, quý vị cũng phải có thái độ: Có cũng như không, thật cũng như giả. Phải nhớ đừng nên được chút ít rồi cho là đủ, nhận cái giả cho là thiệt.

Ăn uống thì trợ giúp cho dục vọng. Dục vọng thì trợ giúp cho vô minh.

Bồ Tát sợ nhân không sợ quả, phàm phu sợ quả không sợ nhân. Khi Bồ Tát trong lúc tu nhân thì Ngài vô cùng cẩn thận, một chút cũng chẳng làm càn, nên quả báo tới thì Ngài không sợ hãi. Còn kẻ phàm phu thì ngu si vì bình thường lúc gieo nhân: sát sanh, trộm cắp, dâm loạn, dối trá, rượu chè, cờ bạc, hút sách ma túy... đều dám nghĩ dám làm, chẳng sợ gì cả, nhưng đến lúc thọ quả báo thì mới than khổ không thôi!

Trên đời bất luận là ăn cơm, mặc áo, ngủ nghỉ đều biểu hiện Phật Pháp. Tiếc là chúng ta không biết áp dụng học hỏi Phật Pháp trong sinh hoạt hằng ngày mà cứ hướng ngoại tìm kiếm. Thế nào là người ngoại đạo? Chính là kẻ tìm cầu Pháp ở ngoài tâm.

Mọi người nhớ không thể tự hủy hoại thân mình mà cam chịu đọa lạc.

Bất luận là mình phạm giới ở nơi thân như: sát, đạo, dâm; hoặc phạm giới nơi lời nói như: nói dối, nói hai lưỡi, nói thêu dệt, nói lời thô ác; hoặc là phạm giới nơi ý như: tham, sân, si, mình phải thành tâm sám hối. Nếu không thì mình sẽ đọa vào bùn lầy, càng lún càng sâu, nghiệp tội càng làm càng thêm nghiêm trọng. Lúc đó, mình sẽ bị đè đến nghẹt thở, chẳng sao trốn thoát.

Quý vị nên biết, mình sống trên đời, chẳng khác gì cá nằm trong vũng nước cạn. Chẳng bao lâu thì ô hô thương thay, nước sẽ cạn khô. Từ vô lượng kiếp tới ngày nay, mình còn không biết tu hành: Sanh ra rồi chết, chết rồi lại sanh. Thật đau lòng thay! Tại sao cho đến ngày nay mình còn chần chờ, mà chưa chịu tu hành?

Ái dục chính là sanh tử. Sanh tử là lòng ái dục. Ái dục là gốc của sanh tử. Nếu không trừ bỏ lòng ái dục vô minh thì rốt ráo không thể nào thoát khỏi biển ái sanh tử.

Vì sao có việc không kiết tường? Vì trong tâm không kiết tường. Một khi quý vị trồng nhân xấu thì sẽ gặt quả báo xấu. Nếu mình có thể sửa lỗi làm lành thì có thể biến chuyện xấu thành chuyện tốt. Do đó mà thấy, vận mạng có thể đổi thay, nó hoàn toàn nằm trong tay mình. Nên nói: Đại thiện, đại ác thì siêu xuất khỏi số mạng.

Không thể có chuyện là chẳng đoạn trừ lòng dâm mà muốn thành Phật. Trong thiên hạ không có đạo lý này. Đa số người đời nay đều ham thích cầu may, thích đi ngã

tắt, nên khi nghe nói có pháp huyền diệu thì liền bị mê hoặc rồi rơi vào lưới ma. Đến lúc chết mà họ vẫn cho là có pháp bí mật! Mật! Mật! Bí mật đến độ phải vào địa ngục luôn!

Tu hành thì phải tu tới mức, tâm trong trắng như trẻ sơ sinh, chẳng vương vấn một chuyện gì. Là giống như trẻ thơ, mình phải phản lão hoàn đồng. Nhưng phản lão hoàn đồng đây không phải là bắt quý vị trở lại thời bú sữa, mà là bảo quý vị phải hết sạch tham, sân, si, mạn, nghi. Đó gọi là phản bổn hoàn nguyên, nghĩa là tâm trí quý vị tựa hồ như trẻ thơ, ngây thơ, không tà, không chút lười biếng, giải đãi, không chiếm tiện nghi, cũng chẳng có quan niệm nhân ngã thị phi. Lúc đó thì: Xưa nay không một vật, bụi trần dựa đâu mà dính vào.

Người ta nói quý vị một câu là quý vị không vui, không chịu nổi. Đụng một cọng lông là quý vị cũng đau đớn tận tim can. Thậm chí bảo quý vị nhổ một sợi tóc để làm lợi cho thiên hạ, quý vị cũng không cam tâm. Có tâm ích kỷ như thế thì không thể tu đạo. Người tu hành phải không có tướng: mình, người, chúng sanh hay thọ giả.

Cái lậu (chỗ lũng) lớn nhất là dục lậu - lòng dâm dục. Khi có ý dâm dục thì cũng như thường bị giặc cướp tới cắp tài sản bảo vật. Cũng giống như gỗ bị mối ăn thì gỗ đó trở thành vô dụng. Lại cũng như món ăn ngon mà bỏ phân vào khiến cho người ta ói mửa luôn cả ba ngày!

Người xuất gia phải thống niệm đau lòng nhớ nghĩ tới vấn đề sanh tử mà phát tâm Bồ-đề. Không thể ăn no rồi chờ chết. Rằng: "Một ngày còn làm sư, một ngày còn phải gõ chuông." Làm sư mà có tư tưởng như vậy thì không bảo đảm được chuyện sanh tử của mình.

Chúng ta phải quyết làm đến cùng, thật lòng hối cải, phá trừ sắc thái mê tín, tiêu diệt thái độ ích kỷ, tự lợi.

Tôi xin đem Vạn Phật Thành cống hiến cho toàn thể nhân loại và tất cả tín đồ Phật giáo trên toàn thế giới.

Trong quý vị, ai cũng không nên - suốt ngày sầu muộn, chẳng thể dương mày. Việc gì cũng phải nhìn nó một cách nhẹ nhàng, xem như mộng như huyễn. Hãy thảnh thơi, điềm đạm xử lý mọi sự. Trên đời mọi việc đều là hư vọng, chỉ cần quý vị hết lòng tận lực làm tròn bổn phận của mình là đủ.
Người ta sanh ra đời đều là để trả nợ.

Hồi quang phản chiếu, tìm giải đáp nơi bản thân. Hãy xem mình đã sanh ra bao nhiêu niệm lành, bao nhiêu niệm ác, khởi bao nhiêu vọng tưởng. Chưa sanh niệm lành, hãy làm cho nó sanh. Niệm lành đã sanh ra thì làm nó tăng trưởng. Chưa sanh niệm ác thì đừng sanh nó. Đã sanh niệm ác thì hãy diệt nó đi.
Không được cẩu thả tùy tiện, bừa bãi, khiến lãng phí cuộc đời. Vọng tưởng nào đó, dù có giá trị nhưng cũng không thể thực hiện được, huống chi các vọng tưởng chẳng có

chút giá trị nào, đương nhiên càng không được nghĩ tới. Cho nên đừng nên nghĩ ngợi lăng xăng.
Người chân chính dụng công thì lúc nào cũng kiểm thúc chính mình. Đi đứng nằm ngồi chẳng hề rời "nhà".

Ở đời, nếu quý vị không vất bỏ được cái giả thì không thể thành tựu được cái chân thật. Không xả bỏ đặng cái chết (vọng tưởng, chấp trước), thì không đổi được cái sống (trí huệ, tự tại). Nếu muốn mình không chết, thì phải làm người chết giả. Nghĩa là nếu quý vị tuy sống nhưng xem mình y hệt như người đã chết (không còn tranh giành, tham lam…) thì quý vị sẽ chân chính hiểu rõ:

Tất cả pháp hữu vi,
Như mộng, huyễn, bọt bóng;
Như sương, như điện chớp,
Phải quan sát như vậy.

Tham sân si của mình rất khó dập tắt, khó diệt trừ, do đó mình càng phải dập tắt và diệt trừ. Nếu nó dễ trừ diệt thì mình đâu có phải phí mất nhiều sức lực như vầy.

Bố thí thì phải bố thí Tam Bảo. Không phải là để Tam Bảo bố thí cho mình.

Chúng ta nên biết vọng tưởng là vật cản trở việc tu đạo và chướng ngại sự thành tựu Đạo nghiệp.

Tiền bạc này, bất quá chỉ là một tờ giấy, trên đó in hình ảnh màu mè. Thế mà tờ giấy màu mè ấy đã làm mê hoặc

người đời khiến cho họ quên mất hết nhân nghĩa đạo đức. Đó cũng chỉ vì tham mấy tấm giấy này mà cho nó là chân thật. Quý vị thấy như vậy có ngu si lắm không?

Sân là nóng giận, cũng là phiền não. Khi có lòng sân giận thì quý vị thấy ai cũng không tốt. Nếu có một người làm lỗi với mình thì bèn nổi giận đối với tất cả mọi người. Thật giống như lấy phiền não làm bữa cơm, ăn một bữa lại tiếp theo một bữa. Ăn xong bữa này lại ăn tiếp thêm bữa nữa mà không bao giờ cảm thấy no.

Si là tâm ngu dốt, vọng tưởng, ngu si.
Không được lấy mà cứ lấy, đó là ngu si.
Không được ăn mà cứ ăn, đó là ngu si.
Không có được mà cứ muốn có, đó là ngu si.
Không được làm mà cứ làm, đó là ngu si.

Người có đẹp lộng lẫy đến đâu, cũng chỉ là bọc da thối. Người xấu xí tới đâu cũng chỉ là bọc da thối. Bên ngoài tuy không giống nhau nhưng bên trong thì một thứ, chẳng có gì đẹp đẽ hay xấu xí. Nếu càng tìm bên trong, càng thấy toàn là máu, mủ, đờm, dãi, nhớp nhúa. Xét đến năm tạng, thì toàn là phân hôi và nước tiểu. Bên ngoài có vẻ đẹp đẽ mà bên trong thì hôi thối không thể chịu được, vậy có gì khác biệt? Cho nên, mình cần gì phải chấp trước vào cái thân này chớ! Nhưng kẻ ngu si thì chú ý đến vẻ đẹp bên ngoài, chấp trước vào cái tướng đẹp đẽ mỹ miều, rồi ghét bỏ cái tướng xấu xí. Đó chẳng phải là ngu si sao?

Người tu chúng ta phải nhớ đừng tham ăn ngon, tham

hưởng thụ. Lúc nào mình cũng phải noi gương đạo hạnh của đức Phật Thích Ca để tự khuyến khích, tự cảnh giác. Bất kỳ lúc nào cũng không được buông lung.

Bất luận nam hay nữ, khi tu thì phải dứt sạch thất tình. Thất tình là gì? Là vui, giận, buồn, sợ, yêu, ghét, dục vọng (hỷ, nộ, ai, cụ, ái, ố, dục). Nếu bị bảy thứ này khống chế thì quý vị sẽ mất hết định lực. Và khi đụng cảnh, tâm quý vị dao động, không thể tự chủ, không làm chủ được thì là điên đảo.

Ở trên đời nếu chúng ta làm điều không đúng thì cũng giống như sống trong địa ngục vậy. Nếu như làm chuyện không đúng đạo lý, có lòng ích kỷ tự lợi thì là ở tại địa ngục rồi. Cứ vui việc này việc kia, giận chuyện này chuyện nọ, luôn dùng thứ tình cảm như vậy để giải quyết vấn đề, thì cũng y như là ở trong địa ngục thôi.

Thế nào là điên đảo? Tức cho khổ là vui, cho đúng là sai, trắng đen chẳng phân, chân giả không rõ, cho vô thường là hằng thường.

Người tu chúng ta phải thành thật với nhau, khuyến khích lẫn nhau, dạy nhau đi trên con đường quang minh. Không thể nuông chiều kẻ hư hỏng, và khúm núm nịnh hót, hay làm tôi tớ cho người.

Biển khổ mênh mông, quay đầu là bến. Chớ nên ở trong biển khổ chìm xuống nổi lên mà trôi dạt mãi. Thế thì chẳng có ngày giải thoát xuất ly.

Thân của mình ô uế vô cùng, nhưng tại sao người ta cứ xem nó như bảo bối, rồi trang sức cho nó nào là hột xoàn, châu báu lại thoa dầu thơm, đánh son phấn. Chẳng phải đó là đem bảo vật, hương hoa tới trang điểm cho cái cầu tiêu sao?

Chúng ta tu Đạo nhất định phải trừ sạch những vọng tưởng về thất tình, lục dục và quét dọn cho thật sạch sẽ.

Tại sao nói không thể nắm bắt được ba tâm? Vì không thể nắm bắt được tâm quá khứ; không thể nắm bắt được tâm hiện tại; và không thể nắm bắt được tâm vị lai.
Quá khứ thì đã qua rồi, qua rồi thì còn gì nữa đâu. Không có quá khứ thì ta nghĩ về nó cũng không thể có. Hiện tại thì không dừng trụ, niệm niệm trôi qua, niệm niệm thì di động, niệm niệm chẳng hề ngừng nghỉ đi qua, do đó tâm hiện tại cũng chẳng thể nắm bắt. Vị lai thì chưa tới, thì mình nghĩ về nó để làm gì? Cho nên, tâm vị lai cũng không thể nắm bắt.
Nếu quý vị có thể, *không nắm bắt ba tâm, chẳng sanh bốn tướng chấp trước* (vào cái ngã, vào người, vào chúng sanh, và vào thọ mạng), thì có thể hợp nhất với tự tánh, viên mãn Bồ-đề, qui về chỗ không sở đắc.

Khi tu hành, quý vị có tư tưởng ý niệm gì thì sẽ có thứ quỷ đó tương ứng. Do vì quỷ là một thứ âm khí nên khi quý vị có tư tưởng gì không tốt thì âm khí sẽ tới ngay. Nếu quý vị sửa đổi tư tưởng, suy nghĩ, tức ánh quang khí dương chiếu rọi thì sẽ có trí huệ.

Tuy rằng chúng sanh ai cũng miệng nói khẩu hiệu là tìm cầu an vui, nhưng bất hạnh thay, càng tìm càng đau khổ.

Nếu người người sửa ác làm lành thì thế giới không còn tam tai bát nạn. Mọi người hài hòa đối xử với nhau một cách êm thắm, không tranh, không tham thì thế giới sẽ biến thành thế giới đại đồng.

Người học Phật tu Đạo không nên tính toán nhiều quá. Ai chửi tôi, nhưng tôi là ai? Ai đánh tôi, nhưng tôi là ai? Tự hỏi xem, quý vị sẽ chẳng tìm thấy một cái "tôi" nào đâu. Như vậy thì tại sao còn không buông bỏ nó chớ!

Tu thì phải hồi quang phản chiếu lòng mình, tự hỏi mình có lòng tham chăng? Nếu có thì chẳng phải là tu. Còn không có thì tức là tu.
Tự hỏi mình có lòng sân hận không? Có thì chẳng phải là tu. Không có thì chứng minh rằng, cái ngã đã bớt đi một chút. Bị đánh thì quý vị coi như không thấy biết; bị chửi thì quý vị dùng đạo lý để thấu triệt. Nếu trong lòng sanh phiền não, nổi nóng thì không phải là tu hành.
Tự hỏi mình có ngu si không? Phải chăng mình thông đạt một thứ thì thông đạt hết mọi thứ, chẳng hề chướng ngại? Rằng: chân không thì chẳng có nhân ngã; đại Đạo thì chẳng có hình tướng.

Người thiện căn sâu dày thì nghe lời thiện. Kẻ tội nghiệp nặng nề thì nghe lời phỉ báng.

Nếu không vất bỏ thứ hư vọng, thì vĩnh viễn không thể đạt được thứ chân thật. Vì sao? Bởi vì mình cứ đeo đuổi cái hư vọng thì làm sao nhận thức được diện mục của cái chân thật.

Có phiền não thì có nóng bức. Không phiền não thì sẽ mát dịu. **Ai** bảo quý vị khởi phiền não?

Buông bỏ thân tâm thì Phật tự thành.

Phải phát tâm Bồ-đề, phải lợi ích chúng sanh. Không nên học theo tác phong nhỏ hẹp của hàng nhị thừa, chỉ tự lo cho thân mình một cách ích kỷ, không chịu hóa độ kẻ khác.

Nhẫn là bảo vô giá, nhưng người không biết dùng. Nếu biết dùng lòng nhẫn, chuyện gì cũng tốt đẹp.

Nếu quý vị không chấp trước, việc tới thì ứng phó, việc đi rồi thì an tĩnh. Giống như mặt gương: Vật tới thì nó hiện bóng, vật đi thì bóng lặng, ánh sáng vẫn phản chiếu. Nếu được như vậy thì quý vị sẽ vô tư vô lự, không hay không biết, cũng không phiền não, cũng không rắc rối.

Năm mới tới, mình hãy tiếp đón thần tài, thần hỷ, thần quý. Sao gọi là thần tài? Nếu quý vị đừng vất đi: tinh, khí, thì đó là thần tài.
Sao gọi là thần quý? Nếu trong một năm quý vị không nổi nóng thì đó là thần quý.

Nếu quý vị phát tâm, rằng: Sang năm mới, tôi không nổi giận nữa, mà sửa đổi tính tình thì đó là thần quý.
Nếu quý vị lúc nào cũng hoan hỷ vui vẻ, thì đó là quý vị tiếp đón thần hỷ rồi. Ba vị thần này đều ở tại nơi ta. Bất quá quý vị không biết dùng, nên phải chạy đi ra bên ngoài mà tìm cầu.

Nếu quý vị làm một con giòi lười biếng không chịu tu hành thì tôi sẽ không chờ quý vị đâu.

Trên đời đầy dẫy chuyện hư vọng không thật. Mỗi người đều có tri kiến nhân ngã bất đồng. Do vậy hoặc là họ tranh ngoài mặt hoặc dấu sau lưng; mỗi người mỗi dạng ích kỷ. Mây đen tham sân si của họ trùm phủ bầu trời khiến người ta không còn thấy ánh sáng, không được tươi mát nữa. Chỉ có Bồ Tát là vất bỏ sạch hết hư danh, giả lợi, vất bỏ vòng sanh tử hư ngụy, buông xả ngũ dục buộc ràng. Vì thế nên trí huệ chân thật của Ngài mới hiện bày.

Có người nói: Lò sát sanh bây giờ đã không giống khi xưa nữa vì họ dùng súng bắn hoặc điện giựt cho chết. Do đó, bò dê chết mà không có cảm giác gì. Quý vị cho rằng như vậy là đúng sao? Vậy, sao quý vị không chết như thế đi? Sự thật thì phương pháp này còn tàn nhẫn hơn trước kia, vì lòng oán hận của con thú vẫn nghiễm nhiên tồn tại, có lẽ hận thù còn thâm sâu hơn xưa. Cho nên, hễ sát sanh là đã mang tội nghiệp rồi.

Cái lưỡi có công đức thuyết Pháp, mà cũng có nghiệp

tội nói thị phi. Nếu nó không thuyết Pháp thì nó sẽ nói thị phi, hoặc nói lời tà vạy, vô nghĩa. Vì vậy mà thành một vạn hai ngàn thứ tội.

Giới là thước đo cho người xuất gia.

Không nên tìm chuyện rắc rối vào thân, cũng đừng sợ việc rắc rối.

Người học Phật muốn thành Phật thì phải tham thiền tĩnh tọa. Mỗi ngày đều phải ngồi thiền. Không sợ chân đau, gối mỏi, lưng nhức thì mới thành tựu được. Người xưa nói: Không qua một lần lạnh thấu xương, làm sao hoa nở thơm ngát hương!

Trên đời chẳng có thứ gì đáng gọi là bảo quý, chẳng có thứ gì là khó tìm, khó gặp. Chỉ là khó tìm gặp được người biết thuyết giảng Chánh pháp.

Mình có chuyện đau khổ là vì chưa phá trừ chấp trước. Một khi xả bỏ chấp trước thì không còn gì khổ đau và cũng chẳng còn gì gọi là khoái lạc.

Trong đời Mạt Pháp, tất cả thiên ma ngoại đạo, ly mỵ vọng lượng, sơn yêu thủy quái đều sợ nhất là Chú Lăng Nghiêm. Bởi vì Chú Lăng Nghiêm là thần chú phá tà, hiển chánh.

Tu là hàng phục thân tâm, rèn luyện thân thể thành chất kim cang. Lúc quý vị mệt mỏi cũng phải hướng về phía

trước tiếp tục tu trì, đoạn trừ tất cả vọng tưởng.

Tâm tánh của chúng sanh vốn là quang minh lỗi lạc. Chẳng qua nó bị vô số tội chướng, vọng niệm che phủ mà thôi!

Niệm danh hiệu Bồ Tát có thể minh tâm kiến tánh.

Chúng ta hãy xem, ngày chúng ta quy y như là ngày sinh nhật của mình. Xem quãng đời tu hành của mình bắt đầu từ ngày đó.

Kinh Lăng Nghiêm là cốt tủy của Đạo Phật. Người không có xương cốt thì hẳn phải chết. Đạo Phật mà thiếu Kinh Lăng Nghiêm thì cũng có thể nói rằng, không có Phật Pháp.

Quý vị ăn loại chúng sanh nào nhiều thì quý vị có nhiều chủng tử của loại chúng sanh đó trong người mình. Tức là quý vị thành bà con với chúng. Khi có nhân duyên với chúng quá sâu, đến nỗi rối chằng chịt thì không thể nào tách rời chúng được.

Ăn thịt heo nhiều thì quý vị có nhiều cơ hội sẽ làm heo. Ăn thịt bò nhiều thì quý vị cũng sẽ có nhiều cơ hội làm bò. Ăn nhiều cơm, phải chăng biến thành gạo? Gạo là loài vô tình, còn chúng sanh là loài hữu tình. Nếu ăn chúng sanh hữu tình nào thì mình sẽ sanh làm loài chúng sanh hữu tình ấy.
Ăn thứ vô tình, chẳng những mình không biến thành

gạo, thành rau, thành cỏ, mà thật sự lại nuôi dưỡng Pháp thân huệ mạng của mình một cách đúng đắn nhất.

Kinh Lăng Nghiêm là bảo giám của người tham thiền. Ai tu Đạo cũng nên nghiên cứu thâm sâu bộ kinh này.

Không nên làm chuyện bao đồng. Cứ nói: Anh ta không tốt, anh ta không phải! Đừng tìm lỗi lầm của người khác, mà nên dẹp trừ vọng tưởng trong tâm mình. Dù là chuyện mình thích chí đi nữa, nó cũng chỉ là một vọng tưởng vui sướng trong đầu. Do đó, chúng ta phải nhìn cho thủng mà buông xả nó, để chứng đắc Trung Đạo liễu nghĩa.

Đời mạt Pháp, căn tánh của chúng sanh rất thấp kém, không thích hợp với nhiều pháp môn. Chỉ có pháp Niệm Phật là thích hợp với cả ba căn cơ: cao, vừa, thấp, và kẻ ngu người trí đều được phần.

Đôi khi chúng ta tự cho mình là làm việc tốt, nhưng kỳ thật thì không nhất thiết như vậy. Đó là vì sao? Vì chủng tử không thanh tịnh.

Vì sao chúng ta có sanh tử? Vì có vọng tưởng.

Khi lạy đức Quán Thế Âm, niệm hồng danh đức Quán Thế Âm, chúng ta hãy phản tỉnh xem mình có còn nóng tánh hay nổi giận không? Phải chăng thói hư tật xấu của mình vẫn chưa tiêu trừ? Nếu như vậy thì dù mình có lạy, có niệm danh hiệu Quán Thế Âm tới tận kiếp vị lai, cũng không sao gặp được Ngài!

Nếu quý vị hiểu giới luật thì sẽ thâm nhập vào mọi pháp Phật. Nếu quý vị không hiểu giới luật thì quý vị cũng giống như mây bay phiêu diêu trên trời, chẳng có nền tảng gì cả.

Vì sao hiện vấn đề rắc rối của trẻ em tràn lan thế giới như vậy? Vì cha mẹ chỉ biết sanh con mà không biết dạy con.

Nếu quý vị có đầy lòng nhân, nghĩa, lễ, trí thì mặt quý vị sẽ hiện ra một thứ đức tướng, có một thứ công đức ở bên trong.

Trí huệ bát nhã của người ngu và kẻ trí vốn chẳng khác nhau. Chẳng qua, sự khác biệt là một người thì biết dùng, và một người thì chẳng biết dùng (trí bát nhã).

Nếu quý vị thường hồi quang phản chiếu, thấy tự tánh, thường sanh trí bát nhã thì đó là *công*. Quý vị dùng trí bát nhã ấy ứng dụng khắp nơi, biến hóa vô cùng, nhưng không bị nhiễm trước, không làm việc bất tịnh, thì đó là *đức*.

Phải nhận biết cảnh giới, chớ chấp trước vào cảnh giới. Vô luận là cảnh thiệt hay giả, quý vị đều không thể chấp trước.
Nếu quý vị chấp trước thì cảnh thiệt cũng biến thành giả. Nếu không chấp trước thì cảnh giả cũng biến thành thiệt.

Chú Lăng Nghiêm là vua của các Chú, cũng là Chú dài nhất. Chú này có quan hệ đến sự thịnh, suy của Phật giáo. Trên thế giới nếu còn người trì tụng Chú Lăng Nghiêm thì chánh pháp tồn tại. Giả như, không ai trì tụng Chú Lăng Nghiêm thì Chánh pháp sẽ bị tiêu diệt. Chú Lăng Nghiêm là thần chú do hóa thân Như Lai thuyết ra từ Phật đảnh quang minh. Do đó Chú này kỳ diệu không thể tả xiết và mỗi chữ mỗi chữ đều diệu ảo khôn lường.

Tham cầu danh thì bị lửa đốt chết. Tham cầu lợi thì bị nước dìm chết. Đó là hai nạn: nước, lửa. Nếu còn tham cầu vinh hoa phú quý thì bị gió thổi chết.

Bất luận là sám hối với ai, quý vị cũng phải nói cho rõ ràng, không được nói một cách mơ hồ, như đàng nào cũng được và không có lập trường.

Không ai tránh đặng cái khổ của sanh, lão, bịnh, tử. Sinh là do đâu? Có phải từ trời sinh ra? Đất sinh ra? Người sinh ra? Hoặc tự nhiên sinh ra? Sinh ra rồi lại vì cái gì? Trách nhiệm của ta là gì? Nghĩa vụ ta phải làm sao? Thiên chức của ta là gì? Mình phải hiểu biết những việc trên một cách rõ ràng mới không cô phụ kiếp làm người.

Quý vị phải nhất định học thuộc Chú Lăng Nghiêm. Nếu được vậy thì không những quý vị có thể liễu thoát sanh tử, mà còn tránh được tai họa, ma chướng và cứu độ chúng sanh.

Đồng tính luyến ái là yêu nghiệt đi ngược lại với thiên tánh, ngược lại luân lý, và ngược lại sinh lý.

Muốn thành Phật thì phải học Phật Pháp.

Thứ mình xứng đáng có, thì mình sẽ được nó. Thứ mà mình không xứng đáng có thì mình chớ vọng tham cầu. Mình phải giữ cương vị, gắng tròn trách nhiệm của mình mà không nên ích kỷ, không nên tự lợi hay nói dối. Làm vậy thì thế giới mới hòa bình, dù quý vị không muốn nó thái bình, nó cũng thái bình, không muốn nó bình an, nó cũng bình an. Vậy tại sao thế giới bây giờ không được bình an, không có thái bình? Vì ai ai cũng hướng ngoại truy cầu, không biết hồi quang phản chiếu để tìm giải đáp nơi chính mình.

Lúc nào mình cũng phải bảo trì tâm ý trong sạch như trẻ thơ: lúc nào cũng không già và không bao giờ chết. Do vậy muốn mạnh khỏe, trường thọ, chỉ cần quý vị buông bỏ: tài, sắc, danh, thực, thùy, thì cái chân thật sẽ tự nhiên hiện bày.

Bất luận là Tiểu thừa, Đại thừa hay Phật thừa, thừa nào cũng dạy mình việc đầu tiên là phải trừ bỏ thói hư tật xấu, vô minh phiền não, tham sân si. Nếu quý vị bỏ những thói xấu ấy đi thì tự nhiên sẽ tương hợp với ý nghĩa trong Kinh. Nếu không trừ tật xấu thì sẽ không hiểu được nghĩa Kinh.

Quý vị nhìn xem: Quý vị là bậc nhất rồi đó, nhưng có sao đâu? Quý vị phát tài rồi đấy, nhưng có ích gì?

Khi quan sát người tu Đạo, quý vị nên nhìn vào chỗ nào? Quý vị xem y có giữ giới luật hay không. Nếu y không giữ giới luật, y nhất định là ma. Nếu y tôn giữ giới, đặc biệt tinh nghiêm, thì y đúng là tín đồ của Phật giáo.

Rắc rối ở trên đời do đâu mà ra? Do người ta ai cũng ích kỷ. Ích kỷ bắt nguồn từ đâu? Bắt đầu từ nơi dục niệm.

Tu Đạo thì bất kỳ thứ gì cũng đừng tham. Tốt không tham, xấu càng không tham. Lấy tâm bình thường là Đạo. Tâm lúc nào cũng bình thường, chẳng tham muốn gì cả. Hễ tham là sai lầm rồi.

Nếu ý thức của quý vị về nóng và lạnh không khác biệt thì nóng lạnh không tồn tại. Nếu nóng lạnh không tồn tại thì còn có ai đó để cảm giác về nó? Các cặp đối tượng khác cũng có đạo lý như vậy. Nếu mình chẳng khởi tâm phân biệt về sự vật thì sự an tĩnh vốn có của tự tâm sẽ không bị quấy nhiễu.

Hậu quả nặng nề của nghiệp sát sẽ là nhân tố hình thành thiên tai nhân họa. Chúng ta cũng thường thấy, hoặc là động đất, hoặc là sóng thần, hoặc là thời tiết thất thường, quá nóng, quá lạnh, cho tới mưa gió bất hòa, đủ các hiện tượng khiến đất nước, nhân dân không chút thanh bình an lạc.

Trẻ em thì giống như cây non lớn lên, nên phải cắt tém các cành nhánh mọc lộn xộn cho gọn để thân cây mọc cao lớn, sau này có thể dùng gỗ đó làm rường cột.

Con người nằm mộng thì không biết mình đang mộng. Đợi tỉnh dậy rồi mới biết là mộng. Vậy, lúc nào thì ta tỉnh mộng đây? Khi tu hành được khai ngộ. Vậy tu làm sao? Thì tu học Phật Pháp. Phật Pháp là gì? Nói gọn là cái chìa khóa. Ngày ngày mình chạy đi tìm cái chìa khóa này. Chìa khóa này là gì? Là trí huệ Bát nhã. Tìm ra chìa khóa trí huệ thì mình có thể mở tung ổ khóa vô minh. Lúc ấy mình sẽ giải thoát và cũng thức tỉnh từ cơn mộng giả huyễn.

Đồ còn dùng được mà mình vất đi, tức là lãng phí vật chất. Vì vật chất trên thế giới này cũng đã gần hết, nên nếu mình không biết tiết kiệm thì tương lai thật là nguy hiểm.

Ở đời bất luận là việc tốt hay xấu đều dạy mình giác ngộ. Việc tốt thì dạy mình giác ngộ chuyện tốt. Việc xấu thì dạy mình giác ngộ chỗ sai lầm của nó.

Hãy đặc biệt chú ý đến mỗi câu chú Lăng Nghiêm. Đừng cho đó là bình thường mà là diệu pháp rất khó gặp trong trăm ngàn vạn kiếp. Quý vị cho rằng trên thế giới có rất nhiều người thuyết giảng về chú Lăng Nghiêm ư? Thật ra chẳng có ai!

Vọng niệm là khởi ý niệm không chân thật, đều là vọng tưởng hư vọng không thật tại. Kẻ điên đảo thì biết việc đó không đúng mà cứ cố ý làm, lại còn cãi leo lẻo, nói việc đó là đúng.

Người đời, ai cũng bận rộn, lăng xăng hoài. Điểm xuất phát của họ không ngoài lòng ích kỷ, rằng phải bảo hộ sinh mạng và tài sản của mình. Còn Phật Pháp thì đại công vô tư, chỉ nhắm vào lợi ích cho người khác thôi.

Nghe giảng Kinh thì quý vị sẽ có cái kính chiếu yêu. Yêu ma quỷ quái hiện hình là quý vị biết ngay.

Người tu phải phát nguyện cho chân chính. Phát đại nguyện lực từ lòng thành, rồi theo nguyện ấy mà nỗ lực thật hành.

Nếu quý vị chỉ còn một tâm đại công vô tư, không ham mau, không muốn hơn kẻ khác, chỉ chuyên tâm nhất chí dụng công thì ma gì cũng không thể hại quý vị được.

Người tu phải thanh tịnh như tròng mắt của mình, không thể dính một hạt bụi. Nếu mắt có bụi thì chắc hẳn rất khó chịu, phải tìm lấy bụi ra, nếu không thì thân tâm không an. Tu Đạo cũng tương tự vậy. Bụi này là gì? Là lòng tham. Có lòng tham thì mọi chuyện sẽ dấy khởi sự biến hóa. Mình vốn thanh tịnh, nhưng vì ý niệm tham lam, nên phát sinh phản ứng hóa học, khiến nước trong biến đục, tâm thanh thành trược. Lúc ấy mình chẳng thể

giúp ai, mà ngược lại còn tự hại lấy mình. Mục đích chủ yếu của người tu là liễu sanh thoát tử, không phải vì cầu có cảm ứng mới tu Đạo. Quý vị nên nhớ: Chẳng thể có mưu đồ lúc tu hành. Nếu vì mong cầu thành tựu, mong cầu cảm ứng mà tu - đó là sai lầm to lớn.

Nếu có trí thì quý vị như mặt trời. Có huệ thì quý vị như mặt trăng.

Phàm như ưa nổi nóng, đa số là người ngu si, vô minh nặng nề không hàm dưỡng công phu.

Nếu nói động vật là loài được sắp đặt sẵn cho con người ăn. Vậy con người là loài được sắp đặt sẵn cho ai ăn?

Mỗi lời nói mỗi hành động của chúng sanh trong cõi Ta Bà này đều là tham, đều là sân, đều là si. Trong phạm vi pháp thế gian, họ dùng tham, sân, si để tu hành. Đến pháp xuất thế, họ cũng dựa vào tham, sân, si mà tu hành. Nào là tham khai ngộ: ngồi thiền hai ngày rưỡi là đã muốn khai ngộ, tu hai ngày rưỡi là muốn thần thông, niệm Phật mới hai ngày rưỡi là muốn đắc niệm Phật tam muội. Quý vị xem, tâm tham lam lớn như vậy, đều là do con quỷ tham lam biểu hiện ra đó thôi!

Tu thì như trèo cây sào trăm trượng: Tuột xuống thì dễ, trèo lên thì khó, khó như lên trời. Bất luận gặp cảnh giới gì, nếu quý vị không xuyên thủng được nó thì rất dễ gặp ma chướng. Sơ hở chỉ ở tại một niệm mà thôi.

Một niệm sai là một niệm tà, lúc đó thiên ma ngoại đạo liền vào tâm thức của quý vị. Nếu có chánh niệm thì Phật sẽ hợp nhất với quý vị. Cho nên, Lục Tổ Đàn Kinh dạy: Lúc chánh niệm thì Phật trong phòng; lúc tà niệm thì ma ở trong nhà. Chính là đạo lý như thế.

Thích ăn ngon cũng là do bên trong có một khí oan nghiệp dắt dẫn. Nó khiến quý vị vui thích khi các vật khác hy sinh tánh mạng chúng để bồi bổ cho tánh mạng của quý vị.

Địa ngục không phải tự nhiên có sẵn, chuẩn bị sẵn sàng để mình rớt xuống đó đâu. Vậy làm sao có nó? Do nghiệp hoặc của mình hiện ra. Nếu quý vị tạo nghiệp địa ngục thì có một địa ngục hiện ra.

Nếu quý vị chân thành đọc tụng Kinh điển thì thường có chư thiên rải hoa, mùi hương thơm lạ tỏa khắp, và quỷ thần cung kính cúng dường.

Quý vị muốn biết cảnh giới ấy thật hay giả, người đó là Bồ Tát hay là ma. Quý vị có thể xem xét như vầy: Thứ nhất, y có lòng dâm dục hay không? Thứ hai, y có tâm tham dục hay không? Tham lam tức là tham tài, tham sắc. Nếu có vậy, tức y chẳng phải là vị chân thật tu hành.

Tết năm nay, tôi cho quý vị thấy tờ giấy lau miệng của tôi đã dùng bốn ngày rồi mà tôi vẫn còn xài. Quý vị nghĩ xem trên đời còn ai keo kiết như tôi chăng? Không phải chỉ có giấy, bất kỳ thứ gì tôi cũng không lãng phí. Đây

tuy là việc nhỏ, nhưng tôi hy vọng quý vị chú ý, đừng nên lãng phí tài nguyên của thế giới.

Chữ nhục (thịt) gồm có hình một người bị ăn và một người ăn thịt. Người ăn thịt thì ở bên ngoài, và vẫn còn là người. Người bị ăn thì ở bên trong, nhưng đã biến thành con vật. Người ăn thịt và kẻ bị ăn có một mối quan hệ mật thiết, một mối oan kết, ràng buộc lẫn nhau, không thể giải trừ.

Trí huệ và ngu si không phải là hai thứ. Chúng như hai mặt của bàn tay. Lật bên này là Trí huệ; trở qua bên kia là Ngu si.

Mê tín tuy là mê, không hiểu biết gì, nhưng ít ra vẫn còn có lòng tin. Nếu quý vị tín mê thì tuy có lòng tin nhưng quý vị lại tin vào tà đạo, thứ đạo mê hoặc lòng người, thứ đạo không chân chính. Đó mới là nguy tai.

Nhà cần phải nhỏ nhỏ, tiền cần phải ít ít, người cần phải tốt thiện, nghiệp cần phải sạch sành sanh.

Kinh Hoa Nghiêm là kinh của Pháp giới cũng là kinh của hư không. Tận hư không trùm khắp Pháp giới, không chỗ nào mà chẳng có kinh Hoa Nghiêm. Kinh này ở đâu thì Phật, pháp và chư Thánh Hiền Tăng cùng ở đó.

Nếu trên thế giới còn một người biết niệm chú Lăng Nghiêm thì thế giới sẽ không bị hủy diệt, Pháp cũng không bị hủy diệt. Chừng nào trên đời chẳng còn ai trì

tụng chú Lăng Nghiêm nữa thì khi đó Phật Pháp sẽ phải tận diệt.

Tôi thường nói với quý vị: "Mau chết đi!" Ý là nói quý vị phải làm chết cái tâm vọng tưởng đó đi, mà chớ có ngày ngày khởi vọng tưởng. Vì khởi vọng tưởng như vậy thì làm sao tu hành? Một khi tâm vọng tưởng chết rồi thì tâm từ bi sẽ lớn mạnh, trí huệ và nguyện lực cũng lớn mạnh theo.

Tu thì cũng như bơi lội. Nếu quý vị có sức lực, kỹ thuật bơi giỏi, thì có thể bơi ngược dòng, tới bờ bên kia an toàn. Nếu quý vị sức yếu, bơi không giỏi, thì sẽ bị dòng nước nghịch đẩy lùi. Lúc đó, chẳng những quý vị không tới được bờ, mà có khi còn bị chết chìm nữa là khác.

Người tốt thì không oán ghét ai. Kẻ xấu mới oán ghét người khác.

Điều quan trọng khi nghe giảng Kinh là phải kiên nhẫn. Dù hiểu hay không cũng phải kiên nhẫn ngồi nghe. Quý vị ở trong Pháp hội, sáng tối nghe giảng thì tựa như sáng tối được huân ướp hương thơm. Sớm tối huân tập chân lý vào tâm thức như vậy, kết cuộc có ngày quý vị sẽ khai mở trí huệ mà thấu hiểu.

Thế giới là do tâm người tạo thành. Tâm người hiếu sát thì tạo thành thế giới chiến tranh. Nếu tâm người hiếu sanh thì biến thành thế giới hòa bình. Tôi hy vọng trong tương lai, người phương Đông và phương Tây trên thế

giới đều sửa đổi tâm hiếu chiến thành tâm từ bi.

Làm thiện mà mong người ta biết thì không phải là chân thiện. Làm ác mà sợ người ta hay tức là đại ác.

Bởi vì có lòng yêu đương nên cái khổ lớn nhất của con người là cái khổ sanh tử biệt ly (sống thì phải xa nhau, chết thì vĩnh viễn chia lìa). Yêu đương, tình ái là cái cội nguồn tạo nghiệp. Nếu đoạn được lòng dục vọng, trừ sạch lòng yêu đương thì nghiệp chướng sẽ nhẹ bớt. Khi tình yêu sâu đậm, nghiệp chướng cũng rất nặng nề. Cho nên có câu: "Nghiệp hết, tình không là chân Phật. Nghiệp nặng, tình mê là phàm phu."

Tất cả mọi sự, mọi vật trên đời đều thuyết Pháp. Người thiện nói pháp lành. Người ác nói pháp dữ. Ngựa nói pháp làm ngựa, bò nói pháp làm bò, khiến cho mình hiểu ra nhân duyên tại sao mà chúng phải làm bò, làm ngựa.

Tâm người có thể thiện, có thể ác, có thể bao trùm không gian, châu biến pháp giới. Nó cũng có thể làm ta mang lông đội sừng, và cũng có thể khiến ta thành Phật, thành Tổ.

Điều tôi nói với quý vị là những đạo lý rất thông thường. Hệt như rau luộc nước lã, thật rất nhạt nhẽo vô vị. Tuy chẳng có mùi vị gì, nhưng khi ăn những thứ cơm lạt, canh lạt ấy, quý vị có thể khử trừ được rất nhiều độc khí.

Bởi vì có lòng dâm dục nên mới phát sinh ra biết bao chuyện ác trên đời. Nếu quý vị có thể làm những việc lành, tức tự mình thanh tịnh hết tất cả. Và khi không có hành vi dâm loạn thì đó là *chúng thiện phụng hành*.

Phật là chánh khí của thế giới. Ma là tà khí, làm không khí ô nhiễm. Chánh khí là cảnh giới mà bầu trời trong sáng, ngàn dặm xanh thẳm, chẳng chút mây mờ. Một khi bị ma nhập thì bầu trời liền u ám. Có phiền não, bầu trời cũng tối sầm lại. Khi không dính vào ma, không sanh phiền não thì bầu trời trong xanh. Mọi vật trên đời đều là pháp biểu hiện.

Phần lớn nền giáo dục bây giờ chỉ dạy cho học trò làm sao được thành nghề, làm sao để tìm được chức vị cho cao, kiếm thật nhiều tiền, thành bậc danh nhân hay bậc nhất trên thế giới. Họ đã chẳng dạy con em các điều đạo đức căn bản làm người mà cứ dạy chúng tranh danh đoạt lợi. Đây chính là bỏ gốc theo ngọn, đi ngược lại với Đạo. Làm điều ngược lại với Đạo như vậy, thì thật là sai lầm lớn lao vô cùng.

Tu hành, làm việc gì thì cũng chỉ một tâm, một lòng. Làm xong rồi liền buông tay. Việc tới thì ứng biến. Việc qua rồi, lòng lại yên tĩnh.

Không nên tham tiền tài, vật chất. Hợp với đạo nghĩa thì mới nhận. Rằng: Tiền tài phải hợp với Đạo thì người quân tử mới lấy.

Chú Lăng Nghiêm thì mầu nhiệm không thể tả. Ai niệm thì người đó có cảm ứng. Ai trì tụng thì người đó có Bồ Tát Kim Cang Tạng bảo vệ. Do đó, người tu trì Chú này cần phải nghiên cứu các vật để hiểu thấu đáo chân lý, và phải thành khẩn, chánh tâm tu thân, thì mới có cảm ứng lớn lao.

Có vọng tưởng thì sẽ không tự tại.

Sống trên đời, quý vị nên phải hết sức cẩn thận trong mỗi hành vi, cử chỉ của mình mà gắng giữ gìn quy củ. Vì một khi trồng nhân sai lầm (sai nhân quả), quý vị sẽ hối hận vô cùng.

Lúc tu, điều tối trọng yếu nhất là đừng tranh. Nghĩa là không cùng người khác tranh tốt, bàn xấu, tranh đúng hay sai.

Muốn tu cho có thiên thủ thiên nhãn thì không phải một sớm một chiều mà thành. Nếu tu pháp này, quý vị phải ngày ngày dụng công không gián đoạn. Ngày ngày y pháp tu hành thì mới có thể thành tựu sự diệu dụng bất khả tư nghì. Nếu hôm nay tu, ngày mai nghỉ thì chẳng có ích gì đâu.

Nếu người xuất gia không tinh tấn tu Thiền, tập Định, trì Chú, tụng Kinh, nghiêm thủ Giới luật mà lại dựa vào Phật để kiếm ăn, bám vào Phật để có áo mặc thì chắc chắn sẽ đọa vào ba đường ác.

Quý vị tới nơi nào, quý vị phải xem nơi đó là trường học. Không có chỗ nào, chẳng phải là chỗ để học tập. Không có thời lúc nào, chẳng phải là thời lúc học hành.

Phật Pháp có tám vạn bốn ngàn Pháp môn. Môn nào cũng là số một. Pháp nào tương ứng với quý vị thì pháp ấy là đệ nhất. Pháp chẳng hợp với quý vị thì nó không là đệ nhất. Phải thâm nhập vào một Pháp môn thì mới đạt tới quả vị Phật bảo quý.

Nếu người ta biết hiếu thảo với cha mẹ thì chánh khí trời đất mới tồn tại. Không hiếu thảo thì tà khí tràn ngập trời đất. Hiếu thảo thì phải thành tâm thành ý, lúc nào cũng chuyên tâm, cung kính. Con cái nên tôn kính cha mẹ vì cha mẹ là Phật sống. Do đó, con cái mà biết cúng dường cha mẹ thì là một việc hết sức may mắn vậy.

Người tin Phật hay không tin Phật đều sẽ thành Phật.

Còn tâm tham là còn khổ. Tới khi nào không còn gì mong cầu thì lúc đó sẽ hết âu lo.

Nhà có máy truyền hình (ti vi) cũng giống như nhà có yêu quái vô hình. Nó dạy con trẻ hư hỏng, và hút mất hết tinh thần sinh lực của chúng. Vì vậy, học trò không có bao nhiêu thời gian để học hành. Không có ảnh hưởng độc hại gì thâm sâu bằng ảnh hưởng của ti vi.

Phàm sự không có gì là nhất định, mà chỉ sai biệt ở

một niệm. Khởi một niệm thiện, có thể chuyển việc xấu thành kiết tường. Lão Tử có câu rằng: Hồi tâm hướng thiện, thiện tuy chưa làm mà thiện thần đã tùy thân. Chuyển tâm hướng ác, việc ác chưa làm, mà ác thần đã theo sát vế.

Đừng cứ tưởng nghĩ về túi thịt thối này! Rồi: Mỗi một tâm niệm muốn ăn cắp đồ cho nó ăn. Mỗi một tâm niệm muốn làm đẹp túi thịt thối này. Mỗi một tâm niệm cứ muốn cho túi thịt thối được hưởng thụ, được khoái lạc thêm một chút. Thật là điên đảo!

Tu Đạo không nên hưởng phước.

Phải dùng lòng chân thật để học Phật Pháp. Mỗi một cử chỉ hành động, phải hướng về điều chân thật. Không nên như người đời: Nửa thật, nửa giả; có lúc nói thật một chút, có lúc nói láo một chút. Người tu Đạo thì lúc nào cũng phải nói thật, làm việc chân thật, và không nói dối.

Chúng ta không phải là khổ tu mà là lạc tu. Ai tu hành chịu khổ cũng là cam tâm tình nguyện, không phải bị cưỡng ép. Cho nên, chúng ta đều hết sức mong muốn buông bỏ điều giả, chỉ lấy điều thật.

Một ngày không nóng giận là một ngày quý vị đã tu hành. Mười ngày không nổi giận là mười ngày tu hành. Hễ quý vị muốn nóng giận, tức là quý vị không có tu hành chi cả.

Học Chú Lăng Nghiêm tức là có hóa thân của Phật. Không những là hóa thân, mà còn là hóa Phật trên đỉnh đầu của Phật, hóa thân trong hóa thân của Phật. Do đó, đây là chỗ mầu nhiệm không thể nghĩ bàn của Chú Lăng Nghiêm. Nếu có người có thể trì tụng Chú Lăng Nghiêm thì trong phạm vi 40 dặm sẽ chẳng có tai nạn, và nguy hiểm sẽ biến thành an ổn.

Sự phát triển nhanh chóng của khoa học kỹ thuật sẽ đưa người ta tới tử vong ngày càng nhiều. Thậm chí toàn thể nhân loại có thể bị hủy diệt. Nếu nhân loại hủy diệt hết thì khoa học, triết học có ích gì? Vốn thật chẳng có ích dụng chi hết!

Muốn tiêu trừ hết thảy tai nạn, mình cần phải nghiên cứu chân lý của nhân sinh. Một khi hiểu rõ chân lý nhân sinh trong đời sống hàng ngày rồi thì mình mới có thể hiểu nguồn gốc của những tai nạn ấy.

Đại công vô tư thì mới là chánh pháp. Có lòng ích kỷ tự lợi thì là tà pháp.

Cần đừng để ý tới cảnh giới là thật hay giả, chỉ có sự dụng công của quý vị mới là thật. Nếu quý vị chân chính thấu hiểu thì quý vị sẽ chẳng chấp trước vào bất kỳ thứ gì, hay cảnh giới chi.

Từ vô thủy kiếp cho tới nay, trong A Lại Gia thức hay thức thứ tám của mình, cảnh giới gì cũng có. Khi tâm quý

vị yên tĩnh thì chúng hiện ra cho thấy. Ví như nước đục, quý vị cứ quấy động nó hoài thì nó sẽ chẳng lắng trong. Nếu để yên một chỗ không xáo động, bụi bặm cặn bã từ từ lắng xuống, nước sẽ trong ngay.

Trẻ thơ không phải sinh ra là hư xấu đâu. Chỉ bởi vì chúng không được dạy dỗ đàng hoàng. Vì thế, làm cha mẹ, phải coi việc giáo dục con cái là việc cấp bách quan trọng nhất. Nếu dạy dỗ con cho tốt rồi thì dù cho quý vị có kiếm được bao nhiêu tiền đi nữa cũng không có giá trị bằng.

Thật ra, tham thiền tốt nhất là không có cảnh giới. Không có gì hết, chỉ là không. Đến lúc ấy, quý vị chớ có sợ, cũng chớ sinh vui mừng. Sợ hay vui đều có thể bị ma nhập, như đã nói trong phần năm mươi loại Ấm ma của Kinh Lăng Nghiêm. Do đó, quý vị cần nên hiểu rõ để không bị cảnh giới làm động tâm. Cần nhất là quý vị không được chấp trước.

Muốn phát tâm Bồ-đề thì quý vị phải nghe giảng Kinh cho nhiều. Một khi hiểu Phật Pháp thì tự nhiên quý vị sẽ biết cách phát Bồ-đề tâm.

Mình nên mở rộng tầm nhìn, suy nghĩ rộng lượng. Đừng nên chỉ biết có mình, hoặc chỉ biết có gia đình mình, đất nước mình. Phải để tâm lượng rộng mở trùm khắp hư không, biến khắp Pháp giới. Mình phải suy nghĩ lợi ích cho toàn nhân loại, không nên chỉ tính toán cho riêng cá nhân mình.

Nếu quý vị chẳng có tâm đấu tranh thì sẽ đoạn tuyệt sự qua lại với loài A Tu La. Nếu quý vị không có tâm tham lam thì sẽ đoạn tuyệt qua lại với loài súc sanh, cầm thú.

Làm sao để có niềm vui? Nơi tự tánh phải thường cảm thấy đầy đủ. Rằng: Biết đủ thì thường vui, nhẫn nại thì an ổn (Tri túc thường lạc, năng nhẫn tự an).

Tiền là thứ dơ bẩn nhất. Nếu quý vị gần gũi với nó quá nhiều tức quý vị sẽ dính bụi trần. Nếu quý vị chẳng cần tiền bạc thì được trong sạch nhất, tức là quý vị có thể nhảy ra khỏi vòng bụi bặm.

Người công dân chào cờ là bày tỏ lòng cung kính đối với đất nước. Tượng Phật thì biểu trưng cho đức Phật. Do đó, mình lễ lạy tượng Phật là để tỏ bày lòng cung kính với Phật.

Ma, sở dĩ thành ma là vì nó có tâm tranh hơn thua, háo thắng. Có câu rằng: Tranh là tâm thắng bại, ngược lại với Đạo, nó sinh bốn tướng chấp, thì sao đắc Tam muội? Khi ma tranh không được bậc nhất thì nó sinh lòng sân hận, tâm đố kỵ, tâm chướng ngại cản trở. Do đó, ai có tư tưởng và hành vi như thế đều là ma, vĩnh viễn không thể thành Phật.

Là tín đồ Phật giáo, thì không nên đi du ngoạn quá nhiều! Dùng thời gian du ngoạn ấy để nghiên cứu giáo lý Phật. Quý vị xem, như vậy không phải là tốt hơn sao?

Nếu có thể dùng thời gian ấy tụng Kinh, niệm Chú, lạy Phật, thì lại càng tốt hơn nữa.

Phá thai là việc rất nghiêm trọng. Phá thai là một trong những nhân tố tạo ra nhiều chứng bịnh nan y, tai nạn khủng khiếp thời nay. Quý vị nghĩ xem: Một sinh mạng chưa ra đời đã biến thành oan hồn. Con quỷ nhỏ ấy tới đâu cũng đòi mạng, thì xã hội làm sao an ninh đặng. Những con tiểu quỷ ấy chỉ có các bậc đạo hạnh, không tham tiền tài mới có thể siêu độ chúng được.

Ở đây mình niệm Phật thì điện thoại của đức Phật A Di Đà sẽ reng.

Các em trẻ! Các em biết căn bản của việc làm người là ở đâu chăng? Là ở nơi tám đức hạnh:

Hiếu (hiếu thảo, cung kính với cha mẹ).

Để (tình anh em chân thành đùm bọc, nhường nhịn lẫn nhau).

Trung (lòng trung thành với chân lý và lý tưởng).

Tín (sự đáng tin cậy, đáng tín nhiệm trong lời nói và hành động).

Lễ (xử thế một cách lễ phép, lịch sự và đứng đắn).

Nghĩa (biết theo chân lý, quên mình vì chân lý, vì nghĩa vụ cao thượng).

Liêm (không tham lam, ăn hối lộ hay làm việc tồi bại trái lương tâm để tự lợi).

Sĩ (lòng hổ thẹn với lương tâm, với thánh hiền khi làm quấy).

Chớ nên vọng chấp rằng, sắc thân này thật là của ta. Bây giờ đã gặp Phật pháp, được thiện tri thức chỉ điểm cho pháp môn niệm Phật, mình phải nhất tâm dốc lòng hết dạ niệm Phật tu hành để được giải thoát.

Tu thì lúc nào cũng phải niệm tư tại tư, chuyên tâm nhiếp niệm. Và không thể buông lung, dù trong tích tắc.

Kẻ ngu chẳng biết nhân quả lợi hại ra sao nên cứ tùy tiện làm bậy. Thậm chí, y không tin có nhân quả, và còn hủy báng nhân quả. Người có trí huệ thì biết sự lợi hại của luật nhân quả, cho nên sợ làm việc sai trái trong vòng nhân quả. Bất luận làm việc gì, mình cũng nên suy nghĩ ba lần rồi hãy làm.

Người đời nay cũng không biết được chuyện tiền nhân hậu quả. Giống như người mù cỡi ngựa đui đi trật đường, mà tự mình cũng chẳng hay biết. Họ còn cho rằng, gia đình, quyến thuộc là chỗ ân ái thân thiết. Do đó, họ không thể nhìn thủng để buông xả. Thật ra, thế giới này là chỗ đau khổ vô cùng.

Do vì sát sanh kết tụ oán khí tràn đầy vũ trụ mà hình thành đủ thứ tai nạn. Nếu người ta không sát sanh lại phóng sanh và không ăn thịt bất kỳ chúng sanh nào thì những tư tưởng bạo lực ác ôn sẽ tiêu trừ. Vì sao có những người hung tợn, bốp chát, dữ dằn? Bởi do họ ăn thịt. Ăn thịt làm tăng thêm dục vọng, tăng thêm tánh nóng nảy, không còn lòng từ bi.

Giới luật là sanh mạng của người tu hành.

Mình tu đạo thì phải dốc thân thực hành bằng công phu chân thật. Đừng nên tìm danh, kiếm lợi, cũng chớ tự mình quảng cáo. Mình phải học tinh thần hộ trì Đạo tràng, giáo hóa chúng sanh của bốn vị Bồ Tát: Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm và Địa Tạng.

Trong Đạo Phật, thường nghe đến câu: Bần tăng! Bần tăng (thầy nghèo)! Chẳng hề có: Phú tăng! Phú tăng (thầy giàu)!

Tại sao có người ngủ gật lúc ngồi thiền? Tại tâm cầu pháp không chân thật. Nếu thật có chân tâm cầu Đạo, thì tuyệt đối không thể nào ngủ gật.

Nếu quý vị có thể sửa đổi thói quen ăn, mặc, ngủ nghỉ, và làm việc thì quý vị mới là "vô tâm Đạo nhân."

Cả nhân loại trên thế giới, ai cũng có nỗi đau khổ. Nên phải cần có một vị đại trí huệ tới thức tỉnh, nhắc nhở mỗi người về nỗi đau khổ ấy. Từ đó mỗi người mới biết tìm cầu sự khoái lạc chân chính.

Người trên đời nhận lầm cái khổ làm niềm vui.

Ở nhà có một chiến tranh nhỏ, trong nước có chiến tranh vừa và trên thế giới có đại chiến. Trước hết mình phải dập tắt cuộc chiến nhỏ, thì cuộc chiến vừa không còn và cuộc đại chiến tự nhiên cũng chẳng thể phát sanh.

Tất cả chúng sanh là người trong cùng một gia đình với mình. Vũ trụ là thân thể của mình. Hư không là trường đại học của ta. Tên của ta thì vô hình tướng. Công dụng của ta là lòng từ bi hỷ xả.

Trong Phật giáo không hề có pháp làm phát tài.

Vì sao không khí bây giờ bị ô nhiễm? Vì đa số người ta không biết tu hành, không biết sử dụng điện liệu, cho nên không khí càng ngày càng ô trược.

Người tu chúng ta nên dùng phương pháp điện liệu để làm không khí hết độc, hết ô nhiễm. Phương pháp điện liệu này là gì? Là tĩnh tọa. Từ trong tĩnh tọa quý vị có thể phóng ra ánh sáng trí huệ. Ánh sáng trí huệ này chính là điện liệu. Nó có công năng tẩy trùng, làm cho không khí hỗn trược trở nên thanh khiết. Đây gọi là điện liệu tức trị liệu bịnh độc của thế giới.

Vì sao Phật muốn độ chúng sanh? Bởi vì Ngài thấy: "Tất cả người nam là cha của ta, tất cả người nữ là mẹ của ta." Bởi vì cha mẹ của Ngài còn ở trong lục đạo luân hồi chịu khổ nên bất luận thế nào đi nữa Ngài cũng phải hóa độ họ, với hy vọng rằng họ sẽ được ly khổ đắc lạc.

Đa số người ta chỉ biết làm ăn nhỏ, chẳng biết làm ăn lớn. Vì sao? Bởi vì họ không có đủ hai thứ: Một, vốn liếng *thiện căn* không đủ; Hai, kinh nghiệm *trí huệ* không đủ. Do đó, họ không thể làm lớn hay phát triển mạnh

được. Thế nào là chuyện làm ăn lớn? Tức là chuyện đại sự - xuất ly sự sanh tử luân hồi trong Tam giới.

Vọng tưởng thì như biển lớn, xưa nay vốn gió im sóng lặng. Nhưng một khi gió nổi thì sóng khởi. Sóng là do gió khởi dẫn. Nghĩa là khi gió nghiệp dừng thổi thì biển vọng tưởng càng giảm bớt đi. Làm sao để gió nghiệp dừng lặng đây? Tức đừng tạo nghiệp ác. Rằng: Không làm những việc ác mà làm toàn việc thiện.

Nếu quý vị còn thích đẹp đẽ, xinh xắn, mỹ quan thì hẳn thói quen (ham sắc) chưa trừ.

Nếu quý vị còn thích ăn ngon, thích mùi vị thì thói quen (ham ăn) chưa trừ.

Nếu quý vị còn thích trú ngụ chỗ tiện nghi, thoải mái, ngủ chỗ êm ái, thì thói quen (hưởng thụ) chưa trừ.

Quý vị nên biết: Chùa chiền nào xây ra, trải qua một thời gian cũng sẽ hoại diệt. Tháp miếu trải qua nạn lửa rồi cũng bị thiêu hủy. Duy chỉ có tĩnh tọa (ngồi yên lặng tu hành) - nghĩa là tu hành thành tựu Phật, Pháp, Tăng, Tam Bảo của tự tánh - tới mức đạt được công đức vô lậu, thì đó mới là thứ vĩnh viễn thường trụ. Lúc ấy quý vị không sợ bị mưa gió, lửa đốt, hay bão táp nữa. Do đó công đức vô tướng (do tu hành với định lực mà không chấp ngã) thì thù thắng hơn công đức hữu tướng (do làm phước với tâm tán loạn và với sự chấp ngã) ngàn vạn lần.

Dám nổi nóng, bực dọc trong lòng mà không dám nói ra, đó cũng là phát cáu, nóng giận vậy.

Người tu nên dùng đức hạnh để cảm hóa kẻ khác. Không nên dùng thế lực để đàn áp người. Đối với ai mình cũng nên nói lời nhã nhặn, đầy đạo lý khiến họ tâm phục, khẩu phục.

Khi quản lý việc ăn uống của đại chúng mà biết điều hòa việc ăn uống thì mới tạo công đức. Nếu không biết điều hòa cho hợp lý, mà tùy tiện cẩu thả thì sẽ tạo tội nghiệp. Hợp với phép tắc thì có công; không hợp phép tắc thì có lỗi. Cẩn thận không phí phạm thực phẩm thì có công, phung phí thực phẩm thì có lỗi.

Trung Đạo thì không có vui, buồn, giận, sợ, yêu, ghét, dục vọng. Nếu trong bảy thứ tình cảm trên mà chẳng dậy sóng, thì trong lòng quý vị sẽ chẳng có vọng tưởng, và bên ngoài cũng chẳng tham cầu truy đuổi. Khi trong và ngoài của thân tâm đều thanh tịnh thì đó chính là cảnh giới của tánh định.

Bảy thứ tình cảm thì hệt như sóng cồn trên biển cả. Nếu sóng dậy ba đào thì thuyền bè ắt bị lật chìm. Nếu gió ngừng sóng lặng thì thuyền sẽ cập bến bình an. Người tu Đạo trước phải thấu rõ bảy thứ tình cảm này. Không phải hiểu ý nghĩa của chúng là đủ, mà phải có năng lực điều phục, khống chế sự dẫn dụ của chúng, không để chúng tác quái. Nếu không bị rung động bởi bảy thứ tình cảm ấy

tức là có định tâm.

Khi việc tới, mình ứng tiếp, nhưng không có chút tâm phan duyên mới được. (Tâm phan duyên là tâm leo trèo như khỉ, tâm so đo, tính toán ích kỷ; luôn tìm kiếm lợi lộc, hay móc nối, và không ngừng suy nghĩ sách kế cho mình, vì mình). Khi xong việc rồi, chẳng lưu dấu tích gì trong tâm, để lòng trong sạch. Mình nên thấu rõ đạo lý, bất khả đắc, không thể nắm bắt của ba tâm: quá khứ, hiện tại và vị lai. Sau khi thấu hiểu rồi mình hãy theo đó mà tu trì thì mới thật sự hiểu biết Phật Pháp.

Điều tối kỵ trong lúc tu học là có đầu mà không có đuôi, đi nửa đường rồi bỏ dở. Như vậy sẽ mất sạch hết công phu đã làm. Cho nên không thể giữa đường tự vẽ mức tới, rồi dừng ở đó không tiến bước về phía trước. Nếu vậy rốt cuộc, chẳng cách gì tới được bảo sở, chỗ có kho tàng quý báu.

Quý vị nên nhớ: Làm gì cũng phải có đầu, có đuôi. Và không để ngoại cảnh làm động tâm khiến quý vị thối thất chí nguyện. Quý vị phải lập chí nguyện vững chắc như sắc đá, không dao động trước nghịch cảnh hay việc không như ý mà quên mất tâm Bồ-đề của mình.

Người học Phật nên tin vào nhân quả, vì nhân quả thì không sai một mảy may. Không nên lầm lẫn trong quá trình gieo nhân, gặt quả; cũng không nên hủy báng rằng, chẳng có nhân quả. Mình nên hiểu: Nhân quả là định luật ngàn đời bất biến.

Chúng ta cùng trú ngụ trong chùa Vạn Phật thì phải tôn kính lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau. Không nên khoanh tay đứng nhìn, xem trò đùa, cũng không được thờ ơ không giúp đỡ, mà nói chuyện phong cảnh. Mình nên học tinh thần của chư Bồ Tát: Khi các Ngài thấy chúng sinh thọ khổ trong chốn nước sôi lửa bỏng, các Ngài cảm giác như chính các Ngài thọ khổ vậy. Do đó, các Ngài mới tìm cách khiến cho chúng sanh ra khỏi biển khổ.

Mình biết một chút thì tu một chút. Cứ tích tiểu thành đại, tụ cát thành tháp, khi hội đủ công phu thì tự nhiên sẽ được thành tựu.

Mình không nên bỏ lỡ thời gian cơ hội quý báu. Không nên cô phụ lòng kỳ vọng của thầy quý vị: Hãy dũng mãnh tinh tấn tu Đạo vô thượng, sớm thành Phật đạo.

Lập công (làm việc có lợi ích cho chúng sanh trong đường đạo), lập ngôn (biên soạn, giáo dục, đóng góp vào sự hiểu biết và phát triển trí huệ của thế hệ mai sau) trong Phật giáo thì mới chân chính là người con Phật.

Từ nơi cảnh mê mà biết trở về, đó là giác ngộ.

Người tu tuyệt đối không được nổi lửa giận trong tim gan. Phải có tâm nhẫn chịu hết mọi việc. Vì rằng: Lửa vô minh thiêu sạch rừng công đức, cho nên xin quý vị hãy nhớ cho kỹ điểm này.

Chư Phật Bồ Tát có lòng: Thi ân không cầu đền đáp, bố thí không hề hối hận. Các Ngài có lòng hiền từ đối với kẻ chẳng có duyên, lòng đại bi xem người như mình. Do sự tu hành như vậy nên các Ngài mới thu hoạch được trí huệ siêu việt, thần thông khó lường.

Ai ai cũng biết sống trong Tam Giới thì không bình an, giống như ở trong ngôi nhà lửa. Nhưng không ai chịu buông bỏ Tam Giới. Biết rõ rằng, ngôi nhà lửa Tam Giới thì đau khổ vạn phần, nhưng vẫn cứ muốn lưu luyến ở mãi trong đó, chẳng chút kinh sợ, chẳng chút hốt hoảng. Lại còn nhởn nhơ, cho rằng vui sướng lắm vậy.

Bất luận là ở nơi nào mình cũng nên cúng dường Tam Bảo. Chẳng nên có thái độ vạch lông tìm vết mà tìm lỗi của Tam Bảo. Nếu chuyên tìm kiếm lỗi lầm của Tam Bảo như vậy tức là có thái độ cống cao ngã mạn tác quái, thì khỏi bàn tới việc hộ trì Tam Bảo.

Suốt ngày sáu căn cứ chạy theo sáu trần, không biết hồi quang chiếu vào bên trong, đó gọi là lậu.

Thế nào là của báu trong nhà? Báu này không phải là châu báu, vàng bạc có tướng hữu vi của thế gian mà là chân tâm thường trụ, hay Như Lai Tạng, tánh Giác- ngộ sáng chói mầu nhiệm.

Người đời cả ngày cạnh tranh phấn đấu không ngoài chuyện tiền tài, cơm ăn, áo mặc, chỗ ở, và danh lợi.

Ai cũng bị năm thứ ấy làm cho điên đảo; từ sáng tới tối chẳng có thời gian nghỉ ngơi. Nếu có lúc không tới sở làm việc thì ở nhà lại coi TV, xem xi nê, chơi máy vi tính, đi du ngoạn. Có đủ thứ chuyện khiến người ta lúc nào cũng bị bận rộn.

Quý vị nên biết Kinh Lăng Nghiêm là chân thân của Phật, cũng tức là Phật, Pháp, Tăng và cũng chính là giới, định, huệ.

Nếu quý vị muốn cung kính Phật, Pháp, Tăng thì trước hết hãy cung kính Kinh Lăng Nghiêm.

Trên trần gian này, tam giáo cửu lưu, ngũ phương bát đức, tất cả nghề nghiệp có sắc tướng, ai ai cũng muốn mưu sinh, không ai muốn mưu tử. Chẳng ai nghĩ tới tương lai mình sẽ chết ra sao. Như, sống thì giờ đây đang sống rồi, nhưng chết thì sẽ ra sao? Bởi vì không ai nghĩ tới vấn đề này nên mới nói rằng, chẳng có ai "mưu tử."

Làm gì cũng phải có chừng mực, đừng bao giờ quá cực đoan.

Công phu khuya và công phu chiều là việc công ở chùa. Khi ở trong đạo tràng, không ai được phép miễn công việc này. Không tham gia các công khóa ấy là khinh thường Đạo tràng, cũng là khinh khi chư Phật, và khinh khi Phương Trượng. Nếu khinh khi Phương Trượng thì quý vị không thể cùng trú ngụ trong chùa được.

Bí quyết của người tu hành là Ăn ít.

Tu hành mà không biết sửa đổi lỗi lầm thì cũng như chẳng có tu vậy.

Không thể tùy tiện lấy đồ của chùa đem cho người để gây cảm tình. Quý vị cho rằng làm như vậy là có công đức, nhưng thật ra đó chính là ăn cắp đồ vật của chúng Tăng. Hành vi lấy đồ đạc công cộng, tự ý mình riêng tặng cho người khác vì muốn giao hảo tốt với họ, là hành vi phá hoại quy củ của Đạo tràng.

Phàm tất cả mọi công đức làm ra, mình nhất định phải hồi hướng cho chúng sanh trong Pháp giới. Nếu không vậy thì mình sẽ trở thành kẻ ích kỷ.

Có Kinh Lăng Nghiêm là có Phật Pháp. Vì muốn hộ trì Phật Pháp, trước tiên mình phải hoằng dương Kinh Lăng Nghiêm. Mình phải học thuộc Kinh, biết giảng giải Kinh và sau đó y theo lý Kinh mà tu hành.

Chân tâm mà bị mất đi rồi, thì kể như rơi vào biển khổ, không thể nào thoát ra được.

Người xuất gia cần biết rằng: Khi Đạo nghiệp chưa thành tựu, chớ nên để cho mắc nợ. Nếu quý vị bị mắc nợ thì quý vị sẽ bị trói cột, không thể giải thoát. Nhất là những thứ duyên không thanh tịnh, nó sẽ hại quý vị khiến quý vị rút chân không ra, chẳng thể tự tại được.

Là người, ai cũng phải trải qua bốn cái khổ lớn: sanh lão, bịnh, tử. Bất kỳ người nào cũng không thoát khỏi bốn thứ thống khổ này. Trừ khi quý vị tu Đạo, *liễu sanh thoát tử* mà thôi.

Các vị Thiện tri thức! Hãy nhớ tới cái khổ sanh tử, mà phát Bồ-đề tâm. Đừng nên trôi nổi trong bể khổ nữa. Phàm, ai mà không muốn rời bể khổ thì chính là kẻ ngu muội.

Các *sự lý* trên đời đều có mối quan hệ hổ tương với nhau. Giống như ba tôn giáo Phật, Đạo, Nho thì hổ tương, trợ giúp lẫn nhau. Nho giáo ví như lớp vỡ lòng, tiểu học. Đạo giáo ví như bậc trung học. Phật giáo ví như bậc đại học.

Chúng sanh nghĩa là do chúng duyên hòa hợp mà sinh ra. Cho nên, chúng sanh đây không những là chỉ cho loài người mà bao gồm luôn tất cả các loài vật có sanh mạng.

Sự việc trên đời thật là kỳ quái. Càng không có thì người ta càng tham cho có. Càng có được rồi thì lại càng không thể buông bỏ.

Người có lòng nóng giận là người ngu muội.

Người giàu có là người không thích chiếm tiện nghi, chiếm phần hơn hết. Người chân chính phú quý thì không thích chiếm tiện nghi, lấn át người khác. Kẻ nào thích

chiếm tiện nghi thì kẻ ấy mới thật là nghèo nàn.

Chúng ta làm người thì thật là nguy hiểm. Làm Phật mới thật bình an. Nếu quý vị thích nguy hiểm thì cứ làm việc nguy hiểm. Nếu quý vị muốn bình an khoái lạc thì hãy làm việc bình an khoái lạc.

Lúc bình thường thì mình phải biết niệm Phật, tu pháp môn Tịnh độ. Được vậy, tới khi lâm chung, mình mới không hoảng sợ cuống cuồng, mà sẽ an lạc vãng sanh về thế giới Cực Lạc.

Tới lúc chết thì bất luận là mình giàu tới đâu cũng chẳng thể mua được sự bất tử.

Khi người ta thọ ngũ giới, thì mỗi giới mà họ giữ được tức có năm vị thiện thần hộ pháp bảo vệ họ. Nếu quý vị không giữ giới thì năm vị thần ấy sẽ chạy mất. Thay vào đó sẽ có năm con ác quỷ tới.

Quay lại tìm đáp án nơi chính mình tức là chân thật chấp nhận rằng mình sai lầm, không bàn luận gì tới chỗ sai lầm của người khác.

Có những người tiền kiếp đã tạo ra rất nhiều nghiệp sát, ví dụ như săn bắn, lưới cá, giết gà, mổ trâu, thọc tiết heo, làm thịt chó. Vì những người ấy tạo nghiệp sát quá nhiều nên kiếp này họ mắc phải đủ thứ bịnh kỳ kỳ quái quái.

Phật pháp không tách rời tâm mỗi người, do đó Phật Pháp chính là tâm pháp. Nếu tâm ta không có lòng ích kỷ, vọng tưởng, cuồng loạn, tham vọng dã tâm, thói hư tật xấu, thì đó chính là Phật Pháp.

Tinh tấn: Không có nghĩa dạy quý vị: Khi ăn, tinh tấn ăn nhiều hơn ai hết. Khi làm việc thì làm ít hơn mọi người. Cũng không phải dạy quý vị tinh tấn ngủ - người khác chưa ngủ, quý vị đã ngủ trước, hay người ta đã thức rồi, mà quý vị còn chưa tỉnh ngủ. Cũng không phải dạy quý vị tinh tấn cầu danh, cầu lợi, mà dạy quý vị phải tinh tấn phát đại Bồ-đề tâm.

Con quỷ vô thường chẳng kể người già, con nít gì cả. Vì hễ tới lúc phải dẫn mình đi gặp vua Diêm Vương thì nó sẽ chẳng khách sáo chút nào. Có câu rằng: Dương gian chẳng già trẻ, âm gian thường gặp mặt (trên đời này, thần chết chẳng nể nang gì kẻ già, người trẻ. Ở dưới âm phủ, ai ai cũng thường gặp nó).

Nếu quý vị thích nghe Kinh thì hãy khuyến khích các người khác cùng tới nghe.

Nếu đi ngược lại lý âm dương của trời đất tức sẽ sinh bịnh nan y bất trị.

Tu hành thì đừng bao giờ tự mình bào chữa (đính chính cho mình), cũng chớ cãi lý leo lẻo, cũng chớ nói chuyện thị phi (bàn luận chuyện đúng sai, tốt xấu của người).

Không có chúng sanh thì sẽ không có Kinh điển. Không có Kinh điển thì cũng không có việc giáo hóa chúng sanh thành Phật.

Nếu có ai mắng chửi tôi, quý vị nên đảnh lễ kẻ ấy. Bất luận ai hủy báng tôi, quý vị cũng chớ biện hộ cho tôi.

Càng để dành nhiều tiền lại cho con cháu bao nhiêu thì quý vị càng sẽ nuôi họa lớn bấy nhiêu. Ngược lại, chẳng để lại nhiều tiền cho con cháu tức sẽ tránh được nhiều việc rắc rối.

Chớ lãng phí thời gian. Có thời giờ thì hãy dụng công nhiều thêm một chút. Quý vị hãy nỗ lực, siêng năng tinh tấn.

Chúng ta phải hộ pháp, chớ làm cho Pháp diệt vong.

Bất kỳ người nào thuyết Pháp, hay hoặc dở, quý vị cũng không nên sinh lòng chán ghét, phiền não, khó chịu.

Trẻ không tu, chờ tới lúc đầu bạc mới tu, thì sẽ không kịp rồi.

Khi trong tâm mình không chấp trước, thì tượng Phật lúc nào cũng khai quang. Nếu tâm mình chấp trước, dù tượng Phật đã được khai quang, cũng chẳng khác gì chưa khai quang.

Ăn bớt chút thịt thì sẽ bớt chút quái bịnh.

Phép tắc ở đời là mình phải biết nguồn biết cội; nên chu toàn lễ táng cho cha mẹ và ông bà, một mực hiếu thảo với cha mẹ, cung kính với sư trưởng. Đó là lý tất nhiên của trời đất vậy.

Nếu quý vị không nghe giảng Kinh thuyết Pháp, chỉ cắm đầu tu hành thì đó gọi là tu mù, luyện mò. Dù quý vị có tu đến vô số trần sa kiếp cũng chẳng thể thành công.

Người thiện thì có hào quang trắng sáng. Người ác thì có khí đen đúa hắc ám. Do đó làm thiện hay ác mà tự nhiên hiện ra nơi hình tướng của mình. Quý vị có thể che mắt người, nhưng không thể che mắt Phật, Bồ Tát và quỷ thần.

Quý vị không nghe giảng Kinh thuyết Pháp, mà lại coi sách báo nhảm nhí khác tức là quý vị không giữ quy củ rồi đấy.

Vì quý vị nghe giảng mà chẳng hiểu nên quý vị phải cần nghe. Nếu nghe mà hiểu thì quý vị chẳng cần phải nghe rồi.

Thế nào là núi? Tức là lòng cống cao ngã mạn của mình. Thế nào là biển? Tức là tâm tự ty, cho mình là thấp kém. Vì quý vị có lòng tự cao nên có núi cao. Vì quý vị có lòng tự ty nên có biển sâu.

Vì sao mình cần phải ẩn giấu tài năng? Ví dụ như khi đốt đèn dầu thì đèn sẽ tỏa ánh sáng. Nhưng thắp hoài thì dầu cạn, đèn tắt. Nếu lúc cần mới thắp, không dùng thì tắt, đèn mới dùng được lâu (phải biết giữ gìn; đừng phung phí ánh sáng, trí huệ và tài năng). Tránh bị danh lợi dẫn dụ làm tiêu hao tiềm năng của mình.

Phật phóng quang là để phá trừ vô minh của chúng sanh.

Hoằng dương Phật Pháp là việc của mọi người, ai ai cũng nên hợp tác chia sẻ gánh nặng. Có tiền thì đóng tiền, có sức thì góp sức. Mình phải nỗ lực đoàn kết nhất trí tức mới làm cho Phật giáo được hưng thịnh.

Ăn thịt thì dục niệm sẽ nhiều, vọng tưởng cũng nhiều, rất khó nhập định. Không ăn thịt thì dục vọng mới nhẹ, lòng sẽ biết đủ, và cũng sẽ bớt vọng tưởng. Đó là do khí huyết thanh tịnh, không bị hỗn trược.

Người biết tụng kinh thì chẳng những biết tụng kinh có chữ mà còn biết tụng cả *kinh không chữ* nữa. Người biết tụng *kinh không chữ* mới là người chân chính hiểu biết Phật Pháp.

Rốt cuộc thì *kinh không chữ* là sao? Chính là lúc quý vị không khởi một ý niệm nào (nhất niệm bất sanh). Nếu có thể *một niệm không sanh*, lúc ấy tự nhiên quý vị sẽ quay về với *không tịch*.

Người đời có câu nghe rất chua chát như: Người xuất gia không ham tiền, nhưng có càng nhiều tiền càng tốt! Nghe vậy, người xuất gia chúng ta phải nên phản tỉnh, tự kiểm điểm, xem mình có ý nghĩ như thế không? Nếu có thì sửa, còn không thì hãy gắng sức.

Niệm Phật một tiếng, sen nở lớn thêm một chút. Niệm niệm đều là Nam Mô A Di Đà Phật thì hoa sen nở lớn như bánh xe. Chờ tới khi quý vị vãng sanh thế giới Cực Lạc thì Phật tánh, chân tánh của quý vị sẽ hóa sanh nơi hoa sen ấy.

Thế giới Ta Bà thì vạn khổ trùm vây, vạn ác dẫy đầy, người đời mưu tính chuyện hãm hại nhau, chẳng có lúc bình an yên ổn. Ở Cực Lạc thì chẳng có phiền não, chẳng rắc rối chi cả. Vì vậy, mình phải cầu sanh về thế giới Cực Lạc, hóa sanh từ hoa sen, diện kiến Đức A Di Đà, đạt tới quả vị không còn thoái chuyển nữa.

Nhiều người làm tôi tớ cho thân xác mình. Vì sao mà quý vị phải thức khuya dậy sớm? Cứu cánh là vì tôi mà quý vị bận rộn? Hay tự vì quý vị mà bận rộn? Hay vì người khác mà bận rộn? Tôi tin rằng nhiều người không sao giải đáp được vấn đề này.

Nên biết: Người quân tử chỉ lo nghĩ về Đạo, không lo nghĩ về ăn uống.

Trong Đạo Phật, xử thế với người hay xử lý công việc,

mình đều phải dựa vào tứ vô lượng tâm: từ, bi, hỷ, xả. Chớ nên mượn chuyện công để trả thù riêng. Không nên vì mối bất hòa mà mình vạch lông tìm vết, cố ý kiếm lỗi của người. Nhất định mình phải dùng lòng thẳng thắn, không thù oán, không thiên vị để giải quyết công việc.

Gõ mõ theo đúng nhịp điệu thì sẽ có công đức. Nếu vừa gõ mõ vừa tức giận, hoặc gõ ầm ĩ, hoặc gõ nhẹ hìu đều là lỗi lầm.

Bởi vì đời trước con người vốn đã tạo nghiệp chướng nên đời này, khi đến lúc, quỷ sẽ tới đòi nợ. Cũng là lúc mà dương khí của người không đủ, âm thịnh dương suy nên quỷ mới thừa dịp tới tìm. Nếu quý vị thường thường không chút phiền não, trí huệ hiện tiền, thì quỷ sẽ chẳng tìm thấy sơ hở để nhảy vào phá hại.

Chân thật niệm Phật tức là bất luận đi, đứng, nằm, ngồi gì quý vị cũng chỉ biết sáu chữ hồng danh Nam Mô A Di Đà Phật. Nếu quý vị nhìn nước chảy, biết rằng nước chảy; nhìn gió thổi biết rằng gió thổi, hết nhìn đông lại ngó tây, xem xét khắp nơi, coi chỗ nào động tĩnh, thì quý vị chẳng chân thật niệm Phật.

Nếu cứ lộ liễu khoe khoang (tài năng, trí huệ) thì đó thật là hành vi ngu si.

Sanh mạng không phải là tiền bạc, mà là vô giá bảo, chẳng thể dùng tiền bạc để mua bán. Song, có người ở trên đời bán rẻ sanh mạng của mình. Cũng vì đồng tiền

mà họ cam tâm hy sinh thân mạng. Các tôn phái, học thuật hoặc các loại nghề nghiệp, giáo giới ở năm hướng trong xã hội, đều vì đồng tiền mà họ có thể bán đứt linh hồn và sanh mạng.

Đại công vô tư, nói một cách đơn giản là không ích kỷ, không tự lợi, không có dục vọng. Đối với tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn uống và ngủ nghỉ thì hoàn toàn không dính mắc, chẳng tham, chẳng ái.

Do kiếp trước tu hành nên kiếp này chuyện gì cũng suôn sẻ. Nếu kiếp này lại tiếp tục tu hành thì kiếp sau còn tốt hơn nữa. Nếu không tu thì tương lai tuyệt đối sẽ không thể như đời này. Đời sau thuận hay nghịch đều hoàn toàn do mình quyết định. Phật, Bồ Tát cũng không giúp được gì cho mình về vấn đề này.

Một tô canh đầy thịt cá (tuy nhỏ), song chứa đựng lòng oán hận, thù hằn thâm sâu như biển. Nói chẳng hết nổi oán thù ấy.

Trong thịt có chứa một thứ khí ô trược. Đó là vì nó phát xuất từ vật ô trược mà ra. Vì thế người ăn thịt thì khó có thể trì giới, khó khai trí huệ, và khó đắc tam muội.

Có người không xem việc học Phật Pháp là trọng yếu, mà cho chuyện gia đình mới quan trọng hơn. Họ luôn nói rằng: Tôi phải làm tròn trách nhiệm của tôi đã. Nhưng đến khi chết, thì ai gánh trách nhiệm của y đây? Quả thật là y đã không biết tính toán!

Không phải chỉ có tụng hai thời công phu sáng và tối rồi gọi là tu hành. Bình thường, nhất cử nhất động, mỗi lời nói, mỗi hành động, mình phải hợp theo tiết tấu nhịp điệu, và hợp theo quy tắc. Bởi vì mỗi người ai cũng có *âm nhạc* của tự tánh.

Vì tâm không bình an nên mình mới cần âm nhạc bên ngoài trợ giúp điều hòa tâm thái bên trong. Nếu tâm quý vị lúc nào cũng yên ổn bình hòa, tràn ngập một không khí hòa điệu an lạc, thì đó mới chân chính là âm nhạc.

Quý vị đã tới núi châu báu, chớ nên ra về tay không.

Đừng nên vì bị chửi rủa, sàm báng mà khởi lòng oán hận. Hãy dùng lòng nhân đối đãi, xem kẻ oán người thân giống nhau. Nếu chẳng thế, làm sao quý vị có thể diễn bày sức mạnh của lòng từ bi phát sanh từ Vô Sanh Pháp Nhẫn (Tính nhẫn nại do chứng ngộ sự không tịch của cái ngã, của người và vạn pháp).

Mỗi ngày mình phải phản tỉnh: Thời gian suy nghĩ, tính toán cho mình nhiều hay cho kẻ khác nhiều, hay cho chùa nhiều? Nếu có thể hồi quang phản tỉnh như vậy, quý vị sẽ biết mình có phá được cái *ngã chấp* của mình (chấp trước vào cái tôi) hay không?

Hãy quay lại phản tỉnh một lần nữa, xem công phu nhẫn nhục của mình ra sao? Nếu vô duyên vô cớ bị người ta nhục mạ, đánh đập, mình có nhẫn được chăng?

Nổi giận chăng? Hoặc sanh tâm báo thù chăng? Nếu có thì vẫn chưa phá trừ được *ngã chấp*.

Xin khuyên các vị giàu có: Hãy làm nhiều việc công đức, cứu thế độ nhân. Đó mới là công đức vô lượng!

Có người khởi vọng tưởng như vậy: Khi tôi già, không biết tôi có bị chết đói, chết rét chăng? Ý nghĩ này thật kém cỏi, chẳng có tiền đồ.

Quý vị biết chăng: Vì chẳng nỡ buông xả, không đành bố thí, chẳng có tâm thông cảm, không biết thương xót mà mình phải luân chuyển không ngừng trong vòng sanh tử.

Kinh Kim Cang dạy: Ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm (đừng trụ tâm vào bất kỳ thứ gì). Hễ có một chỗ (một đối tượng, một ý niệm, một cảm giác) tức là còn trụ. Vô sở trụ tức là không nghĩ thiện, cũng không nghĩ ác. Quý vị hãy dụng công ngay nơi đây. Nếu tâm còn chú ý vào một chuyện gì, rồi nghĩ tốt hay xấu về nó tức đều là chấp trước vậy.

Có tôn giáo chủ trương rằng, mọi sự đều do Thần sai khiến. Nếu do Thần sai khiến thì làm thiện, làm ác chẳng có liên can gì tới mình. Nhưng tới khi chịu quả báo thì mình phải gánh, Thần chẳng giúp được gì. Đây là chỗ chẳng hợp đạo lý.

Tâm của chúng sanh thì như cái nút mở, tắt: Tâm bật

nút mở thì ánh sáng của Phật sẽ chiếu sáng. Nếu tâm không bật nút mở thì hào quang Phật chẳng thể chiếu tới.

Người xuất gia nên ở chung với nhau trong một đại tùng lâm (chùa lớn) để cùng tu Đạo, khuyến khích và cảnh tỉnh lẫn nhau. Khi ở đơn độc trong một ngôi nhà (tịnh xá) nhỏ, nếu quý vị không dụng công tu hành, cũng chẳng ai quản thúc. Quý vị muốn ăn ngon, cũng chẳng ai nói. Quý vị muốn ăn chút thịt, uống chút rượu, đều chẳng rắc rối gì. Người cư sĩ cho rằng (ở đơn độc) như vậy là công đức lắm. Kỳ thật, họ chỉ giúp cho những người xuất gia ấy đọa địa ngục mà thôi!

Ăn vào thịt gì thì tạo duyên cho thịt ấy duy trì mạng sống trong thân quý vị. Lâu ngày dài tháng, thân quý vị sẽ biến thành loại thịt đó. Bởi vì, trong thân quý vị toàn do khí chất của những thứ thịt ấy làm ra: Nào là khí của heo, khí của bò… Máu của quý vị cũng biến thành máu của chúng. Do đó thịt của quý vị cũng biến thành thịt của chúng. Người có trí huệ, xin hãy suy nghĩ thâm sâu về việc này.

Chớ nên đi đâu cũng nói lỗi người: Y làm cái này sai, làm cái kia không đúng. Làm vậy là quý vị trồng nhân đau khổ (sai trái với luật nhân quả) đấy.

Thử hỏi rằng, tâm Bồ-đề thì ra sao? Tâm ấy vốn vô hình vô tướng, chỉ là sự giác ngộ.

Quý vị hãy thành thật nghĩ xem: Mọi chuyện rắc rối, phiền não từ đâu ra? Đều là do *ngã chấp* (chấp trước vào cái tôi) tác quái.

Phàm là người xuất gia, cần phải có nhân cách cao thượng, xuất sắc, vượt lên trên hết thảy. Không nên a dua, đồng lõa với kẻ xấu, ăn no ngồi rồi, làm khí thế Phật giáo trầm trệ u ám, chẳng chút xán lạn.

Vì sao người tại gia không được nhận đồ cúng dường? Vì không xuất gia thì quý vị không phải là một trong ba ngôi Tam Bảo (chỉ có Tam Bảo mới thọ cúng dường). Quý vị không thể tự mình sáng lập ra *Tứ Bảo*, cái bảo thứ tư.

Nhiều người không những không hiểu Tam Bảo là gì, lại còn có cư sĩ muốn lập ra Tứ Bảo. Thế là không phải cư sĩ cúng dường Tam Bảo, mà là Tam Bảo phải cúng dường cư sĩ! Chẳng mấy chốc có lẽ sẽ sản sanh ra Ngũ Bảo, Lục Bảo, Thất Bảo…! Nếu đây không phải là biểu hiện của thời Mạt Pháp thì là gì?

Không nên sát sanh! Tất cả chúng sanh từ vô thủy kiếp đến nay, đều là cha mẹ, thân bằng quyến thuộc của ta. Đời trước có thể là họ tạo tội nghiệp nên kiếp này mới bị đọa làm heo, bò, dê, ngựa… Nếu quý vị mặc tình sát hại súc vật, thì cũng như gián tiếp giết hại cha mẹ mình.

Hãy thuận theo tự nhiên, theo quy luật sinh lý mà phát triển (vì thiên nhiên rất điều độ, quy củ, hài hòa). Không

nên ăn uống bất thường, nói năng loạn xạ, hoặc uống rượu, hút thuốc xì ke ma túy, cho tới lạm dụng trong cái nhìn, nghe, ngửi, nếm, xúc chạm và suy tư. Vì những thứ ấy đều tổn hại đến thân thể và linh tánh của quý vị.

Khi gặp kẻ nói thị phi, chuyên môn đặt điều, bêu xấu quý vị: Bất luận là oan uổng tới đâu, quý vị cũng phải nhẫn nhục. Đó đều là nợ nghiệp từ kiếp trước, đời này tới đòi. Do đó quý vị chẳng thể chống đối không trả. Trả hết nợ rồi thì tha hồ mênh mông trời biển, không còn phiền não, hết âu lo.

Sáu tông chỉ: Không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối là pháp bảo cắt đứt dục vọng, khiến quý vị thu hoạch đặng trí huệ chân chánh.

Không phải chỉ có ngồi thiền, lạy Phật mới là tu. Ăn uống, mặc áo quần, nhất cử, nhất động đều là tu cả.

Người tu phải có tâm: Chỉ biết việc cày cuốc, chớ hỏi chuyện thâu hoạch. Bất luận làm việc gì, cũng phải hết lòng hết sức, đừng suy tính tới kết quả sẽ hưởng được lợi ích gì.

Nếu suốt ngày quý vị không nói lời vô ích, không nghĩ chuyện vô nghĩa mà có thể điều hòa tâm ý mình được an nhiên thư thái, không buộc trói, không quái ngại, không nhân ngã, không thị phi thì đó nếu không phải là âm nhạc thì là gì?

Chữ Tự 自 và chữ Đại 大 hợp lại thành chữ Xú 臭 (hôi thối). Quý vị mà cao ngạo tự đại thì hôi thối rùm trời, không ai dám tới gần. Ai cũng bịt mũi khi đi ngang qua, không dám gần gũi quý vị.

Lăng Nghiêm Đại Định không phải do ngồi thiền luyện thành. Trong lúc đi đứng nằm ngồi, nếu quý vị không bị lay chuyển, dao động bởi cảnh giới bên ngoài, cũng không bị vọng tưởng quấy nhiễu thì đó mới là định.

Mình không nên sợ có căn nghèo cùng, vì nghèo cùng không chướng ngại Đạo. Chỉ sợ có gốc ma: Ma tức là tà tri tà kiến (kiến giải và cái nhìn sai lầm lệch lạc về chân lý). Hễ có tà tri, tà kiến thì tu pháp môn gì cũng tuyệt đối không được tương ứng.

Nếu tám thứ gió: Khen ngợi, chê bai, khổ, vui, lợi, suy, hủy nhục, vinh dự (xưng, cơ, khổ, lạc, lợi, suy, hủy, dự) mới lướt qua đã làm quý vị động tâm thì nền móng tu hành của quý vị chưa được vững chắc.

Người trẻ đừng để thứ dơ bẩn xoay quanh. Hãy có thái độ: Lạnh tới đâu, cũng hiên ngang ưỡn ngực đón gió; đói tới đâu, cũng phây phây gồng bụng tiến bước. Hãy làm ngọn đuốc sáng trong cơn gió dữ, loại vàng ròng trong ngọn lửa đỏ. Không sợ gì hết.

Người chuyên tâm học Đạo thì bất luận ai thuyết Pháp hay dở thế nào, y cũng chú mục ngưng thần, cung kính

lắng nghe. Kẻ không chú ý thì sẽ ngủ gật. Đó là thử thách để đào luyện giữa cái thật và giả.

Để dành tài sản cho lớn thì sau này con cháu cũng lớn gan theo: Chúng chẳng sợ thiên hạ gì cả, mặc tình làm càn cho tới tán gia bại sản, mới ngừng tay. Để lại ít gia sản thì sau này con cháu cũng gan nhỏ: Chuyện gì cũng xong, (không tham vọng) do đó, ít gia sản, họa hoạn cũng ít bớt.

Kỳ thật, sự thành công của người đời là sự thất bại của thánh hiền. Do đó, mình phải thanh toán trương mục (nghiệp) của mình cho rõ ràng, và hãy làm người chân chánh sáng suốt. Một khi sáng suốt thì vĩnh viễn quý vị sẽ sáng suốt mà phá sập cửa sanh tử, nhảy thoát khỏi vòng sanh tử. Đó mới thật là việc của đấng đại trượng phu.

Người quân tử tìm đáp án nơi chính mình. Kẻ tiểu nhân thì tìm cầu nơi kẻ khác. Kẻ tiểu nhân lúc nào cũng hướng ngoại truy cầu.

Đời đời kiếp kiếp mình trôi dạt trong biển khổ. Tuy muốn tu hành nhưng mình lại không thể buông xả những thứ rác rưởi. Trước sau gì, cũng không muốn mình thanh tịnh, sạch bụi trần. Thật đáng thương thay!

Giúp người là nguồn cội của khoái lạc hạnh phúc. Nếu quý vị thường thường xem việc giúp người cũng quan trọng như giúp mình thì thế giới sẽ rất hòa bình yên ổn.

Nhiều người làm đồ chay như thịt gà, vịt hay thịt cá, là vì họ hãy chưa quên được mùi vị của thịt thà - Cứ muốn nếm thử xem. Họ nói rằng, ăn thịt giả như vậy để đỡ thèm, mà lừa gạt cái khẩu vị. Trong Phật giáo, nhất định phải sửa đổi thói xấu này. Nếu không sửa đổi, trải qua thời gian lâu dài, e rằng sẽ chẳng còn người xuất gia nào ăn chay nữa.

Tôi nghĩ rằng đã ăn chay thì ngay cả tên món ăn cũng không nên đặt tên gà vịt gì đó vào. Tôi hy vọng rằng mỗi người tín đồ Phật giáo cần có con mắt chọn lựa pháp (trạch pháp nhãn). Mình phải hiểu nhân quả, chớ lầm lẫn trong quá trình gieo nhân gặt quả.

Ăn chay thì ăn cho thanh tịnh, chớ đừng nhớ mãi mùi vị thịt. Người ta làm đồ ăn theo hình dáng động vật hay con chim nhỏ này (tuy giả) thì chẳng khác gì làm nhục Đạo Phật. Người tín đồ không quan sát rõ ràng, tùy tiện cho là được. Căn bản làm vậy là thiếu trí huệ, không có mắt chọn lựa pháp, không thấu suốt nhân quả, chỉ mơ hồ mê muội mà thôi!

Khi động vật bị giết, trong tâm chúng chất chứa lòng oán độc. Ngay lúc lâm chung, lòng chúng sợ hãi, thù hằn, muốn báo thù. Tâm lý oán độc căm thù ấy sản sinh ra độc tố, cho nên người ăn thịt chúng sanh tức là ăn độc tố ấy.

Người ta gặp tai nạn họa hoạn bất ngờ, đa số là do nói lời loạn xạ (vô trách nhiệm, ác độc, lếu láo…) mà ra.

Mọi chuyện trên đời đều hết sức vi diệu, nhưng ít người nhận ra. Giống như, bán thuốc giả thì làm ăn khá ra, còn bán thuốc thiệt thì lại ế ẩm. Vì sao? Bởi vì không mấy người thật sự nhận thức ra được giá trị của thuốc thiệt.

Nếu mình dịch hết Kinh điển Phật ra mọi thứ tiếng, đem Phật Pháp tới tâm mỗi người thì đó mới là việc vĩnh cửu.

Tại sao ở chùa nhỏ thì không tốt? Bởi vì ở đó, quý vị sẽ chẳng có sự câu thúc. Nơi đó, quý vị không phải Quán Tự Tại mà là ăn Tự Tại, mặc Tự Tại, ngủ Tự Tại, đi Tự Tại, nên rất dễ quên mất việc tu Đạo. Mỗi ngày chỉ biết có phan duyên. Thói quen này là đòn phá hoại Đạo Phật đến chí mạng.

Có người nghi: Thiệt có vua Diêm Vương và quỷ Vô Thường chăng? Đây phải xem thử quý vị có thể không chết hay không? Nếu quý vị chẳng chết thì sẽ chẳng có quỷ vô thường. Nếu quý vị bảo đảm chẳng thọ quả báo, thì chẳng có vua Diêm Vương.

Có định lực thì động tĩnh đều không hai (không có khác biệt). Như lúc trong cảnh động, quý vị không bị cảnh ấy chi phối, đó tức là tĩnh. Trong cảnh tĩnh, quý vị không bị vọng tưởng quấy nhiễu, đó tức là động. Quý vị mà tu sao cho động và tĩnh như nhau, tức sẽ đúc kết công phu thành một khối. Lúc ấy cũng không phải là động, cũng

chẳng phải là tĩnh, chẳng phải không, cũng chẳng phải có. Đó chính là Trung Đạo.

Mình đừng nên vui thích nghe lời khen ngợi tán thán. Đừng nên tự mình say sưa, tự quảng cáo mình.

Nếu quý vị biết sám hối, sửa mình thành người mới, biết lỗi lầm của mình và giải khai tội nghiệp đã tạo thì sẽ tiêu trừ hết tội. Như bịnh mà toát mồ hôi thì bịnh sẽ từ từ thuyên giảm rồi lành hẳn.

Thời đại này người ta đặt cho nó một danh từ mới, gọi là *thời đại thái không*. Rốt ráo thế nào là thái không? Thái không nghĩa là nhìn xuyên vạn sự, buông xả mọi thứ, đạt tới tự tại.

Khi quý vị chấp trước vào vật chất, tài sản, thậm chí vào ăn mặc, tức là quý vị chấp trước vào tài sắc danh thực thùy rồi. Vậy, tức không còn là thái không mà là thái hữu! (Chữ thái còn có nghĩa là quá, quá mức: Không còn *quá không* mà là *quá có*!)

Tới chỗ quý vị chẳng còn gì cả thì quý vị mới khôi phục lại bản lai diện mục.

Vì sao quý vị chẳng có trí huệ, thần thông? Bởi vì quý vị cứ chạy khắp nơi góp nhặt phân độn. Ngọc ngà châu báu quý vị chẳng thèm, lại đem vất đi, không ham thứ quý báu sẵn có. Vậy mà quý vị vẫn cho rằng mình thông minh lắm! Thật ra là quá ngu si!

Có tội lỗi mà không sửa đổi, lại che dấu khiến người không biết: Đó chính là tội đội chồng thêm tội.

Không có Chú Lăng Nghiêm trên đời thì ma quỷ yêu quái tha hồ thao túng, mặc tình hoành hành, chẳng kiêng nể gì. Nếu còn có Chú Lăng Nghiêm thì những thứ bàng môn tả đạo, ma rừng yêu tinh, sơn yêu thủy quái vẫn còn sợ hãi, không dám công nhiên xuất hiện trên đời.

Tu nhưng không phát nguyện thì cũng như cây nở hoa mà không kết trái. Chẳng thể được!

Những điều mình gặp và trải qua trong đời đều là do nghiệp lực kiếp trước tạo thành. Nếu muốn sửa đổi vận mạng của mình thì quý vị phải làm thật nhiều việc công đức.

Phật không có lòng sân hận. Ma mới có.

Ma do đâu mà thành? Do có năm thứ độc: Hận thù, oán ghét, phiền não, tức giận, phiền muộn (hận, oán, não, nộ, phiền) tạo thành.

Quý vị cần lập đại chí, làm đại sự. Đừng nên nghĩ chuyện làm quan, kiếm nhiều tiền. Đó chỉ là vì mình hưởng thụ, không có cống hiến gì đến nhân loại trên thế giới.

Có người tới chùa cho rằng, thắp càng nhiều nhang thì càng được nhiều công đức. Đây thật là quan niệm sai

lầm. Thắp nhang cúng Phật là biểu lộ lòng cung kính, Chỉ cần tâm thành, thì thắp một nén là đủ, cần chi thắp cho nhiều! Nếu tâm không thành khẩn, dù có thắp nhiều bao nhiêu đi nữa cũng chẳng có cảm ứng. Phật không phải ghiền mùi hương đâu.

Đạo Phật không phải là tôn giáo chủ trương đốt tiền giấy (giấy vàng mạ, hình nộm xe cộ, tàu bè; áo quần giấy, dày dép vật dụng bằng giấy).

Quý vị xem xét, chỉnh đốn lại những Kinh điển mà mình đã phiên dịch trước kia cho chính xác, cặn kẽ trung thật, khế hợp với ý Phật. Đó là nguyện vọng của tôi, hy vọng quý vị cùng nhau nỗ lực hoàn thành sứ mạng này.

Sẩn giận thì như nước bị đông cứng thành băng. Cho nên, mình cần đem băng làm tan thành nước, vì nước mới làm lợi ích cho vạn vật.

Người xuất gia thì phải nghiêm trì trong bốn oai nghi: đi, đứng, nằm, ngồi. Rằng: Đi nhẹ như gió thoảng, ngồi yên như chuông đồng, đứng thẳng như cây tùng, và nằm gọn như cây cung.

Tu hành thì phải tu Trung Đạo. Quá lố (thái quá): Không phải Trung Đạo. Không đủ (bất cập): Cũng không là Trung Đạo. Đức Phật nói Trung Đạo Liễu Nghĩa, tức là dạy không rơi vào *không* cũng chẳng lạc vào *có* (hữu).

Không có giới lực thì sẽ chẳng có định lực. Thiếu định

lực thì chẳng thể sanh huệ lực. Khi nền móng không vững thì cột trụ dựng lên không thể chắc chắn, tường vách sẽ xiêu vẹo gãy đổ, không có ích dụng gì. Cho nên, Giới Định, Huệ là ba môn học vô lậu không thể thiếu một môn nào. Quý vị hãy chú ý điểm này.

Niệm Nam mô A Di Đà Phật! Nam mô A Di Đà Phật! Chỉ một tiếng Nam mô A Di Đà Phật, đừng có vọng tưởng gì khác: Đó gọi là dùng độc để trị độc. Nếu quý vị có quá nhiều vọng tưởng tức là có quá nhiều độc như vậy, nhất định phải chết thôi!

Mình phải dưỡng khí, không nên sanh khí (nổi giận)!

Quý vị cho rằng xem truyền hình, nghe điện thoại, nghe radio, chơi computer là tốt lắm sao. Quý vị nào biết rằng chúng sẽ làm tổn thương: tâm, can, tỳ, phế, thận của mình. Tương lai chúng sẽ làm mình - người không ra người, quỷ không ra quỷ. Nếu đến độ như vậy thì thế giới này hủy hoại mất. Do vậy, chúng ta sanh vào thời đại mà chúng sanh vô phước, khó điều phục này thì thật không dễ gì giáo hóa.

Ngũ uẩn chỉ là một thứ âm khí. Âm khí này có thể biến thành dương khí. Âm quỷ cũng có thể biến thành dương quỷ. Vậy thử xem, quý vị có biết biến đổi hay không?

Mình nhất định phải giữ giới luật cho thật tinh nghiêm. Đây là điều vô cùng trọng yếu, hết sức quan trọng.

Giảng Kinh thì phải giảng điều cốt yếu, không nên rườm rà. Và phải giảng điều quan hệ tới Kinh văn. Nhớ là, không được đem tập ghi chú tài liệu lên bục giảng.

Bây giờ trên toàn cầu, ai cũng nói về khí công. Đúng là một thứ mốt thời đại. Nhưng bên trong khí công cũng có nhiều loại khác nhau như: có thật, có giả, có chánh, có tà. Nếu gặp tà thì quý vị có thể bị điên loạn; điên đến độ, bác sĩ tâm thần cũng bó tay không thể chữa trị.

Đừng lầm rằng ai học khí công cũng là kẻ chính phái. Ai học khí công vì muốn kiếm tiền, muốn phát tài, thì đều là tà. Họ chẳng khác gì những kẻ thấy lợi thì tối mắt lại.

Chữ khí công: chỉ cái tên và ngoài thật tại của nó là đã không phù hợp rồi. Vì khí thì chẳng có tri giác, nên căn bản nó vốn không thể có công. Nên phải nói là thần công, quỷ công, ma công, hay yêu công mới đúng.
Thần công: thần nhi minh chi, tồn hồ kỳ nhân (nghĩa là sự linh thông và sáng suốt được chân lý thì kết tụ nơi con người, câu này trích trong Hệ Từ Thượng Truyện). Dùng sức mạnh do giữ vững một chính niệm để khiến thần chế ngự cái khí, thì đó gọi là khí công. Thần công cũng do dụng công ở tâm ý. Song, vì chưa đạt tới cảnh giới biến hóa cứu cánh nên môn này vẫn còn dính mắc vào hình tướng. Thần công là do có vị thần bên ngoài tới chi phối cái khí này, không phải dùng khí lực chi phối tinh thần. Vì thần công thì văn nhã, nên khi vị thần tới nhập, người ấy không có nhảy nhót múa máy, hay run bây bẩy gì hết.

Quỷ công thì khác: Khi quỷ tới nhập thì người ấy sẽ nhảy nhót múa máy, hớt hãi run rẩy cầm cập, cười khóc bất định. Đây là một trong năm pháp điều động tụi quỷ. Pháp này phóng tụi quỷ vào thân người ta, gọi là phi tinh phú nhân, khiến kẻ ấy tạp loạn, ăn nói bậy bạ. Đó là do tụi quỷ vốn chẳng có tánh an định và định lực.
Ma công và Yêu công thì không để ý gì tới đạo lý; chúng kiêu mạn, hại người và chuyên môn làm việc dâm dục. Tất cả đều là một số biểu hiện của loài yêu ma quỷ quái.

Những loại khí công ngày nay đều có thứ tà khí. Mới đầu, nó đáng lẽ là thứ chánh khí, vì nó là một thứ công phu thiền định, lấy thiền duyệt làm thức ăn nên sung mãn pháp hỷ. Song, giờ đây nơi nào có khí công, nơi đó có thứ khí thật cuồng loạn. Quý vị run lẩy bẩy, tôi cũng run lẩy bẩy, lập cập toàn thứ tà khí. Chẳng có chút định lực, những thứ khí (do vị thầy khí công) phóng ra là từ tâm tán loạn, nhưng y cứ cho là tự mình đã phát công mà được linh cảm như thế. Kỳ thật, y đã điên cuồng! Chỉ có kẻ bịnh tâm thần mới ở đó mà run rẩy, lẩy bẩy như vậy.

Tôi có hai câu để phê bình khí công: "Người chánh hành tà pháp, tà pháp cũng thành chánh. Người tà hành chánh pháp, chánh pháp cũng thành tà." Không chánh thì là tà. Không tà tức là chánh.

Răng cứng, lưỡi mềm: răng rụng nhưng lưỡi chẳng rụng.

Ngày nay nhiều người làm nô lệ cho cái thân: cho nó ở nhà tốt, sắm cho nó xe đẹp. Họ bị vật chất chi phối như vậy thì tự tâm họ có thật sung sướng chăng?

Đối với người già, vị càng lớn tuổi, tôi càng chiếu cố chăm sóc.

Quý vị mà đuổi được bọn quỷ tham ăn, quỷ làm biếng, quỷ ham ngủ thì đó là công phu tọa thiền sơ bộ nhất.

Khi tới trình độ, chỉ biết người khác, quên mất mình thì mới kể là hiểu biết Phật Pháp.

Phải niệm Quán Âm Bồ Tát ở mọi thời, mọi chốn. Nói cách khác là đi, đứng, nằm, ngồi đều phải niệm. Tâm niệm thầm hay miệng niệm ra tiếng đều có công đức như nhau. Do vậy đừng khởi tâm phân biệt (công đức của tâm niệm và miệng niệm), mà tất cả đều phải tùy duyên.

Chờ tới lúc chết mới niệm danh hiệu Đức Quán Thế Âm thì sẽ không còn cơ hội nữa. Nên nói rằng: "Hãy nhớ tới lẽ vô thường mà chớ có buông lung."

Mình gặp người nào thì người ấy hẳn phải có duyên với mình, hà tất phải tranh chấp cãi vã. Thật chẳng có nghĩa lý gì!

Người chân chánh tham thiền thì cũng là người chân chánh niệm Phật. Người chân chánh niệm Phật, cũng là người chân chánh tham thiền.

Người có tánh nóng, dễ giận dữ, thì từ sáng tới tối, đầu như bốc khói, nộ khí xung thiên. Đó cũng là biểu hiện của sự thiếu đức hạnh.

Có câu: "Thiện và ác hai con đường: Tu thì cứ tu, mà tạo tội thì vẫn cứ tạo." Cho nên, nếu là Đạo thì hãy tiến bước, còn không phải Đạo thì hãy thối lùi. Quý vị hãy chọn theo nẻo lành và rèn luyện thành thân kim cang bất hoại trong lò lửa bỏng.

Nếu quý vị muốn lập công, lập đức, lập ngôn thì quý vị phải dựa vào lục độ. Lục độ tức là bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, và trí huệ bát nhã.

Thế giới này là thế giới của tiền giấy: Chỉ vì tham tờ giấy lộn này mà người ta quên lãng nhân nghĩa đạo đức. Họ cho rằng đồng tiền là thật. Quý vị nghĩ như vậy có ngu si chăng?

Tọa thiền là thu hồi cái tâm hướng ngoại, tán loạn. Tức là tâm này đã chạy đi đâu mất, bây giờ mình mới tìm nó trở về lại.

Người tu nào chú trọng đến thần thông, người ấy là kẻ không có tri thức nhất.

Nếu người ta không sinh phiền não thì họ sẽ thu hoạch được bảo bối.

Quý vị phải canh chừng lửa vô minh trong lòng mình.

Lửa vô minh này cũng như con cọp đang nổi giận, và cũng chính là gốc tội nghiệp của đời trước.

Đề phòng lửa vô minh bên trong: trong không có lửa thì lửa bên ngoài không thể đốt quý vị được.

Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý gọi là sáu tên giặc. Không biết sử dụng sáu căn thì chúng biến thành sáu tên giặc. Biết sử dụng chúng thì chúng biến thành hộ pháp.

Có người nuôi gà, nuôi chó. Khi gà, chó chạy ra ngoài, họ liền chạy đuổi theo bắt về. Song, khi tâm chạy ra ngoài, chẳng ai biết chạy theo bắt lại! Đó là xả gốc theo ngọn: quên mất gốc (là tâm), thu nhặt ngọn (là phiền não).

Tôi nay truyền cho quý vị một yếu quyết. Yếu quyết gì? Khi gặp chuyện cấp bách nguy nan, quý vị hãy tự trấn tĩnh, không nên khẩn trương cấp bách, mà gác chuyện sống chết ra ngoài, nhất tâm niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát. Được vậy thì nhất định chuyện nguy hiểm sẽ biến thành bình an và quý vị sẽ thoát khỏi nguy nàn.

Người chân tu, nếu chuyên tâm niệm Đức Quán Thế Âm tức sẽ đắc tam muội. Trong cảnh tam muội, lạnh tới đâu cũng chẳng thấy lạnh, nóng cách mấy cũng không thấy nóng, đói khát cỡ nào cũng không cảm thấy đói khát. Có sự kỳ diệu, nhiệm mầu không thể diễn tả như thế đấy.

Đừng sinh phiền não, chớ nghi ngờ.
Kiểm soát chính mình, đừng đụng người.

Nhận mình sai nhiều, bớt cãi lý,
An nhiên, thanh tịnh, trí huệ sinh.
Minh tâm: chẳng ngại việc gì khó,
Thấy tánh: đâu còn có lo buồn,
Phật quang nào phải không chiếu sáng,
Lo, nghĩ, hận, oán khiến mê mờ.
Nếu quý vị y theo lý bài thơ trên tu hành, hẳn sẽ có sự cảm ứng đặc biệt.

Niệm danh hiệu Đức Quán Thế Âm, quý vị nên học lòng đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, đại trí, đại huệ, đại nguyện, đại lực của Ngài.

Nếu muốn tự tại, quý vị nhất định phải quét sạch ba tâm và bốn tướng. Ba tâm là tâm suy nghĩ về hiện tại, quá khứ và vị lai đều không thể được. Vì ba tâm thái này đều không có thực tại, nên gọi là bất khả đắc, không thể nắm giữ được.

Vì sao ở địa vị thánh nhân thì mới có tự tại? Vì thánh nhân không có bốn tướng: không có quan niệm về cái tôi, quan niệm về người, quan niệm về chúng sanh, quan niệm về thọ mạng. Do đó, các Ngài mới đạt tới tự tại.

Vì sao mình mê muội, chẳng giác ngộ? Vì bị trúng độc tham sân si quá sức sâu dầy nên chẳng thể giác ngộ.

Thời đại Chánh Pháp: Ai cũng muốn tu hành.
Thời đại Mạt Pháp: Không ai chịu tu. Nếu ai ai cũng tu thì thời Mạt Pháp sẽ biến thành thời Chánh pháp.

Định luật nhân quả là: *khởi hoặc* (tâm khởi vọng tưởng, si mê), đưa đến *tạo nghiệp* (thân ngữ ý phát ra hành động, lời nói, suy tư), kết cuộc là *thọ báo* (thân ngữ ý nhận chịu hậu quả của việc đã làm).

Từ sống tới chết: một đời người. Thân này như cái bọt trôi nổi đó đây trên mặt nước. Thật là hư vọng, không chân thật, vì nó sẽ biến mất trong tích tắc. Vậy thì cần gì phải lưu luyến? Cần gì phải chấp trước?

Chúng ta phải biết rằng: Nếu không cầu Đạo, không sao thoát khỏi đường mê. Muốn thoát lối mê, tức phải tu Đạo.

Mạng người vô thường, sự nghiệp vô thường, phú quý cũng vô thường. Rằng: Vui là nhân của khổ. Tất cả sự vui sướng khoái lạc trên đời đều ẩn chứa sự đau khổ bên trong.

Vì sao mình không thể chuyên tâm niệm Đức Quán Thế Âm Bồ Tát? Vì mình không thể thâu nhiếp sáu căn: tai, mắt, mũi, lưỡi, thân, và ý; không kềm chế được sáu tên giặc này. Vì vậy, chúng mặc tình gây sóng gió, khiến mình khởi vọng tưởng loạn xạ. Lúc ấy, mình chẳng thể yên phận giữ mình mà cứ hướng ngoại, tự tìm chuyện rắc rối.

Muốn giác ngộ thì phải ngồi thiền. Ngồi thiền tức không mê muội mà còn là con đường thoát khỏi tam giới.

Vì người xuất gia xem nhẹ tánh trọng yếu của việc tụng kinh (không nhấn mạnh vào việc tu trì chứng ngộ), chỉ chú trọng vào việc cúng tế, lễ nghi) nên thế hệ sau không bằng thế hệ trước. Họ nuôi dưỡng thói quen ham ăn, lười biếng. Thật là điều bất hạnh cho Đạo Phật. Nếu không kịp thời sửa đổi quan niệm sai lầm này thì khó có thể tưởng tượng nổi về tiền đồ của Phật giáo sau này sẽ ra sao.

Quý vị nên vì lợi ích của toàn thế giới mà niệm danh hiệu Đức Quán Thế Âm, khiến cho thế giới tiêu trừ tai nạn. Do vậy, làm mọi chuyện gì, quý vị chớ nghĩ riêng cho cá nhân mình.

Trong trời đất, mọi sự *sanh sanh bất tức, hóa hóa vô cùng* (sanh hóa, biến đổi không ngừng) bởi do có Phật tánh. Nếu không có Phật tánh thì cái gì cũng phải hủy diệt. (Mọi sự tương đối đều chỉ tồn tại trong phạm vi của tánh tuyệt đối).

Rốt cuộc thì con người từ đâu tới? Có người nói, từ khỉ tiến hóa thành. Song, khỉ từ đâu ra? Nếu xưa kia, khỉ có thể biến thành người, sao bây giờ chúng chẳng tiếp tục biến thành người nữa đi? Lạ thật!

Có người, một ngày không nói thị phi thì giống như một ngày chẳng thể sống. Một ngày không khởi vọng tưởng thì một ngày bứt rứt, như không ăn cơm vậy. Từ sáng đến tối, họ chỉ sống nhờ, nói thị phi, vọng tưởng

lung tung. Quý vị thấy có kỳ lạ chăng? Đây là điều khiến cho mình thật khó hiểu nổi.

Hiện tại có người tu thích ở đơn độc nơi một ngôi nhà (tinh xá). Vì sao? Vì họ không giữ giới luật, chẳng có ai nhìn thấy, có phạm giới cũng chẳng ai hay biết. Họ tha hồ muốn gì thì làm nấy, không ai quản thúc, tự do tự tại, không ràng không buộc, nhưng bị mắc míu là tự chiêu tập người tại gia tới làm lễ này, hội nọ: kỳ thật đó chính là dựa vào Phật (đội lốt tu hành) để kiếm cơm ăn, áo mặc mà thôi!

Công đức trì tụng Chú Đại Bi không những đẩy lùi nạn trộm cướp, mà còn làm cho trăm bịnh tiêu trừ, dẹp tan ma nạn. Do đó, mình nên thành tâm trì tụng.

Kinh Hoa Nghiêm ở đâu thì Phật ở đó, cũng như vầng mây kiết tường tỏa chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới.

Người quân tử có cái học cải tạo vận mạng. Mạng do mình tạo, phước nơi mình cầu. Khi không làm việc ác thì tự nhiên mạng xấu sẽ biến thành tốt. Không làm lành, chỉ làm ác thì mạng tốt cũng trở thành xấu. Cho nên, vận mạng thì biến động, chớ không cột trói người ta cứng ngắt, chẳng còn tự do. Vì thế, đừng nên mê tín là vận mạng đã được an bài, sắp sẵn.

Sư Phụ chỉ dẫn dắt đệ tử tới cửa Đạo, còn tu hay không là do tự ở mỗi người.

Pháp môn Tịnh-độ rất thích hợp với căn cơ của mọi người. Vì bởi: "Dùng ít sức mà thành công to." Đúng là pháp môn khế hợp với chân lý, thích hợp mọi căn cơ.

Chữ Buddha (Phật Đà) nghe như là chữ Bất đại (theo tiếng Quan Thoại, bất đại phát âm là bu đa), không to lớn! Phật thì không lớn hơn ai, cũng không nhỏ hơn ai. Cho nên bất đại, bất tiểu chính là Phật!

Người tu Đạo thì không được tranh chấp. Ví như người lên chánh điện trước thì đứng trước, người tới sau thì đứng sau. Người tới trễ không nên nói: "Tôi mặc áo tràng nên tôi phải đứng trước người chẳng mặc áo tràng. Tôi phải đẩy y xuống dưới để đứng chỗ của y." Đó gọi là tranh.

Làm cha mẹ là trả nợ. Làm con cái là đòi nợ. Chúng sanh không hiểu điều đó, nên cho rằng, quan hệ giữa cha mẹ và con cái là vui lắm vậy.

Sanh ra thì hai tay trắng. Chết đi thì cũng trắng hai tay. Dù muốn đem gì theo cũng đem không được và muốn để lại cũng để không xong.

Do Thái giáo cũng là Phật giáo, Thiên Chúa giáo cũng là Phật giáo. Chẳng qua chỉ là đổi thang, không đổi thuốc, tức tên đổi nhưng ý không đổi. Theo tôi, tôn giáo nào cũng không phải là tôn giáo, chỉ là do nhân tính biến hóa. Do vậy tôi gặp tôn giáo nào thì tôi thuộc về tôn giáo

ấy, chớ không có tôn giáo nào là của riêng tôi.

Chữ bận rộn 忙 trong tiếng Hoa thì gồm có chữ Tâm 忄 (nét đứng) và chữ Vong 亡 (chết) ghép lại. Nó cũng giống như chữ quên mất 忘, cũng gồm có chữ Tâm 心 ở phía dưới và chữ Vong 亡 (chết) ở phía trên ghép lại. Do vậy, bận rộn đến độ, tâm kể như chết rồi, bận rộn tới mức quên mất bẵng cả chân tâm!

Phải tu làm sao? Trước hết, phải đoạn trừ dục vọng, cắt đứt tình ái. Quan hệ giữa người với nhau, không nên quá cách xa, cũng không nên quá gần gũi. Quá xa cách thì sẽ mất đi duyên lành với người. Quá gần gũi, tức lại làm việc theo cảm tình, chẳng thể tu hành đặng.

Tu thì không được đeo mặt nạ, giả đò đóng kịch cho người ta xem. Tu thì hoàn toàn dựa vào công phu của chính mình, mới có được một phần thu hoạch. Hễ có một phần thành tâm thì được một phần cảm ứng. Mọi thứ đều nhờ vào lòng thành khẩn, chân thật không hư dối. Hãy nhớ là, đừng nên tự lừa mình và lừa người.

Muốn cứu đời, quý vị chẳng thể dùng bom nguyên tử, bom khinh khí hay tia tử quang, vì chúng vốn là thứ hủy diệt thế giới. Nếu muốn cứu đời, chỉ có thể áp dụng bát đức: hiếu, để, trung, tín, lễ, nghĩa, liêm, sĩ. Tám thứ đạo đức văn hóa ở Trung Hoa này là linh đơn cứu vớt linh hồn chúng sanh, cũng là liều thuốc diệu mầu cứu sống sanh mạng người ta hữu hiệu nhất.

Bịnh hiểm nghèo thật sự của thế giới là: Sự phá sản của nền giáo dục.

Có người nói: Tôi là Phật thiệt (chân Phật)! A! Nếu Phật thiệt là quý vị, vậy Phật giả là ai? Cũng như có bao giờ ông Tổng Thống lại nói: Tôi là thổng thống thiệt đấy! Nếu nói như vậy thì ai là tổng thống giả? Từ đây mà suy ra: hễ xưng cái gì là thiệt, thì bên trong cái đó hẳn có vấn đề.

Hãy làm mọi việc thiện: tức quý vị hãy tu hạnh thanh tịnh. Vì không thanh tịnh thì không phải là thiện. Và thanh tịnh tức là thiện.

Quý vị cho rằng, ăn chay mà ăn trứng thì cũng không sao. Thì là, Không sao vậy! Nhưng chờ tới khi quý vị đầu thai làm gà rồi, khi đó quý vị sẽ hiểu (phận làm gà) chính do ăn trứng gà mà ra.

Nếu quý vị chẳng thể đoạn trừ ái dục thì dù quý vị có xuất gia tám vạn đại kiếp, quý vị cũng chỉ phí thời giờ, tạo tội nghiệp ở trong Đạo Phật.

Cây không gốc thì sẽ khô héo. Người không gốc thì phải chết.

Bất luận ai bịnh đau gì cũng là do oan nghiệp, chủ nợ tới đòi nợ. Người ta bị bịnh là sao? Vì bịnh cũng chính là cách thuyết Pháp, giúp người ta biết thân thể này bị khổ

sanh lão bịnh tử. Lúc nào nó cũng có thể tìm đến quý vị. Nó sẽ đánh điện tín, điện thoại hay gởi thư tới nhắn nhủ quý vị (dưới hình thức là bịnh khổ). Chẳng những quý vị có thể bị bịnh, mà mai này quý vị còn phải chết nữa.

Có sanh ra thì phải già đi và sanh bịnh rồi phải chết. Quá trình ấy dạy mình biết về cái khổ của chuỗi sanh lão bịnh tử này, để mình chuẩn bị làm sao giải thoát, không bị khí số ràng buộc. Do đó, vô luận là có bịnh gì, cũng đều là bảo quý vị phát tâm Bồ-đề, sanh lòng giác ngộ, xem mọi thứ là vô thường, đau khổ, không và vô ngã. Làm được vậy thì có bị bịnh cũng là một chuyện tốt thôi!

Người biết Phật Pháp thì không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối. Những thứ như ngũ nhãn, lục thông, thất lôi (xả), bát kéo (lạp) v.v… đều là thứ thừa thãi. Tu mà cầu những thứ đó thì cũng tựa như leo lên cây để tìm cá, làm việc vô ích!

Quý vị nếu học thuộc lòng nhuần nhuyễn, thao thao bất tuyệt Kinh Lăng Nghiêm, thì nhất định sẽ khai phát đại trí huệ và tài biện luận cũng được vô ngại.

Trong thời Mạt Pháp, người bạch y công nhiên nhận đồ cúng dường, hoằng dương Phật Pháp. Bạch y tức là người tại gia. Họ công nhiên tụng đám cho người, làm lễ siêu độ, mà thâu tiền của người. Họ lợi dụng Phật giáo để kiếm cơm ăn, áo mặc.

Quỷ chỉ ăn cái "tánh" của đồ cúng, chúng chẳng cần tiền

bạc, thực phẩm. Nếu có tiền, quý vị nên làm chút chuyện công đức rồi hồi hướng cho các vong linh. Nếu quý vị mua những thứ xe hơi giấy, tàu bay giấy, người hầu giấy… để đốt cúng thì thật là mê muội tới cực điểm.

Đốt tiền giấy thành tro thì quý vị làm sao biết nó có hiệu quả gì chớ? Nếu nói đốt rồi vẫn có hiệu quả (tức là người chết có thể dùng được tiền do quý vị đốt), thế thì người tây phương chẳng được bà con đốt tiền giấy cho họ, phải chăng họ đều trở thành những con quỷ nghèo mạt hết sao? Vì vậy: "Tây phương không quỷ nghèo, đông phương không thần giàu!"

Trọn đời, tôi không muốn đi tụng đám, phóng diệm khẩu, cúng cô hồn, làm pháp hội Thủy Lục, bởi vì tôi chẳng có đức hạnh như: Đạo không đủ để cảm hóa người, Đức không đủ để dạy dỗ ai. Tự mình con chưa siêu độ được thì làm sao siêu độ cho các vong hồn chớ. Đó là lý do tôi không có gan lớn để làm những chuyện như vậy.

Pháp môn niệm Phật thì hợp cho tất cả như: Người già vì năm tháng chẳng là bao, nên tốt nhất là niệm Phật. Người trẻ, vì ngày còn dài nên cũng thích hợp để tu niệm Phật. Người trung niên, sau khi đã kinh nghiệm rõ ràng mọi chuyện trên đời rồi, cũng nên niệm Phật. Kẻ bịnh, không biết bao giờ mình sẽ chết nên cần niệm Phật gấp. Lúc không bịnh, lợi dụng khi thân thể còn khỏe, cũng đúng là lúc tốt nhất để niệm Phật.

Mỗi người mình đều nên *chánh tâm* tu thân. Chánh tâm tức là không suy nghĩ tán loạn, nghĩ tưởng tạp nhạp lăng xăng, tưởng những chuyện không chính đáng. Tâm chánh thì quỷ chẳng tới tìm quý vị. Ví như cái bát đồ ăn của con mèo đầy dẫy ruồi nhặng là bởi đồ ăn quá dơ bẩn. Nếu không có cái bát ấy thì ruồi nhặng chẳng bay tới. Nếu tâm quý vị như thế nào thì sẽ chiêu cảm lại thứ tương tự như thế ấy. Đây không phải quỷ từ ngoài tới, mà do trong tâm (tạp nhiễm của quý vị) mời tới.

Không gặp ma, làm sao nhìn thủng hồng trần? Không chịu khổ, làm sao quyết chí tu chân thật? Không nên để trí óc thông minh lừa mình, cho rằng cái gì mình cũng biết. Kỳ thật mình chẳng biết chi, nên khi cảnh giới tới thì mình bị nó lay chuyển đến độ luống cuống cả tay chân!

Sau khi thọ giới rồi, quý vị hãy nhất định làm sứ giả của Phật giáo, làm đội ngũ của đạo Phật, làm vị đại tướng quân, đại anh hùng, đại hào kiệt trong Phật giáo. Không nên cẩu thả, tùy tiện, cứ theo thói hư tật xấu, ngày ngày đùa giỡn, nhởn nhơ, chẳng có vẻ gì là người đã thọ giới cả.

Không nên tán loạn: Gặp ai cũng rào đón xã giao, mà tự mình chẳng dụng công tu hành chút nào. Quý vị phải biết tu như sao? Nói nhiều quá không tốt. Người phú quý không nói nhiều. Nói nhiều thì nhân cách thấp hèn.
Thấp hèn thì không có giá trị. Cho nên có câu: Quý nhân nói năng chậm rãi là vậy.

Trong phạm vi của luật nhân quả thì phạm tội tà dâm là nghiêm trọng nhất và bị trừng phạt còn mạnh mẽ ghê gớm hơn. Căn cứ vào luật nhân quả: Một người lúc sống phạm giới tà dâm bao nhiêu lần, thì khi chết sẽ bị một cái cưa lớn, cưa thân người ấy từ đầu xuống chân bấy nhiêu lần. Lúc sanh tiền kết hôn một trăm lần thì chết rồi sẽ bị cưa ra một trăm lần vậy.

Bởi vì mình chẳng thể nhìn xuyên suốt, không thể buông xả, do đó bị ràng buộc rối rắm trong pháp hữu vi, pháp vô vi, thứ có tướng, thứ không tướng. Lúc ấy vì chẳng thể nhận thức rõ ràng (cảnh giới, kinh nghiệm trước mắt, hay chân lý bất biến) nên mình cứ lôi thôi không dứt khoát và cứ mãi tương tục sanh tử trong vòng lục đạo luân hồi.

Đọc Kinh Lăng Nghiêm là để khai trí huệ. Đọc Kinh Pháp Hoa là để thành Phật. Nên nói: Khai huệ là Lăng Nghiêm; thành Phật là Pháp Hoa. Kinh Hoa Nghiêm thì quy nguyên: Trở về gốc. Ai ai cũng từ trong Pháp giới này lưu xuất; ai ai cũng sẽ trở về với Pháp giới này. Quý vị nên tuyển lựa một bộ kinh mà quý vị cảm thấy vui thích nhất thì nó mới khế cơ (hợp với căn cơ quý vị). Đã có pháp khế cơ rồi, quý vị hãy nghiên cứu nó, không nên ngày ngày cứ lo kiếm tiền mà quên mất Phật Pháp.

Việc lớn trong đời mình là được Quy y Tam Bảo.

Quy y Tam Bảo thì dựa vào hai chữ *chân thành*.

Không chân thành, tức quý vị sẽ cẩu thả vô trách nhiệm, làm qua loa cho xong việc, nếu thế thì chẳng có cảm ứng gì.

Mỗi sáng khi ngủ dậy, quý vị hãy đối trước Phật mà phát bốn điều thệ nguyện. Bồ Tát nào cũng phát bốn lời thệ nguyện này. Mỗi đêm quý vị hãy kiểm thảo, tự hỏi xem: Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ, mình đã độ ai chưa? Nếu chưa, hãy ráng độ. Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn, mình đã đoạn chưa? Nếu chưa, phải đoạn nó đi. Pháp môn vô lượng thệ nguyện học, mình đã học chưa? Nếu chưa, mình nên học vô lượng vô biên pháp môn, hãy tìm thời gian rỗi rảnh giữa lúc bận bịu công việc để học chút Kinh điển, xem sách Phật dạy. Phật Đạo vô thượng thệ nguyện thành, mình hiện tại vẫn còn là phàm phu, chưa thành Phật, phải gắng mau tu hành thì mới thành Phật được.

Người học Phật không nên chạy rong. Suốt đời cứ chạy cùng hết chùa này đến chùa khác, mà rốt cuộc chẳng có chút sở đắc - không biết giảng Kinh, không biết niệm Phật, cũng chẳng biết lễ sám.

Khi tìm cầu tham bái một vị Thiện tri thức, quý vị nên biết, ngay trong giới xuất gia cũng có rắn rồng lẫn lộn, mỗi mỗi đều không giống nhau. Cho nên, nếu quý vị đi lộn vào chốn bàng môn tả đạo thì thật nguy hại. Và nếu quý vị lầm lẫn đi vào chỗ tà sư thuyết Pháp thì càng nguy hại hơn nữa.

Ở trong chùa, quý vị nên nói chuyện liên quan đến Phật pháp, đến tu hành. Đừng nên nói toàn chuyện thị phi, người này thế này, người nọ thế kia... Nếu không, càng nói thì quý vị càng đọa lạc. Càng đọa lạc thì càng khó tu học Phật Pháp. Vì sao quý vị trì Chú mà quên hoài? Vì quý vị quá tán loạn. Vì sao tụng Kinh mà không nhớ? Cũng vì quý vị quá tán loạn.

Biết lắng nghe thì dù tôi có chửi bới người ta, quý vị cũng nghe thành diệu pháp. Dù tôi có đánh người ta, quý vị cũng cho rằng, đó là pháp đánh đòn cảnh cáo thức tỉnh họ thật đúng lúc. Còn như không biết lắng nghe, thì dù tôi có dùng cách gì gia trì quý vị, giúp đỡ quý vị, cũng không sao giúp được.

Muốn tôi lên trời: chẳng khó gì. Giáo hóa người Mỹ là khó nhất.
Muốn tôi độn thổ: chẳng khó gì. Giáo hóa người Mỹ là khó nhất.
Muốn gà trống đẻ trứng: chẳng khó gì. Giáo hóa người Mỹ là khó nhất.

Quý vị chớ cho rằng được người ta dập đầu đảnh lễ mình vài lễ như vậy là ngon lành ghê lắm? Quý vị hãy tự hỏi mình có đạo đức gì? Có trí huệ chăng? Có xứng đáng để người ta cung kính chăng? Đáng để người ta sùng bái chăng? Quý vị thường phải hồi quang phản chiếu như vậy.

Khi cúng dường người xuất gia, quý vị cần có con mắt biết chọn pháp (trạch pháp nhãn).
Nên cúng dường người tu hành thanh tịnh.

Phật thuyết Tam Tạng, mười hai loại Kinh điển, đều không ngoài mục đích dạy người phá bỏ chấp trước. Nhưng chúng ta không chịu nghe lời Phật dạy, lại làm kẻ phản đồ, mãi chấp trước một cái Ngã (Tôi) này.

Lúc tôi tới, chẳng có gì. Lúc ra đi, tôi cũng chẳng muốn chi. Tôi chẳng muốn lưu lại dấu vết gì trên trần gian! Tôi từ hư không tới, sẽ về với hư không!

Sơ Lược về Hòa Thượng Tuyên Hóa

宣化上人簡傳

Hòa Thượng Tuyên Hóa họ Bạch, tên thật là An Từ, tự Độ Luân. Ngài quê ở huyện Song Thành, tỉnh Tùng Giang thuộc Đông Bắc, Trung Hoa, tức là Mãn Châu. Phụ thân Ngài tên Phú Hải, chuyên làm nghề nông. Mẹ họ Hồ, sinh được tất cả tám người con, năm trai ba gái và Ngài là út.

Hồ thái phu nhân thọ chay trường, niệm Phật chẳng hề gián đoạn. Một đêm nọ phu nhân nằm mộng thấy Đức Phật A Di Đà hiện thân phóng đại quang minh chiếu triệt thế giới, chấn động thiên địa. Giật mình tỉnh giấc, phu nhân ngửi thấy mùi hương kỳ diệu khắp phòng, rồi sau đó hạ sanh ra Ngài.

Vừa ra đời, Ngài liên thanh khóc suốt ba ngày đêm không dứt. Chính là vì đau xót cho nỗi khổ của thế giới Ta Bà nầy vậy.

Ngài cư ngụ tại một thôn quê nhỏ bé, thưa thớt nhà cửa. Thế nên, đến năm mười một tuổi Ngài chưa hề thấy qua người chết.

Một hôm, Ngài thấy một em bé, miệng ngậm, mắt nhắm, nằm bó trong đám rơm bên lề. Ngài gọi mà đứa bé chẳng đáp, rờ thì chẳng có hơi thở. Ngài lấy làm khó hiểu vô cùng nên hỏi nhóm bạn. Có kẻ hiểu biết liền nói: "Đứa bé đã chết rồi!" Song Ngài vô cùng ngạc nhiên, không hiểu thế nào là chết. Về nhà, Ngài liền hỏi mẹ, bà dạy: "Phàm là người, ai cũng phải chết. Có kẻ chết già, có kẻ chết vì bệnh, cũng có kẻ chết vì tai nạn. Bất luận là giàu sang hay nghèo khó, bất luận là sĩ, nông, công, thương, hay quan lại, ai ai rốt cuộc rồi cũng phải chết."

Ngài lại hỏi: "Nếu thật như vậy, có cách gì thoát được chết không?" Bấy giờ trong nhà có vị khách là người tu hành. Vị này đỡ lời đáp rằng: "Chỉ có cách tu Đạo, minh ngộ tự tâm, triệt kiến bổn tánh thì mới liễu đoạn sanh tử, siêu thoát luân hồi, thành Chánh Giác, chứng Vô Sanh."

Tuy lúc đó Ngài còn nhỏ tuổi, song đối với lời vị khách nói, Ngài tỉnh ngộ sâu xa, do đó Ngài quyết chí xuất gia tu Đạo.

Khi Ngài bàn chuyện xuất gia với mẹ, bà dạy: "Xuất gia là chuyện rất tốt, nhưng cũng không phải là chuyện dễ làm. Cần có thiện căn, có đại nguyện lực, và cần phải phát đại Bồ Đề tâm thì mới có thể thành tựu Vô Thượng Đạo. Nay con đã phát tâm, ta hết sức đồng ý, cũng thật là phù hợp với giấc mộng xưa kia vậy. Nhưng nay ta đã già, ngày tháng chẳng còn bao lâu, các anh chị con đều đã tự lập. Con nên ở lại để phụng dưỡng cha mẹ; khi ta mất rồi, con xuất gia tu hành, lúc đó cũng chẳng muộn."

Ngài vâng lời cha mẹ, rồi sau đó hằng ngày thường theo mẹ lạy Phật. Lạy Phật xong, Ngài lạy cha mẹ.

Ngày qua ngày, đông tàn xuân đến, Ngài cung kính phụng dưỡng song thân như đối với Phật vậy. Chẳng bao lâu tiếng đồn về sự hiếu thảo của Ngài vang khắp bốn phương. Khi đó mọi người đều gọi Ngài là Bạch Hiếu Tử (người con chí hiếu họ Bạch).

Năm Ngài 19 tuổi thì mẹ Ngài qua đời; bấy giờ Ngài từ giã họ hàng lên chùa bái Hòa Thượng Thường Trí làm Thầy và quy y, chính thức xuất gia, thọ giới. Sau đó, Ngài về lại nơi mộ phần thân mẫu để thủ hiếu trong ba năm. Suốt thời gian ấy, Ngài sống trong một túp lều tranh nhỏ, ngày ngày tọa Thiền, đọc tụng kinh điển Đại Thừa và niệm Phật A Di Đà. Rất nhiều lần Ngài ngồi Thiền rồi nhập Định, liên tiếp trong

nhiều tuần lễ chẳng rời thiền sàng.

Một đêm nọ, dân trong thôn gần đó hốt hoảng thấy túp lều tranh của Ngài hừng hực lửa đỏ. Ánh lửa hồng phừng thẳng lên giữa không trung và túp lều tranh thì sáng rực như ban ngày. Nhiều người chạy đến mộ, hô hoán: "Nhà Hiếu Tử bị cháy rồi!" Cả trăm người trong làng hè nhau xách gáo, đem xô tới để chữa cháy. Song, khi tới nơi họ chỉ thấy túp lều tranh bình lặng, lửa chẳng cháy và Ngài thì vẫn an nhiên, tĩnh mặc trong Thiền Định!

Có lần Ngài đang tọa Thiền thì chợt có vị khách đến viếng. Vị khách ấy, ngạc nhiên thay, chính là Lục Tổ Huệ Năng! Đức Tổ Sư dạy Ngài rằng trong tương lai Ngài sẽ tới Mỹ quốc để độ sinh, rằng ở Tây phương Ngài sẽ gặp nhiều kẻ hữu duyên có thể hoằng dương Phật Pháp và Ngài sẽ độ vô lượng vô biên chúng sanh. Mãi đến lúc Đức Tổ Sư từ biệt quay đi rồi, Ngài mới choàng tỉnh, nhớ lại rằng Ngài Huệ Năng vốn là người đời Đường khoảng 1.200 năm về trước. Sau Đệ Nhị Thế Chiến, Ngài vân du khắp nơi. Cuối cùng, trải qua hơn ba ngàn dặm, Ngài tới chùa Nam Hoa, bái kiến vị Đại Thiện Tri Thức của thời bấy giờ là Lão Hòa Thượng Hư Vân. Lão Hòa Thượng lúc ấy đã 109 tuổi. Vừa nhìn thấy Ngài, Lão Hòa Thượng liền nhận ra ngay sự chứng ngộ của Ngài. Khi đó, Lão Hòa Thượng nói: "Như thị, như thị!" và Ngài cũng đáp lại: "Như thị, như thị!"

Bấy giờ, Lão Hòa Thượng Hư Vân ấn chứng sở đắc của Ngài và Ngài chính thức trở thành vị Tổ thứ chín của dòng pháp Quy Ngưỡng.

Sau đó, Lão Hòa Thượng dạy Ngài ở lại chùa đảm nhận chức Viện Trưởng Viện Giới Luật của Chùa Nam Hoa.

Năm 1950, Ngài từ giã chùa, lên đường sang Hương Cảng. Ở đây, Ngài sống tại một sơn động biệt lập, chẳng lai

vãng gì đến bụi trần, tục lụy. Chẳng bao lâu, có vô số Tăng-lữ từ Trung Hoa, Đại Lục qua Hương Cảng tỵ nạn và họ cần sự giúp đỡ của Ngài. Cuối cùng, ứng với nhân duyên, Ngài rời sơn động, lập ra giảng đường và hai ngôi chùa, cùng trợ giúp xây dựng nhiều đạo tràng khác.

Trong suốt mười hai năm ở Hương Cảng, Ngài là tấm gương sáng, tinh tấn tu hành khổ hạnh, quên mình vì Phật Pháp. Ngài đã ảnh hưởng vô số thiện nam tín nữ, khiến họ phát tâm Bồ Đề, quy y Tam Bảo, ủng hộ Phật Pháp.

Năm 1962, Ngài đến San Francisco, Mỹ Quốc. Tại đây, nơi một nhà kho nhỏ, Ngài kiên trì tu hành trong im lặng, chờ đợi cho cơ duyên hoằng dương Đạo Pháp chín muồi. Lúc ấy, Ngài tự gọi mình là "Mộ Trung Tăng" (nhà Sư trong phần mộ), hay là Hoạt Tử Nhân (người đã chết nhưng còn sống). Những Phật tử hiểu biết sự tu hành chân chính của Ngài đều rất cảm động và cung kính ủng hộ, cúng dường Ngài.

Năm 1968, Ngài biết cơ duyên đã đến, Ngài nói: "Một đóa hoa sẽ nở ra năm cánh." Mùa hè năm đó, Ngài chủ trì Pháp Hội giảng Kinh Lăng Nghiêm trong 96 ngày. Khi Pháp Hội kết thúc, quả nhiên có năm người Mỹ đầu tiên xin xuất gia với Ngài.

Từ đó, Ngài tiếp tục chủ trì nhiều Pháp Hội cùng giảng giải các bộ kinh như: Tâm Kinh, Kinh Địa Tạng, Kinh Pháp Hoa, Kinh Pháp Bảo Đàn v..v... Năm 1971, Ngài giảng bộ kinh tối cao của Đại Thừa, đó là Kinh Hoa Nghiêm.

Song song với việc giảng Kinh, thuyết Pháp, Ngài còn làm vô số công đức độ sinh khác. Năm 1976, Ngài thành lập Vạn Phật Thánh Thành là nền tảng căn cứ địa để hoằng dương Phật Pháp ở Mỹ Quốc. Tại Vạn Phật Thánh Thành, Ngài xây dựng chế độ Tùng-lâm, đào tạo Tăng, Ni, học chúng, tạo nhân duyên thù thắng cho sự chân chính tu hành.

Mười Tám Đại Nguyện của Hòa Thượng Tuyên Hóa

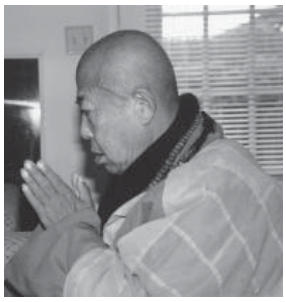

Năm Hòa Thượng Tuyên Hóa 19 tuổi thì mẫu thân Ngài qua đời. Sau khi lo liệu chu toàn việc mai táng, Ngài tới Chùa Tam Duyên ở Hợp Nhĩ Tân (Harbin), chính thức xuất gia, lạy Hòa Thượng Thường Trí làm Thầy. Ít lâu sau, Ngài tới mộ phần của mẫu thân thủ hiếu. Năm đó, nhân ngày vía Đức Quán Thế Âm, ngày 19 tháng 6, Ngài đối trước chư Phật, Bồ Tát phát mười tám đại nguyện:

"Kính lạy mười phương Phật,
Cùng với Tam Tạng Pháp,
Quá khứ, hiện tại Hiền Thánh Tăng,
Nguyện rủ lòng tác chứng:
Đệ tử Độ Luân,
Thích An Từ,
Con nay phát tâm rằng:
Chẳng cầu phước báo hàng Trời, Người,
Cùng Thanh Văn, Duyên Giác,
cho đến hàng Bồ Tát quyền thừa.
Duy nương Tối Thượng Thừa
mà phát Bồ Đề tâm.
Nguyện cùng Pháp Giới chúng sinh,
Nhất thời đồng đắc
A nậu đa la tam miệu tam bồ đề."

Nguyện rằng nếu có một vị thuộc hàng Bồ Tát ở mười phương ba đời, trong tận cùng hư không, biến khắp Pháp Giới, mà chưa thành Phật thì tôi thề không thủ Chánh Giác.

Nguyện rằng nếu có một vị thuộc hàng Duyên Giác ở mười phương ba đời, trong tận cùng hư không, biến khắp Pháp Giới, mà chưa thành Phật thì tôi thề không thủ Chánh Giác.

Nguyện rằng nếu có một vị thuộc hàng Thanh Văn ở mười phương ba đời, trong tận cùng hư không, biến khắp Pháp Giới, mà chưa thành Phật thì tôi thề không thủ Chánh Giác.

Nguyện rằng nếu có một vị thuộc hàng Trời, Người ở trong Tam Giới, mà chưa thành Phật thì tôi thề không thủ Chánh Giác.

Nguyện rằng nếu có một Người ở trong mười phương thế giới mà chưa thành Phật, tôi thề không thủ Chánh Giác.

Nguyện rằng nếu có một vị Trời, Người, A-tu-la chưa thành Phật, tôi thề không thủ Chánh Giác.

Nguyện rằng trong thế giới loài Súc Sinh, nếu còn một loài nào chưa thành Phật, tôi thề không thủ Chánh Giác.

Nguyện rằng trong thế giới loài Ngạ Quỷ, nếu còn một kẻ chưa thành Phật, tôi thề không thủ Chánh Giác.

Nguyện rằng trong thế giới loài Địa Ngục, nếu còn một kẻ chưa thành Phật, tôi thề không thủ Chánh Giác.

Nguyện rằng trong Tam Giới, nếu những kẻ từng quy y với tôi, hoặc là Trời, Người, A-tu-la, các loài bay, lặn, động vật, thực vật, linh giới, rồng, súc sinh, quỷ, thần, mà chưa thành Phật, tôi thề không thủ Chánh Giác.

Nguyện rằng tất cả những phước lạc mà tôi đáng được hưởng đều hồi hướng phổ thí cho tất cả chúng sinh trong Pháp Giới.

Nguyện rằng một mình tôi nhận chịu hết tất cả khổ nạn của chúng sinh trong Pháp Giới.

Nguyện rằng tôi sẽ phân linh vô số, phổ nhập tâm chúng sinh nào không tin Phật Pháp, làm cho họ bỏ ác, hướng thiện, hối quá sửa mình, quy y Tam Bảo, rồi cuối cùng thành Phật.

Nguyện rằng tất cả chúng sinh nào, khi thấy mặt tôi, cho đến chỉ nghe tên tôi, đều phát tâm Bồ Đề, mau đắc thành Phật Đạo.

Nguyện rằng luôn tôn kính điều Phật dạy, và thực hành mỗi ngày ăn một bữa.

Nguyện giác ngộ loài hữu tình, khắp nhiếp thọ các loài căn cơ.

Nguyện trong đời nầy tôi sẽ đắc Ngũ Nhãn, Lục Thông, và phi hành tự tại.

Nguyện tất cả mọi cầu nguyện đều hoạch đắc mãn túc.

Cuối cùng:
"Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ.
Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn.
Pháp môn vô lượng thệ nguyện học.
Phật Đạo vô thượng thệ nguyện thành."

Vài Nét về Vạn Phật Thánh Thành

Khác với đạo Phật ở phương Đông là đã trải qua hơn 2.000 năm lịch sử, Phật giáo ở Mỹ quốc chỉ mới phôi thai, sinh mầm nẩy mạ trong khoảng thế kỷ này. Do vậy, khi đem Phật pháp truyền tới Mỹ, nhu cầu đòi hỏi chư Tăng, trước thâm ngộ Phật chỉ, thông suốt Tam Tạng, đạo hạnh cao vút, sau là có thể vận dụng Phật lý viên dung với nền văn hóa Tây phương, dùng ngôn ngữ thời đại. Nền tảng chủ yếu trong việc hoằng pháp là kiến thiết tùng lâm, định đặt một chế độ Tăng lữ với giới luật nghiêm minh, tạo nhân duyên thuận lợi cho chư Tăng, Ni học tập, nghiên cứu, tu trì và hành Đạo. Với những điểm then chốt ấy, năm 1959, Hòa Thượng Tuyên Hóa, vị đệ tử kế thừa tâm ấn của Đại Hòa Thượng Hư Vân, sáng lập ra Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới để chủ động việc hoằng pháp.

Năm 1966, Giảng Đường Phật Giáo được thành lập, rồi tiếp theo là chùa Kim Sơn ở San Francisco, Mỹ Quốc.

Năm 1973, Học Viện Dịch Kinh Quốc Tế ra đời. Mục đích chính của bổn viện là phiên dịch Tam Tạng Kinh Điển (Kinh, Luật, Luận) một cách chính xác và dễ hiểu từ tiếng Phạn, Hán ra các ngôn ngữ khác trên thế giới như tiếng Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Ý, Nhật, Việt... Song song với chính văn, phần phiên dịch còn kèm theo lời giảng nghĩa của Hòa Thượng Tuyên Hóa, khiến cho độc giả đời nay dễ dàng am hiểu và áp dụng giáo lý Phật vào sự tu hành, sinh hoạt thực tiễn của mình.

Năm 1976, Hòa Thượng sáng lập Vạn Phật Thánh Thành, một đại tùng lâm với hơn 70 tòa nhà, tọa lạc trên gần 500 mẫu đất ở Talmage, Ukiah, miền bắc California. Tất cả Tăng, Ni cư sĩ không phân biệt chủng tộc đều có thể tới đây tu hành, bởi vì mục đích chích của Tùng lâm ấy là dành cho tất cả mọi chúng sanh nào chân tâm thành ý muốn tới đó tu đạo. Cùng năm ấy, Hòa Thượng sáng lập ra trường Đại Học Pháp Giới với bốn mục đích: Truyền bá giáo nghĩa của đạo Phật, hun đúc chân tâm của mọi người, tạo lợi ích cho xã hội và giác ngộ tất cả chúng sanh.

Các vị Tăng, Ni, cư sĩ trú ngụ tại Vạn Phật Thánh Thành đều sống thanh đạm, hướng theo Sáu Tông Chỉ của Vạn Phật Thánh Thành là: không tranh, không tham, không truy cầu, không ích kỷ, không tự lợi và không nói dối. Thanh thiếu niên nam và nữ ở Vạn Phật Thánh Thành sống biệt lập; các em hằng ngày theo học trường Tiểu Học Dục Lương hay trường Trung Học Bồi Đức, là bộ phận trực thuộc của trường Đại Học Pháp Giới. Ở đây học sinh, sinh viên đều giữ nếp sống thanh khiết: Ăn chay, không uống rượu, không hút thuốc, không cờ bạc, xa rời truyền hình, chiếu bóng và các tập quán ngoài đời.

Đến nay, sau gần 30 năm phát triển, Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới đã sáng lập ra nhiều đạo tràng ở khắp nơi trong cũng như ngoài nước. (Xin xem phần cuối của cuốn sách về các chùa chi nhánh trực thuộc Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới, Vạn Phật Thánh Thành).

Giới Thiệu Kinh Sách

Online Catalog: http://bttsonline.org

Phật Thuyết Kinh A Di Đà

Không như những bộ kinh khác, vì đây là bài kinh không người thưa thỉnh mà Phật tự thuyết giảng. Quyển kinh này được Hòa Thượng Tuyên Hóa lược giảng ý nghĩa và phương pháp hành trì, để chúng ta nhận thức rõ hơn về công năng và giá trị của bộ kinh A Di Đà. Phần nội dung có đề cập đến cuộc đời và xen kẽ những câu chuyện kể về các đệ tử lớn của Phật thật lý thú. Sách có thêm phần chú thích và nhiều danh từ Phật học căn bản.

Kinh Kim Cang

Toàn bộ tên kinh, gọi là Kinh Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật. Công dụng của kinh là phá tan tất cả những chấp trước, vướng mắc về các tướng: ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả. Ví như Bồ Tát khi thực hành bố thí mà còn chấp thấy ta là kẻ bố thí, có người được bố thí, tức đó không phải là Bồ Tát.

Cho nên đức Phật bảo: Bồ Tát không nên trụ vào sắc mà bố thí. Trong thời mạt pháp, nếu có người khi nghe kinh Kim Cang liền sanh lòng tin hiểu thọ trì thì thật là hiếm có, vì người thế gian lại thường có tâm chấp ngã, chấp pháp.

Lục Tổ Đàn Kinh

Nội dung quyển kinh tường thuật lại cuộc đời và quá trình đắc pháp của Lục Tổ. Trong cuộc đời hành đạo, Ngài đem pháp môn Đốn giáo lưu truyền đến khắp nơi khiến người học đạo nhận được bổn tâm, thấy được bổn tánh. Lục Tổ Pháp Bảo Đàn Kinh gồm những bài thuyết pháp của Lục Tổ Huệ Năng được sao chép lại để lưu truyền. Tổ là người vốn không biết chữ, nhưng khi nghe có người tụng kinh Kim Cang đến câu: "Ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm" mà hoát nhiên khai ngộ. Sau Ngài được Ngũ Tổ Hoằng Nhẫn ấn chứng truyền y bát và trở thành Tổ thứ sáu.

Khai Thị

Gồm những lời giảng dạy của Hòa Thượng Tuyên Hóa về các đạo lý căn bản như: nhân cách làm người đối với gia đình, xã hội và cả nhân loại trên thế giới. Với những dẫn dụ thiết thực, Hòa Thượng chỉ bày các đức hạnh cao thượng của những bậc cổ nhân Hiền Thánh hầu để mọi người lấy đó làm gương mà noi theo. Song song với những bài pháp ngắn này Hòa Thượng vẫn luôn tha thiết kêu gọi chúng ta nên xem trọng nhân nghĩa đạo đức và nhớ giữ tâm bình khí hòa trong các sinh hoạt hằng ngày. Vì đó cũng là một trong những phần chánh khí giúp cho thế giới hòa bình.

Tổ Sư Bồ Đề Đạt Ma

Tổ Sư Bồ Đề Đạt Ma, vị Tổ thứ 28 ở Ấn Độ nhưng ở Trung Quốc thì kể là Sơ Tổ. Vì xét thấy căn tánh Đại Thừa ở Trung Quốc đã chín muồi nên Ngài không quản gian khổ khó khăn tìm đến đó hoằng truyền Phật pháp. Nhưng khi đến Trung Quốc, chẳng một ai nhận biết ra Ngài, kể cả vua Lương Võ Đế cũng không trọng dụng Ngài. Đã vậy lại có người vì tị hiềm ganh ghét nên ra tay đầu độc Tổ đến sáu lần. Mặc dù gặp bao chướng ngại, Ngài vẫn an nhiên, không hề hấn chi. Biết cơ duyên chưa đến, Ngài tọa thiền tại núi Hùng Nhĩ, 9 năm quay mặt vào vách chờ thời. Lúc bấy giờ Pháp Sư Thần Quang cũng 9 năm quỳ trước hang núi để cầu pháp với Sơ Tổ. Để chứng minh lòng thành cầu đạo, Ngài Thần Quang tự chặt cánh tay khiến máu rơi nhuộm đỏ màu tuyết trắng. Kết quả Sơ Tổ Đạt Ma đã tìm được người để truyền thừa tâm ấn. Ngài Thần Quang trở thành Nhị Tổ Huệ Khả và tiếp tục lưu truyền mạch mạng Phật pháp. Sách có kèm các hình ảnh diễn tả câu chuyện rất sống động về Tổ Bồ Đề Đạt Ma.

Diệu Pháp Liên Hoa Kinh, Phẩm Phổ Môn

Bộ kinh quen thuộc nhất là Phẩm Phổ Môn, thường được các giới xuất gia, tại gia tụng niệm. Nội dung quyển kinh được Hòa Thượng Tuyên Hóa diễn giải về những đức hạnh từ bi và các công năng diệu dụng của Bồ Tát Quán Thế Âm trong khi cứu độ chúng sanh.

Kinh Vạn Phật Bảo Sám

Theo truyền thống mỗi năm vào dịp lễ Phật Đản, tại Vạn Phật Thánh Thành và Pháp Giới Thánh Thành đều có tổ chức khóa lễ Vạn Phật Bảo Sám. Đây là thiện duyên cho mọi người quy tụ về để cùng nhau lễ Phật sám hối. Đồng thời cũng là cơ hội cho mọi người chuyên tâm lễ bái 10 ngàn lạy trong vòng 3 tuần lễ, mong tiêu trừ tội nghiệp. Bộ kinh gồm chữ Hoa, có chú âm đọc và đính kèm thêm chữ Việt. Rất thuận tiện cho người tham gia pháp hội, vừa dễ bắt kịp theo đại chúng, vừa lại hiểu được ý nghĩa của kinh trong lúc lễ bái.

Ngữ Lục

Quyển sách này là sự trích dịch kết tập những lời dạy dỗ, khuyến tấn rất thâm thúy của Hòa Thượng Tuyên Hóa, vị sáng lập chùa Vạn Phật Thánh Thành, California, Mỹ Quốc. Nội dung quyển sách là những lời lẽ có tách cách nâng cao tinh thần đạo đức và giác tỉnh đối với những chúng sanh mê muội. Lắm lúc Hòa Thượng nói ra những lời rất ngắn gọn và có vẻ như rất nghiêm khắc, nhưng nếu ai nhận thức được và biết thực hành theo tất sẽ được lợi lạc vô cùng. Đây cũng như lời Hòa Thượng nói: "Sư Phụ chỉ dẫn đệ tử tới cửa đạo, còn tu hay không là do tự ở mỗi người".

Vĩnh Gia Chứng Đạo Ca

Là bài ca chứng đạo được truyền tụng trong đời Đại Sư Vĩnh Gia Huyền Giác, triều đại nhà Đường. Và là vị Sư vốn được vào chùa từ thuở nhỏ. Đại sư vốn thông minh học rộng lại biết dụng công tu hành nên đã sớm giác ngộ. Ngài nhân xem kinh Duy Ma mà tâm địa phát sáng và được Lục Tổ ấn chứng.
Đại sư Vĩnh Gia viết thành bài ca giải bày những kinh nghiệm của người đã nhận chân được thật tướng, thấu suốt được lý thiền. Ngài mượn qua lời ca giọng hát để mọi người cùng thấy được cái chân thật, bất sanh bất diệt sẵn có của mình.
Bài ca chứng đạo này được Hòa Thượng Tuyên Hóa giảng giải hai lần: năm 1965 và năm 1985. Nếu chúng ta hiểu thấu được và y theo bài ca này mà tu hành, thời cũng có thể chứng đạo như Đại Sư Vĩnh Gia.

Tam Bộ Nhất Bái

Nhật ký tường thuật lại cuộc bái hương hơn ngàn dặm của hai vị sư người Mỹ, đệ tử Hoà Thượng Tuyên Hóa. Với cuộc hành trình kéo dài hơn 10 tháng, hai sư đã thành tâm cứ mỗi ba bước một lạy từ San Francisco đến Marblemount, tiểu bang Washington để cầu cho thế giới hòa bình. Tam Bộ Nhất Bái đã nêu lên chí nguyện chân thành đối với toàn nhân loại, một hành động cao cả hiếm có đã thật sự xảy ra ngay trên đất Mỹ. Là quyển sách mà không thể bỏ qua được.

Pháp Nhũ Thâm Ân

Tưởng niệm cố Đại Lão Hòa Thượng Tuyên Hóa mười năm nhập Niết Bàn

Là sự kết tập một số bài viết của chúng đệ tử xuất gia, tại gia người Hoa, Mỹ, Canada, Việt, Singapore, Mã Lai… để tưởng niệm vị thầy khả kính, Hòa Thượng Tuyên Hóa. Các vị bày tỏ lòng tri ân sâu xa về những kinh nghiệm quý báu đã học được với Hòa Thượng Tuyên Hóa, vị thầy tôn kính dù nay đã vắng bóng nhưng kỹ niệm và những bài học quý giá của Ân sư sẽ mãi mãi khắc sâu trong tâm khảm của bao người đệ tử.

Qua các bài viết này, với những mẫu chuyện được kể lại, độc giả sẽ được dịp hiểu biết thêm về những giáo pháp kỳ đặc, tuy thiện xảo nhưng rất thực tế mà Hòa Thượng đã phương tiện dẫn dắt, tùy theo căn tánh của mỗi đệ tử. Nhờ vậy mà các đệ tử Ngài dần dần biết nhận khuyết điểm, lỗi lầm, biết sửa đổi các thói hư tật xấu để trở thành những con người hướng thiện, biết góp phần làm lợi ích cho chúng sanh. Mỗi câu chuyện đều có phối hợp theo hình vẽ thật linh động.

Luận Đại Thừa 100 Pháp Minh Môn

Luận này từ lúc ban sơ có đến 8 vạn 4 ngàn pháp. Vì chúng sanh căn tánh mê muội, nên Bồ Tát Di Lặc thâu ngắn thành bộ Luận Du Già Sư Địa gồm 600 pháp. Nhưng vẫn còn nhiều đối với căn cơ chúng sanh sau này. Bồ Tát Thiên Thân bèn sơ lược tóm gọn thành 100 pháp. Bộ Luận này đơn giản lại dễ hiểu, là ngõ tắt dẫn chúng ta vào cửa Phật pháp, rất thích hợp đối với những ai có căn tánh Đại Thừa.

Kinh Phật Thuyết Tứ Thập Nhị Chương

Là bộ kinh được dịch ra Hán Văn lần đầu tiên khi Phật Giáo từ Ấn Độ truyền sang Trung Hoa. Kinh này gồm có 42 chương Phật pháp, cũng chính là 42 đoạn ngữ lục, hay 42 lời dạy do đức Phật thuyết giảng về phương pháp tu hành. Người tu đạo phải quyết tâm đoạn trừ các dục vọng, mê chấp và biết buông xả. Nhưng chủ yếu là hành giả cần phải biết tự chủ để hàng phục tâm mình, có thế mới đạt được kết quả. Bộ kinh này chẳng những rất ích lợi cho người xuất gia, mà cả cư sĩ tại gia cũng có thể nương theo học tập để hành trì.

Văn Khuyến Phát Bồ Đề Tâm

Bài Văn Khuyến Phát Bồ Đề Tâm này là của Đại Sư Tỉnh Am do Hòa Thượng Tuyên Hóa lược giảng. Qua bài văn, Đại Sư Tỉnh Am đã khẩn thiết khuyên nhắc chúng ta nên cấp bách phát Bồ Đề tâm. Ngài còn vạch bày tường tận lý do cũng như phân tích rõ ràng, tại sao chúng ta phải phát Bồ Đề tâm. Bồ Đề tâm này rất quan trọng thiết yếu trong sự tu hành của chúng ta, và cũng chính là nhân tố chánh yếu để thành Phật. Chúng ta nên học theo Đại sư mà phát Bồ Đề tâm và lập Bồ Tát hạnh hầu vượt thoát sanh tử luân hồi. Vì vậy, bài Văn Khuyến Phát Bồ Đề Tâm này chiếm một địa vị vô cùng quan trọng trong Phật Giáo.

Gậy Kim Cang Hét: Gồm 3 quyển.

Ghi lại những câu vấn đáp của Hòa Thượng và các Phật tử, nhân trong các chuyến Hòa Thượng hoằng pháp ở Đài Loan. Hòa Thượng với những câu trả lời, nhằm chấn chỉnh những quan niệm tà kiến, dị đoan và thức tỉnh những tâm hồn mê muội. Có lúc Ngài chỉ đáp lời đơn giản, ngắn gọn vài câu mà hàm chứa ý nghĩa rất chí lý. Cũng có khi Ngài lại pha lẫn chút khôi hài, nhưng đượm nhuần đạo nghĩa, khiến người nghe ân cần chú ý với lòng hân hoan đón nhận lời Ngài dạy bảo. Trong khi xem những câu vấn đáp, chúng ta cũng có thể cảm thấy hình như Hòa Thượng đang trực tiếp trả lời câu thắc mắc cho chính mình.

Kệ Hồi Hướng

Nguyện đem công đức này,
Trang nghiêm Phật tịnh độ,
Trên báo bốn trọng ân,
Dưới cứu ba đường khổ,
Nếu có ai nghe thấy,
Tất phát bồ-đề tâm,
Đến khi mạng này hết,
Đồng sanh Cực Lạc quốc.

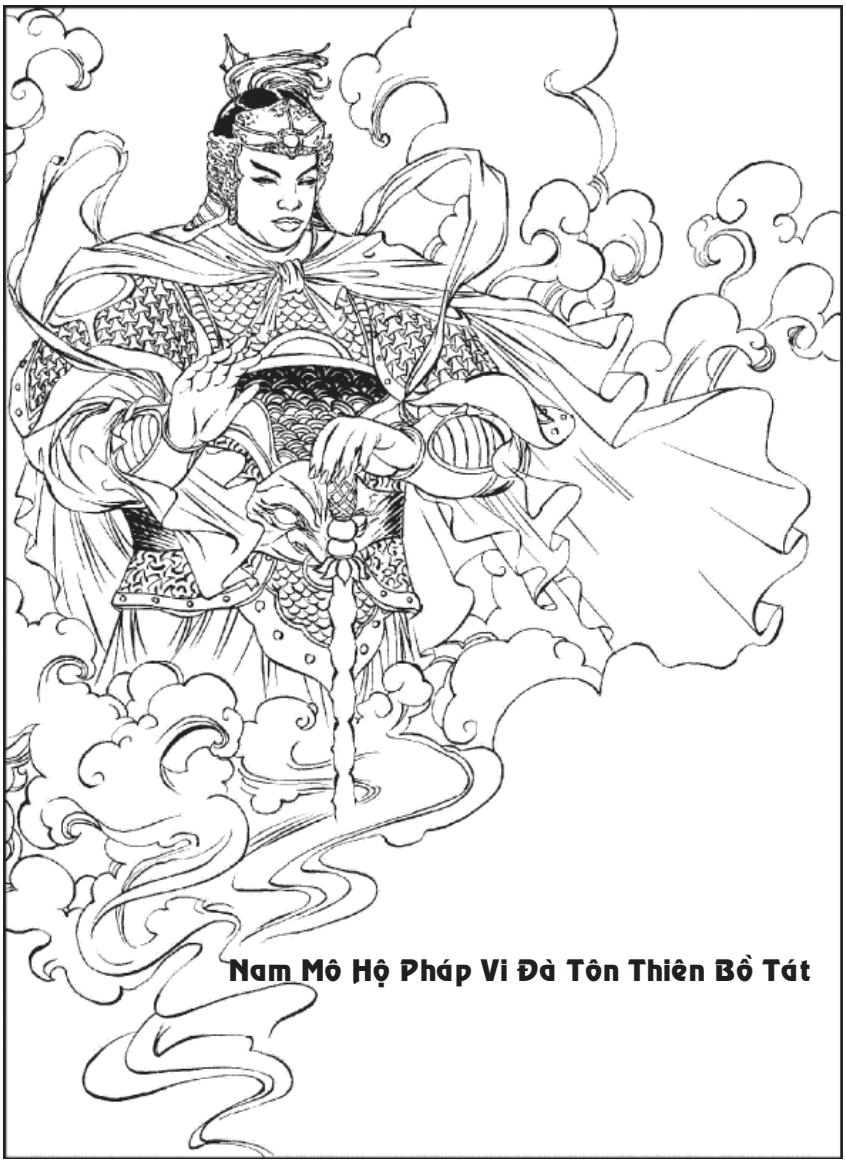

Nam Mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát

Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới
Dharma Realm Buddhist Association
Vạn Phật Thánh Thành
Home Page: http:\\www.drba.org
P.O. Box 217, 2001 Talmage, CA 95481-0217 U.S.A.
Điện thoại: (707) 462-0939 Fax: (707) 462-0949

Pháp Giới Thánh Thành
(The City of The Dharma Realm)
1029 West Capitol Avenue West Sacramento,
CA 95691 U.S.A.
Tel: (916) 374-8268 Fax: (916) 374-8234

Học Viện Dịch Kinh Quốc Tế
(The International Translation Institute)
1777 Murchison Drive Burlingame, CA 94010-4504
Tel: (650) 692-5912 Fax: (650) 692-5056

Chùa Kim Sơn (Gold Mountain Monastery)
800 Sacramento Street San Francisco, CA 94108
Tel: (415) 421-6117 Fax: (415) 788-6001

Chùa Kim Thánh (Gold Sage Monastery)
11455 Clayton Road San Jose, CA 95127
Tel: (408) 923-7243 Fax: (408) 923-1064

Chùa Kim Luân (Gold Wheel Monastery)
235 North Avenue 58, Los Angeles, CA 90042
Tel: (323) 258-6668 Fax: (323)258-3619

Viện Nghiên Cứu Tôn Giáo Pháp Giới
Chùa Phật Giáo Berkeley
(Berkeley Buddhist Monastery)
2304 McKinley Avenue Berkeley, CA 94703
Tel: (510) 848-3440 Fax: (510) 548-4551

Chùa Phước Lộc Thọ
(Blessings, Prosperity, & Longevity Monastery)
4140 Long Beach Boulevard Long Beach, CA 90807
Tel: (562) 595-4966

Chùa Long Beach (Long Beach Monastery)
3361 East Ocean Boulevard Long Beach, CA 90803
Tel: (562) 438-8902

Chùa Kim Phong (Gold Summit Monastery)
233 First Avenue West Seattle, WA 98119 U.S.A.
Tel: (206) 284-6690 Fax: (206) 284-6918

Hoa Nghiêm Tịnh Xá (Avatamsaka Vihara)
9601 Seven Locks Road, Bethesda, MD 20817-9997
Tel: (301) 469-8300

Chùa Hoa Nghiêm (Avatamsaka Monastery)
1009 4th Avenue, S.W.
Calgary, AB T2P 0K8
Canada
Tel: (403) 234-0644 Fax: (403)262-0637

Chùa Kim Phật (Gold Buddha Monastery)
248 East 11th Avenue Vancouver, BC V5T 2C3
Canada
Tel: (604) 709-0248 Fax: (604) 684-3754

Phật Giáo Giảng Đường
Buddhist Lecture Hall
31 Wong Nei Chong Road, Top Floor,
Happy Valley, Hong Kong
Tel: (2) 2572-7644 Fax: (2) 2572-2850

Chùa Bát Nhã Quán Âm
Prajna Guanyin Sagely Monastery
Batu 5 ½ Jalan Sungai Besi,
Salak Selatan, 57100 Kuala Lumpur,
Malaysia
Tel: (03) 7982-6560 Fax: (03) 7980-1272

Hội Phật Giáo Pháp Giới In Kinh
(Dharma Realm Buddhist Books Distribution Society)
11th Floor, 85 Chung-Hsiao E. Road, Sec. 6,
Taipei, Taiwan, R.O.C.
Tel: (02) 2786-3022 Fax: (02) 2786-2674